

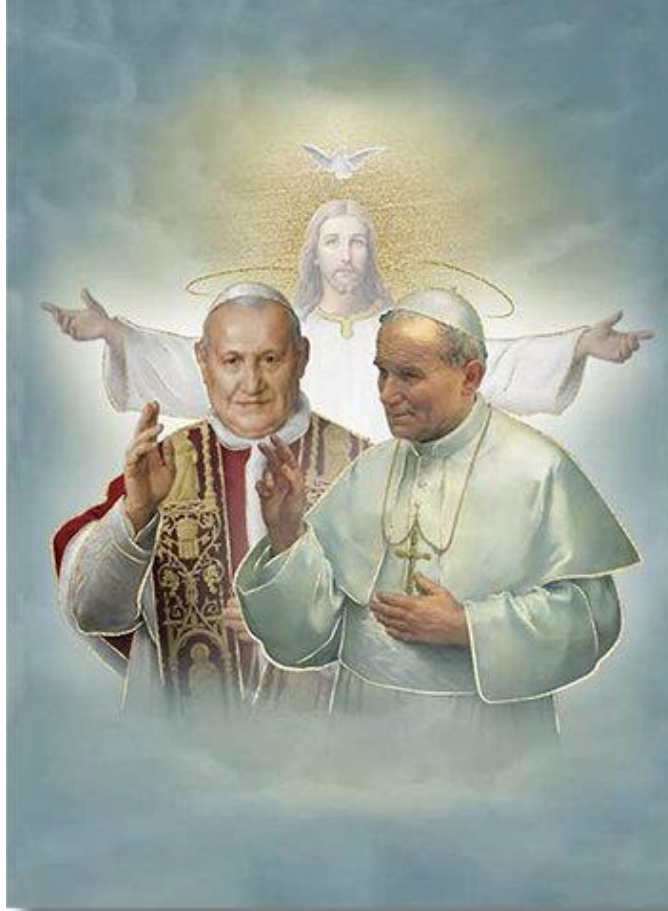


Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương
HÀNH HƯƠNG
24/4 – 5/5/2014

Thời Điểm
Nhị Vị Giáo Hoàng Chân Phước
Gioan XXIII và Gioan Phaolô II
Hiển Thánh
Chúa Nhật Lễ Lòng Thương Xót Chúa 27/4/2014



Biên soạn & tuyển dịch: Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL



NỘI DUNG

3- Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II - Tia Sáng Từ Balan

10- Một Cuộc Hành Hương

18 Lược Sử & Hình Ảnh về Địa Điểm và Nhân Vật

115- Lương Thực Hằng Ngày

135- Thánh Ca

159- Kinh Nguyện

173- Văn thư

Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II - Tia sáng từ Balan

Hướng về vị giáo hoàng

đến từ một quốc gia cộng sản 16/10/1978 và được phong thánh ngày 27/4/2014

Daminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL

Cha sẽ làm phát ra một tia sáng từ Balan để sửa soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của Cha" (Thánh Faustina: Nhật Ký - 1732). "Tia sáng từ Balan", được Chúa Giêsu tiên báo rằng Người "sẽ làm phát ra từ Balan" đây phải chăng là chính Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II?

Bởi vì, sau 455 năm (1523-1978), thế giới loài người đã hết sức bàng hoàng ngỡ ngàng chứng kiến thấy trên Ngai Tòa Thánh Phêrô đột nhiên bất ngờ xuất hiện một vị giáo hoàng không phải là người Ý, và vị giáo hoàng lạ lùng ngoài nước Ý này lại không xuất phát từ một thế giới tự do, mà là từ một thế giới cộng sản, một vị giáo hoàng đã thực sự làm biến đổi lịch sử thế giới qua biến cố cộng sản Đông Âu và Liên Xô tự động giải thể vào cuối thập niên 1980 và đầu thập niên 1990. Phải chăng đó là dấu chỉ thời đại cho thấy vị giáo hoàng này đã được sai đến quả thực là "để sửa soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của Cha"?!

Thế nhưng, nếu Lòng Thương Xót Chúa là dấu hiệu cho ngày cùng tháng tận, như

Chúa Giêsu đã khẳng định với Chị Thánh Faustina: "*Hãy nói cho thế giới biết về tình thương của Cha; tất cả loài người hãy nhận biết tình thương khôn dò của Cha. Đó là dấu hiệu cho ngày cùng tháng tận; sau đó sẽ là ngày của công lý*" (Nhật Ký - 848), thì tia sáng từ Balan được Chúa Giêsu "làm phát ra để sửa soạn thế giới cho lần đến cuối cùng của Cha" là Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II được Người sai đến là để "nói cho thế giới biết về tình thương của Cha".

Chính Đức Thánh Cha Biển Đức XVI, trong bài giảng lễ giỗ 3 năm 2/4/2008 của vị tiền nhiệm Gioan Phaolô II (2/4/2008), đã chân nhận là cốt lõi giáo triều của vị tiền nhiệm mà ngài kế vị đó là Lòng Thương Xót Chúa: "*Tình thương của Thiên Chúa, như chính ngài nói, là then chốt đặc biệt cho việc hiểu được giáo triều của ngài*".

Đúng thế, chính vì Lòng Thương Xót Chúa "là then chốt đặc biệt để hiểu được giáo triều của ngài" mà ngài đã có những giáo huấn, những khởi xướng, những việc làm, những hành động và những kêu gọi tiêu biểu đây Lòng Thương Xót Chúa.

1- Giáo Huấn về Lòng Thương Xót Chúa:

Ngài đã ban hành Thông Điệp "Giàu Lòng Xót Thương" ngày 30/11/1980, và cũng đã ban hành Tông Thư Đau Khổ Cứu Độ ngày 11/2/1984.

Ban hành Thông Điệp "Giàu Lòng Xót Thương" ngày 30/11/1980:

"Thập giá ở đời Canvê, thập giá mà trên ấy Đức Kitô đã thực hiện một cuộc đối thoại cuối cùng với Cha, phát xuất từ chính tâm điểm của tình yêu mà con người, được dựng nên theo hình ảnh và tương tự như Thiên Chúa, đã được ban cho như một tặng ân, theo dự án đời đời của Thiên Chúa. Thiên Chúa, như Đức Kitô đã mạc khải về Ngài, không chỉ gắn liền với thế giới như một Hóa Công và như một nguồn mạch tối hậu của việc hiện hữu. Ngài cũng là Cha: Ngài gắn liền với con người, thành phần mà Ngài đã kêu gọi vào thế giới hữu hình này, bằng một liên hệ còn thân tình hơn cả mỗi liên hệ tạo thành nữa. Đó là tình yêu, một tình yêu chẳng những tạo nên sự thiện mà còn ban cho nó được tham dự vào chính sự sống của Thiên Chúa là Cha và Con và Thánh Thần. Vì Ngài là Đấng yêu thương muốn ban chính bản thân mình" (Thông Điệp "Giàu Lòng Xót Thương" – 7).

Ban hành Tông Thư Đau Khổ Cứu Độ ngày 11/2/1984:

"Thế nhưng, để nhận thấy được câu giải đáp thực sự cho vấn đề 'tại sao' của đau khổ, chúng ta cần phải nhìn tới mạc khải của tình yêu thần linh, nguồn mạch tối

hậu cho ý nghĩa của hết mọi sự hiện hữu. *Tình yêu cũng là nguồn mạch phong phú nhất cho ý nghĩa của khổ đau, thứ khổ đau bao giờ cũng vẫn là một mâu nhiệm: chúng ta biết được cái thiếu hụt và bất toàn nơi những lời dẫn giải của chúng ta. Chúa Kitô khiến chúng ta tiến vào mâu nhiệm này và khám phá ra 'cái lý do tại sao' của đau khổ, bao lâu chúng ta có thể thấu hiểu được tính cách siêu vời của tình yêu thần linh.*

"Để khám phá được ý nghĩa sâu xa của đau khổ, căn cứ vào lời mạc khải của Thiên Chúa, chúng ta cần phải mở rộng bản thân mình trước vấn đề nhân loại nơi khả năng đa dạng của họ. Trước hết chúng ta cần phải chấp nhận ánh sáng Mạc Khải chẳng những vì ánh sáng này cho thấy lãnh giới siêu việt của công lý mà còn chiếu tỏ lãnh giới này bằng Tình Yêu, như là một nguồn mạch tối hậu của hết mọi sự hiện hữu. *Tình Yêu cũng còn là nguồn mạch trọn vẹn nhất của giải đáp cho vấn đề ý nghĩa của khổ đau. Câu giải đáp này được Thiên Chúa công hiến cho con người nơi Thánh Giá của Chúa Giêsu Kitô*". (Tông Thư Đau Khổ Cứu Độ - 13)

"Đó là ý nghĩa của đau khổ, một ý nghĩa thực sự có tính cách siêu nhiên và đồng thời cũng có tính cách nhân loại nữa. Nó có tính cách siêu nhiên vì nó được bắt nguồn sâu xa nơi mâu nhiệm thần linh của việc Cứu Chuộc thế giới, đồng thời nó cũng có tính cách nhân bản, vì nơi nó con người khám phá ra bản thân mình, nhân tính của mình, phẩm vị của mình, sứ vụ của mình. Mâu nhiệm Cứu Chuộc thế giới có một liên hệ chặt chẽ một cách lạ lùng

với khổ đau, và khổ đau này ngược lại tìm thấy nơi màu nhiệm Cứu Chuộc điểm tựa tối hậu và vững chắc nhất của nó". (Tông Thư Đau Khổ Cứu Độ - 31)

2- Khởi xướng về Lòng Thương Xót Chúa:

Ngài đã **thiết lập Ngày Bệnh Nhân Thế Giới** 11/2 hằng năm vào ngày 13/5/1992, và ngài đã **phát động việc giảm nợ nần quốc tế** trong Tông Thư "Ngàn Năm Thứ Ba Đang Đến" ban hành ngày 10/11/1994.

Thiết lập Ngày Bệnh Nhân Thế Giới ngày 13/5/1992:

"Ngày Thế Giới Bệnh Nhân, một biến cố được tổ chức hằng năm ở một Lục Địa khác nhau, có một ý nghĩa đặc biệt trong lần này. Thật vậy, nó sẽ diễn ra ở Lộ Đức, Pháp Quốc, địa điểm hiện ra của Đức Trinh Nữ vào ngày 11/2/1858, một địa điểm từ đó đã trở thành mục tiêu của nhiều người hành hương. *Nơi miền đồi núi này, Đức Mẹ đã muốn bày tỏ tình yêu từ mẫu của mình, nhất là đối với thành phần khổ đau và bệnh nạn.* Kể từ khi ấy, Mẹ tiếp tục hiện diện bằng lòng quan tâm của mình... Đền Thánh Mẫu này được chọn là vì năm 2004 là năm kỷ niệm mừng 150 năm việc công bố Tín Điều Hoàì Thai Vô Nhiễm....

"Bởi thế, việc Hoàì Thai Vô Nhiễm Nguyên Tội là rạng đông hứa hẹn cho một ngày quang sáng Chúa Kitô, Đấng đã phục hồi trọn vẹn mỗi hòa hợp giữa Thiên Chúa và nhân loại bằng cuộc tử nạn và Phục Sinh của Người. *Nếu Chúa Giêsu là*

nguồn sống chiến thắng tử thần thì Mẹ Maria là người mẹ quan tâm đến để đáp ứng các nhu cầu của con cái mình, bằng việc giúp họ chiếm được sức khỏe phần hồn cũng như phần xác. Đó là sứ điệp được Đền Thánh Mẫu Lộ Đức liên li lặp lại cho thành phần sùng mộ cũng như cho các người hành hương. Đó cũng là ý nghĩa ẩn nấp bên trong các cuộc chữa lành về thân thể và tinh thần xảy ra tại hang động Massabielle.

"Tại địa điểm này, từ ngày hiện ra với Bernadette Soubirous, *Mẹ Maria đã 'chữa lành' đau thương và bệnh nạn, bằng cách phục hồi sức khỏe phần xác cho nhiều người con nam nữ của mình.* Tuy nhiên, *Mẹ đã thực hiện những phép lạ lạ lùng hơn nữa nơi linh hồn các tín hữu,* sửa soạn cho họ gặp gỡ Chúa Giêsu Con Mẹ là giải đáp thực sự cho những mong đợi sâu xa nhất của tâm can con người. Chúa Thánh Thần, Đấng đã bao phủ Mẹ vào lúc Lời Nhập Thể, biến đổi linh hồn của vô số bệnh nhân chạy đến với Mẹ. Ngay cả khi họ không nhận được ơn về sức khỏe phần xác, họ cũng có thể lãnh nhận được một ơn khác còn quan trọng hơn thế nữa, đó là ơn hoán cải tâm hồn, nguồn mạch của sự an bình và niềm vui nội tâm. Tặng ân này biến đổi đời sống của họ và làm cho họ trở thành những tông đồ của Thập Giá Chúa Kitô, biểu hiệu của hy vọng, cho dù ngay giữa những cơn thử thách dữ dội nhất và khó khăn nhất" (ĐTC GPII - Sứ Điệp Ngày Bệnh Nhân Thế Giới 2004, đoạn 1).

Phát động việc giảm nợ nần quốc tế ngày 10/11/1994:

"Theo quan điểm này, nếu chúng ta nhớ lại rằng Chúa Giêsu đến 'để rao giảng tin mừng cho người nghèo khó' (Mt.11:5; Lk.7:22), thì làm sao chúng ta lại có thể bỏ qua không nhấn mạnh hơn về việc Giáo Hội quan tâm đặc biệt đến kẻ nghèo nàn và kẻ vô loài? Thật vậy, cần phải nói rằng, cuộc dẫn thân cho công lý và hòa bình trong một thế giới như của chúng ta đây, một thế giới bị ghi dấu bởi quá nhiều giằng co, với những tình trạng thiếu quân bình về xã hội cũng như về kinh tế không thể nào chấp nhận được, là một điều kiện cần thiết cho việc sửa soạn và cử hành cuộc mừng kỷ niệm này. *Bởi thế, theo tinh thần của Sách Lêvi (25:8-12), Kitô hữu cần phải lên tiếng thay cho tất cả mọi người nghèo trên thế giới, lấy cuộc mừng kỷ niệm này như một thời điểm thích thuận, để đưa ra ý tưởng, cùng với các điều khác, về việc giảm bớt thật nhiều, nếu không hoàn toàn hủy bỏ, số nợ quốc tế (international debt) là cái hằng đe dọa tương lai của nhiều quốc gia một cách trầm trọng*". (Tông Thư "Ngàn Năm Thứ Ba Đang Đến" – 51)

3- Việc làm về Lòng Thương Xót Chúa:

Ngài đã cử hành Ngày Hòa Giải 13/2/2000, vừa để xin lỗi về các vi phạm của con cái Giáo Hội trong giòng lịch sử, vừa để tha lỗi cho những ai phạm đến Giáo Hội cách nào, và ngài đã **hiến dâng thế giới cho Lòng Thương Xót Chúa ngày 17/8/2002.**

Cử hành Ngày Hòa Giải 13/2/2000

"Trong tinh thần đức tin của Đại Năm Thánh, hôm nay, chúng ta đang cử hành *Ngày Tha Thứ*. Sáng hôm nay, tại Đền Thờ Thánh Phêrô, tôi đã chủ sự một hành động thống hối cảm kích và long trọng. *Vào Chúa Nhật Thứ Nhất Mùa Chay này, các Vị Giám Mục và các Cộng Đồng Giáo Hội ở các phần đất khác nhau trên thế giới đã quì xuống trước nhan Thiên Chúa, nhân danh toàn thể dân Kitô giáo, nài xin Ngài thứ tha.*

"Năm Thánh này là thời gian thanh tẩy: Giáo Hội là thánh, vì Chúa Kitô là Đầu và là Phu Quân của Giáo Hội; Thần Linh là hồn sống của Giáo Hội; Trinh Nữ Maria và các thánh là hiện thân đích thực nhất của Giáo Hội. Tuy nhiên, con cái của Giáo Hội cảm nhận được tội lỗi, thành phần làm cho Giáo Hội trở nên mờ tối, mất đi vẻ đẹp của Giáo Hội. Vì lý do ấy Giáo Hội không thôi nài xin Chúa thứ tha cho những tội lỗi của con cái mình.

"Đây không phải là một phán đoán về trách nhiệm *chủ quan* của những người anh chị em chúng ta đã ra đi trước chúng ta: phán đoán này chỉ thuộc về một mình Thiên Chúa mà thôi, Đấng, không giống như nhân loại chúng ta, 'thấy được tâm trí' (x Jer 20:12). *Tác động của ngày hôm nay là việc thành tâm nhìn nhận tội lỗi gây ra bởi con cái của Giáo Hội trong quá khứ xa gần, và là một việc khiêm tốn xin Chúa thứ tha.* Tác động này làm cho lương tâm bừng tỉnh lại, giúp cho Kitô hữu có thể tiến vào ngàn năm thứ ba một cách cởi mở hơn trước Thiên Chúa và dự án yêu thương của Ngài.

“Trong khi chúng ta xin lỗi chúng ta cũng hãy thứ lỗi. Đó là những gì chúng ta hằng ngày nói khi chúng ta đọc kinh Chúa Giêsu dạy: ‘Lạy Cha... xin tha nợ cho chúng con, như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con’ (Mt 6:12). Đối với tất cả mọi tín hữu, chớ gì hoa trái của Ngày Thánh này là sự tha thứ lẫn cho nhau!

“Việc hòa giải xuất phát từ sự tha thứ. Đó là niềm hy vọng của chúng ta đối với hết mọi Cộng Đồng Giáo Hội, với tất cả mọi tín hữu trong Chúa Kitô cũng như đối với toàn thể thế giới.” (Huấn Từ Truyền Tin Chúa Nhật 12/3/2000)

Hiển dăng thế giới cho Lòng Thương Xót Chúa ngày 17/8/2002

“Lạy Cha hằng hữu, vì tội lỗi của chúng con và của toàn thế giới, con xin dâng lên Cha Minh Máu, Linh Hồn và Thiên Tính của Con Cha yêu dấu là Chúa Giêsu Kitô; vì những sự khốn khó của Cuộc Người Khổ Nạn, xin Cha thương đến chúng con và toàn thế giới’ (Faustina - Nhật Ký, 476). Thương đến chúng con và toàn thế giới... Thế giới ngày nay cần đến tình thương của Thiên Chúa biết bao! Nơi hết mọi lục địa, từ vực sâu khốn khổ của loài người, tiếng kêu cầu xót thương dường như đang vang dậy. Nơi nào thù hận và đòi rửa hận thống trị, nơi nào chiến tranh mang lại đau thương và chết chóc cho thành phần vô tội, thì ở đó cần đến ân sủng tình thương để ổn định lòng trí con người và tạo lập hòa bình. Nơi nào thiếu hụt lòng trọng kính sự sống và phẩm vị con người thì ở đó cần đến tình yêu nhân hậu của Thiên Chúa, Đấng mà trong ánh sáng của

Ngài, chúng ta thấy được giá trị khôn tả của hữu thể con người. *Cần phải có tình thương để bảo đảm rằng hết mọi bất công trên thế giới này sẽ được kết thúc trong chân lý rạng ngời. Thế nên, hôm nay đây, tại Đền Thánh này, Tôi xin long trọng ký thác thế giới cho Lòng Thương Xót Chúa. Tôi làm như vậy với một lòng thiết tha mong ước thấy sứ điệp của tình yêu nhân hậu Thiên Chúa, được loan báo nơi đây qua Thánh Faustina, cũng được tất cả mọi dân tộc trên thế giới biết đến và làm cho lòng họ tràn đầy niềm hy vọng”.* (ĐTC GPII Balan - Bài Giảng 17/8/2002)

4- Hành động về Lòng Thương Xót Chúa:

Ngài đã **đến viếng thăm Ali Agca** bảy giờ **đang ở trong tù là tay ám sát ngài ngày 13/5/1981 tại Quảng trường Thánh Phêrô**, và đã xin chính quyền Ý quốc tha án tù cho anh ta, cũng như ngài đã phải chịu hậu quả gây ra bởi lần bị ám sát chết hụt này, với một sức khỏe từ đó càng ngày càng trở nên thảm thương, nhất là vào thời gian cuối đời của ngài, đến độ đã trở nên hoàn toàn bất lực.

“Vào khoảng Giáng Sinh năm 1983, tôi đã thăm kẻ tấn công tôi đang bị nhốt trong tù. Chúng tôi nói chuyện lâu giờ. Ali Agca, ai cũng đều biết, là một tay sát thủ chuyên nghiệp. Tức là cuộc tấn công này không phải bởi sáng kiến riêng tư của anh ta, mà là từ ý nghĩ của một người khác; một người nào đó đã sai khiến anh ta thực hiện điều này. Trong cuộc nói chuyện của chúng tôi, Ali Agca vẫn còn tỏ ra lấy làm ngạc nhiên không hiểu tại sao một cuộc cố tình ám sát như vậy mà lại có thể bất

thành cho được. Anh ta đã rất ư là thận trọng xếp đặt mọi sự, chú ý tới từng chi tiết nhỏ nhặt. Thế mà nạn nhân được nhắm tới của anh ta lại thoát chết. Làm sao có thể xảy ra như thế được cơ chứ? Cái hay là ở chỗ tình trạng bối rối của anh ta đã dẫn anh ta tới vấn đề về đạo giáo. Anh ta muốn biết về bí mật Fatima, và bí mật này thực sự là gì. Đó là mối quan tâm chính của anh ta; anh ta muốn biết điều này hơn bất cứ một cái gì khác. Có lẽ những vấn nạn dai dẳng đã cho thấy rằng anh ta đã nắm được một điều gì đó thực sự là hệ trọng. Ali Agca có lẽ đã cảm thấy được rằng có một quyền lực cao cả, vượt trên cả quyền lực của anh ta, trên cả khả năng bắn giết nữa. Bởi vậy anh ta đã bắt đầu tìm kiếm quyền lực cao cả này. *Tôi hy vọng và cầu xin cho anh ta tìm thấy quyền lực cao cả ấy*". (Đức Gioan Phaolô II: *Hội Niệm và Căn Tính - phụ trương, ấn bản Anh ngữ trang 161*)

5- Kêu gọi về Lòng Thương Xót Chúa:

Ngài đã kêu gọi trong bài giảng cung hiến tân Đền Thờ Lòng Thương Xót Chúa ở Balan Thứ Bảy 17/8/2002, nhất là những lời di chúc trong Huấn Từ Truyền Tin trưa Chúa Nhật 3/4/2005 cuối cùng cho chung Giáo Hội về Lòng Thương Xót Chúa.

Trong bài giảng cung hiến tân Đền Thờ Lòng Thương Xót Chúa ở Balan Thứ Bảy 17/8/2002

"Thế giới ngày nay cần đến tình thương của Thiên Chúa biết bao. Trong tình thương của Thiên Chúa thế giới mới tìm

thấy hòa bình và nhân loại mới tìm thấy hạnh phúc!... *Tôi ký thác công việc này cho tất cả mọi người cùng mộ Lòng Thương Xót Chúa.* Chớ gì anh chị em là những chứng nhân cho tình thương!" (ĐTCGPII – Balan 17/8/2002)

"Hôm nay đây dường như chúng ta được kêu gọi đặc biệt để loan báo sứ điệp này trước thế giới. *Chúng ta không thể lơ là với sứ vụ này* qua chứng từ của Thánh Nữ Faustina. Thiên Chúa đã chọn thời đại của chúng ta cho mục đích ấy... *Đã đến thời điểm* cần phải mang sứ điệp của Chúa Kitô đến cho mọi người... *Đã đến giờ khắc sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa có thể làm cho các tâm hồn tràn đầy hy vọng và trở nên tia sáng cho một nền văn minh mới, một nền văn minh yêu thương*". (ĐTCGPII – Balan 18/8/2002).

Trong Huấn Từ Lạy Nữ Vương Thiên Đàng trưa Chúa Nhật 3/4/2005:

"Chúa Kitô phục sinh đã hiến ban cho nhân loại, một nhân loại có những lúc dường như bị lạc mất và bị thống trị bởi quyền lực sự dữ, cái tôi và sợ hãi, tặng ân tình ngài yêu thương, một tình yêu tha thứ, hòa giải và phục hồi tinh thần hy vọng. Đó là một tình yêu hoá cái tâm can và ban phát an bình. *Thế giới này cần phải hiểu biết và chấp nhận Lòng Thương Xót Chúa biết bao!*

"Lạy Chúa, Đấng đã tỏ tình yêu thương của Chúa Cha qua Cuộc Tử Nạn và Phục Sinh của Chúa ra, chúng con tin tưởng vào Chúa và tin tưởng lặp lại cùng Chúa hôm nay rằng: *Lạy Chúa Giêsu, con tin tưởng*

noi Chúa, xin thương xót chúng con và toàn thế giới.

“Phụng vụ trọng thể của Lễ Truyền Tin là lễ sẽ được cử hành ngày mai, đưa chúng ta đến việc chiêm ngưỡng màu nhiệm vĩ đại của tình yêu nhân hậu xuất phát từ Thánh Tâm Chúa Giêsu này bằng ánh mắt của Mẹ Maria.” (Huấn từ Lay Nữ Vương Thiên Đàng này đã được chính vị giáo hoàng của LTXC vừa qua đọc vào đêm hôm trước dọn sẵn như lời trấn trối cuối cùng sau giáo triều 26 năm rưỡi của ngài).

Trong Huấn Từ Truyền Tin Chúa Nhật Lễ Lá 30/3/2008 về Đức Gioan Phaolô II và di chúc Lòng Thương Xót Chúa của ngài, Đức Thánh Cha Biển Đức XVI đã nhận định như sau:

"Nhu Thánh Faustina, Đức Gioan Phaolô II cũng đã trở thành một vị tông đồ của lòng thương xót thần linh. Vào đêm Thứ Bảy 2/4/2005 không thể quên được ấy, khi ngài vĩnh viễn lìa đời thì chính là thời điểm lễ vọng Chúa Nhật Thứ Hai Phục Sinh đã được cử hành, và nhiều người nhận định thấy sự trùng hợp đặc thù này, một sự trùng hợp giữa chiêu kích Thánh Mẫu là ngày Thứ Bảy Đầu Tháng và chiêu kích lòng thương xót thần linh. Thật vậy, giáo triều lâu dài và muôn mặt của ngài là ở cái cốt lõi chính yếu này; tất cả sứ vụ của ngài trong việc phục vụ chân lý về Thiên Chúa, về con người và về hòa bình trên thế giới đều được tóm gọn trong lời tuyên bố này, như chính ngài đã nói ở Krakow-Lagiewniki năm 2002, khi khánh thành Đền Thờ Lòng Thương Xót Chúa: 'Ngoài tình thương của Thiên Chúa sẽ

không có một nguồn hy vọng nào khác cho nhân loại hết'. Sứ điệp của ngài, như sứ điệp của Thánh Faustina, cho thấy dung nhan của Chúa Kitô, mạc khải tối hậu của tình thương Thiên Chúa. Hãy liên li chiêm ngưỡng dung nhan này: Đó là gia sản ngài đã để lại cho chúng ta mà chúng ta hân hoan đón nhận làm của mình".

Như để tích cực hưởng ứng và chủ động đáp ứng những lời di chúc cho chung Giáo Hội hết sức quan trọng này của vị giáo hoàng tiền nhiệm, nhờ đó có thể tiếp nối sứ vụ về Lòng Thương Xót Chúa được khởi xướng và đẩy mạnh từ Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, Đức Thánh Cha Phanxicô cũng đã cảm nghiệm thấy đây là thời điểm của Lòng Thương Xót Chúa, một thời điểm đã được phát động bởi vị giáo hoàng này cùng với Chị Thánh Faustina, như chính ngài đã và đang sống để làm chứng trong vai trò giáo hoàng của mình:

"Tôi tin rằng đây là mùa của tình thương. Kỷ nguyên mới chúng ta đã tiến vào đây, và nhiều vấn đề ở trong Giáo Hội - như chúng tôi ọt nơi một số linh mục, những vấn đề bại hoại trong Giáo Hội, vấn đề duy giáo quyền chẳng hạn - đã khiến cho rất nhiều người cảm thấy nhức nhối, gây ra rất nhiều đớn đau. Giáo Hội là một người mẹ: Giáo Hội cần phải ra đi lấy tình thương để chữa lành cho những ai đang bị đau nhức. Nếu Chúa không bao giờ thôi tha thứ, thì chúng ta không còn chọn lựa nào khác ngoài việc này, đó là trước hết chăm sóc cho những ai đang bị đớn đau. Giáo Hội là một người mẹ, và Giáo Hội cần phải hành trình theo con

đường tình thương này. Và tìm kiếm một hình thức xót thương nào đó đối với tất cả mọi người. Khi người con hoang đang trở về nhà, tôi không nghĩ rằng người cha bảo nó rằng: 'Mày, ngồi xuống đây tao bảo: Mày đã làm gì với số tiền ấy?' Không! Ông đã tỏ ra vui mừng hơn hờ! Thế rồi có lẽ khi người con sửa soạn muốn nói thì ông đã lên tiếng trước rồi. Giáo Hội cũng cần phải làm như thế, khi có ai đó ... chẳng những chờ đợi họ, mà còn lên đường tìm kiếm họ nữa! Như thế mới là

tình thương chứ. Và tôi tin rằng đây là cơ hội thuận lợi: thời điểm này là một cơ hội thuận lợi của tình thương. Thế nhưng Đức Gioan Phaolô II đã có được trực giác về thời điểm này, khi ngài bắt đầu với Chị Thánh Faustina Kowalska, với Lòng Thương Xót Chúa... Ngài đã thấy được một cái gì đó, ngài đã trực giác thấy rằng đó là một nhu cầu cho thời đại của chúng ta". (câu trả lời 21/31 trong cuộc phỏng vấn trên máy bay từ Ba Tây trở về Rôma hôm 28/7/2013).

Bài này đã được Nguyệt San Hiệp Nhất của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam Giáo Phận Orange phổ biến trong số báo Tháng 4/2014



Một Cuộc Hành Hương

Tạ ơn Lòng Thương Xót Chúa đã tiếp tục ở với chúng ta trong dự định và công việc thực hiện chuyến Hành Hương Tia Sáng Từ Balan lịch sử ngàn năm một thuở của chúng ta, vào dịp ĐTC GPII được Giáo Hội tôn phong hiển thánh vào Chúa Nhật Lễ Lòng Thương Xót Chúa 27/4/2014, một biến cố sẽ không bao giờ có nữa trong lịch sử của Giáo Hội.

Nhóm hành hương chúng ta, cùng với một số anh chị em hành hương Việt Nam khác có mặt tại Giáo Đô Vatican vào dịp có một không hai này cùng lắm, kể cả từ Việt Nam và Hoa Kỳ, nhất là từ Âu Châu, lên tới khoảng độ hơn kém 700 người chẳng, rất hân hạnh thay cho cả một dân số Việt Nam 70 triệu người và cả 7 triệu người Việt Nam Công giáo, trung bình 1 người thay cho 10 ngàn người, để tham dự lễ phong hiển thánh đông đảo phải nói là chưa từng thấy trong lịch sử Giáo Hội này. Tạ ơn Lòng Thương Xót Chúa.

Sau đây là những gì em xin được tóm gọn lại tất cả mọi sự từ các thứ được gọi là "final documents" travel agency gửi đến cho em và em đã gửi đến cho quý anh chị, tận tay từng người ở California (cả ở Los Angeles 4 người hôm Thứ Bảy 29/3 và ở Orange County 8 người hôm Chúa Nhật 30/3), và ở ngoài California (10 chị) qua bưu điện hôm Thứ Bảy 29/3/2014.

Hành Trang Lên Đường

1- **Đồ vật - Vé máy bay:** coi kỹ xem tên trên vé máy bay và giấy thông hành cho hợp nhau hay chẳng. **Giấy Thông Hành - Passport,** thuốc uống (nếu có) làm sao cho đủ suốt chuyến đi. **Điện thoại quốc tế:** xin liên lạc với hãng điện thoại handphone của mình. **Máy chụp:** nên sử dụng digital camera (nhớ mang thêm pin và bộ nhớ nhiều hơn). **Tiền mặt:** khoảng chúng 500 Mỹ kim nhưng từ 5 hay 10 Mỹ kim thôi, để ăn trưa và mua kỷ vật, nếu cần thì sử dụng Visa hay Master Card, (muốn lấy tiền từ ATM thì phải đổi code còn 4 số/chữ thôi). **Quần áo:** đàng hoàng, không cần bảnh (nên mang theo áo ấm vì trời hơi lạnh ở Rôma 62% và khá lạnh ở Balan 54%). **Hai Thứ đựng đồ:** một xách tay luôn ở bên mình đựng các thứ tùy thân cần thiết nhất, như passport, bằng lái xe v.v. và một vali có bánh xe kéo để quần áo cùng với các đồ dùng cá nhân và những giấy tờ cần thiết, như phóng ảnh passport hay list các thẻ tín dụng của mình đề phòng thất lạc v.v.; nên để rộng một chút cho có chỗ để quà kỷ niệm. **Túi tùy thân** đựng tiền bạc và giấy tờ quan trọng nên sử dụng túi đeo cổ hay túi thắt lưng. **Bộ phận chuyên điện** theo kiểu ở Mỹ, vì ở Âu Châu họ sử dụng khác ở Mỹ.

2- **Tấm Nhãn Tên (Name Tags) và Giấy Nhãn Đồ (Baggage Tags):** Mỗi người đều được cung cấp cho **một tấm nhãn tên** (name tag) đeo ở ngực có logo của Nawas International Travel để đón rước ở phi trường Rôma và để các phục vụ viên của travel agency dễ nhận diện và phục vụ. Mỗi người cũng được cung cấp cho **2 giấy nhãn đồ cho vali hành lý** (baggage tags), một cho chuyến đi và một cho chuyến về: **chuyến đi thì để địa chỉ đến là địa chỉ hotel ở Rôma** (sẽ được cho biết sau) và **chuyến về thì để địa chỉ nhà của mỗi người**, nhưng chỉ khi nào lấy vé ở phi trường mới bắt đầu bấm lại.

3- **Di Chuyển:** Thường cả nhóm 24 người đi đâu cũng đi với nhau. Tuy nhiên, để dễ dàng coi chừng lẫn nhau hơn, nhất là thời gian ở Rôma rất đông đảo, đặc biệt là chiều Chúa Nhật là chiều tự do đi đây đó sau Thánh Lễ Phong Thánh từ sáng tới trưa (trừ phi có gì đặc biệt thay đổi sau), xin mạn phép chia thành **từng 6 nhóm nhỏ mỗi nhóm 4 người** (theo liên hệ đặc biệt nào đó) như sau:

Nhóm 1 có Em Cao Tấn Tĩnh với Cha Joseph Đức Minh cùng 2 chị ở Seattle là Chị Nguyễn Kim Ngọc và Chị Phạm Niêng; **Nhóm 2** có Chị Cao-Bùi Thúy-Nga với 3 chị ở Virginia là Chị Spat Temy, Chị Nguyễn Mai và Chị Phạm Tuyền; **Nhóm 3** có Chị Nguyễn Châu Ngọc Huệ với 3 chị người nhà ở Chicago là Chị Nguyễn Deena, Chị Nguyễn Thu và Bà Lê Dung; **Nhóm 4** có Anh Chị Nguyễn Phát - Bùi Hồng, Chị Nguyễn Ngọc Anh và em gái của chị từ Úc là Đạt Mỹ Lệ; **Nhóm 5** có Chị Mai Chinh, Chị Lưu Ngọc Trinh, và

2 chị ở Houston Texas là Chị Khổng Hoàng và Ngô Khang (hai chị này đã từng trải đi hành hương nhiều lần); **Nhóm 6** có Nhóm Anh Chị Lý Minh - Ngọc Anh, Chị Khổng Nhân và Chị Trần Chúc.

4- **Thất Lạc:** Thời gian ở Rôma quá đông, nhất là vào ngày phong thánh Chúa Nhật, bởi thế, nếu xảy ra thất lạc cá nhân hay cả tiểu nhóm, thì: **1- đứng lại tại chỗ**, đừng di chuyển đi đâu nữa kéo càng khó tìm; **2- lưu ý đến các dấu hiệu của nhóm** là giấy đeo huy hiệu ở cổ màu trắng đỏ, hay cờ phất; **3- gọi điện thoại** cho tour escort hay cho chúng em tỉnh nga, những chi tiết cần như địa chỉ hotel hay số điện thoại liên lạc được in vào một label nữa để dán đằng sau bảng tên từng người hầu sử dụng khi cần.

5- **Bữa ăn:** Travel agency thường lo cho chúng ăn **bữa sáng và tối, bữa trưa** chúng ta ai tự lo người ấy. Có thể ăn sáng no thì trưa khỏi ăn hay mang thêm một chút gì từ bữa sáng cho bữa trưa. Hai trưa ngày đi và ngày về ở phi trường chúng ta cũng tự lo. Sáng Chúa Nhật phong thánh chúng ta không có bữa sáng, bởi vì nếu ăn sáng nữa thì không kịp ra dự lễ. Chúng ta có thể theo dõi trong tờ lịch trình hành hương Pilgrimage To Italy and Poland - Final Itinerary thấy chữ **(B, D)** ở dưới từng ngày sẽ biết là ngày đó có Breakfast và Dinner hay chỉ có **(D)** dinner thôi.

6- **Bảo Hiểm:** Ở trong tập hồ sơ quý anh chị nhận được có bao gồm cả một xấp màu vàng gấp nhỏ về bảo hiểm du lịch, nếu anh chị nào cảm thấy cần mua, **giá \$329.00 cho giá hành hương \$4,749.00 của**

chúng ta, thì nên mua, nhất là quý anh chị lo ngại về những ngăn trở gây ra bởi bệnh tật v.v. Nếu chúng ta bị nhỡ chuyến bay, hay chúng ta không đi hết được chuyến hành hương phải về gấp v.v. sẽ được bồi thường tương xứng. Nếu mua thì phải mua ngay trước khi khởi hành mới kịp.

7- **Tập sách hành hương:** Để lưu niệm chuyến đi, một tập sách cần được thực hiện một, trong đó bao gồm những **lịch sử** của từng nơi cần biết hay đến thăm, và các **kinh nguyện** cùng **thánh ca** cho các buổi sinh hoạt thiêng liêng hay cử hành phụng vụ. Chúng ta có thánh lễ hằng ngày ở những địa điểm hành hương đã được travel agency liên lạc và xin phép trước. Chúng ta có thể xem trước phần liên quan đến các thắng cảnh hay địa điểm hoặc di tích đến thăm viếng để xem kiến thức và thực tế ra sao.

Tinh Thần Hành Hương

Cho dù chúng ta đã và đang cố gắng hết mình để kỹ lưỡng sửa soạn và cẩn trọng hết sức về đủ mọi thứ để cho chuyến hành hương của chúng ta chẳng những về mặt tiêu cực tránh được những bất trắc đáng tiếc ngoài ý muốn mà còn về mặt tích cực được mọi sự xuôi may tốt đẹp theo lòng mong ước tự nhiên của chúng ta, chúng ta vẫn **phải luôn ở trong tư thế "Giêsu ơi, con**

tin nơi Chúa!" qua tất cả những gì xảy ra bất ngờ ngoài ý muốn của chúng ta và ngược với ý muốn của chúng ta trong chuyến hành hương của chúng ta sắp đến. Bằng không, chuyến hành hương này sẽ trở thành một kỷ niệm buồn, một mất mát to lớn, một thua thiệt về tiền bạc, thời gian và công sức.

LTXC thường gặp gỡ chúng ta và tỏ mình ra cho chúng ta không phải chỉ vào những lúc may lành mà còn vào chính những lúc gian nan khốn khó của chúng ta nữa. Do đó, khi gặp LTXC ở bất cứ lúc nào, ở bất cứ sự gì, ở bất cứ nơi đâu, chúng ta hãy hân hoan vui mừng bằng tất cả lòng tin yêu phó thác cho LTXC. **Chớ gì chính chuyến hành hương "Tia Sáng Từ Balan của chúng ta tự nó trở thành cuộc hội ngộ thần linh của chúng ta với LTXC** vậy. Chúng ta hãy cùng nhau thẩm nghiệm lời nguyện cầu của Nhóm TĐCTT chúng ta sau đây:

- ❖ *"Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu hiền lành và khiêm nhượng trong lòng, xin hoá cái con trở nên như những trẻ nhỏ của LTXC, để con biết nhìn anh chị em con bằng ánh mắt của tình yêu vô cùng nhận hậu của Chúa như Mẹ Maria, cho tất cả được hiệp nhất nên một, trong Chúa là Cha và Con và Thánh Thần. Amen".*

Lịch Trình Hành Hương

1- Thời khoảng 12 ngày từ Thứ Năm ngày 24/4/2014 đến Thứ Hai ngày 5/5/2014, từ New York đến Rôma ➔ Lancianô ➔ Assisi ➔ Venice ➔ Vienna ➔ Krakow ➔ Warsaw và trở về New York.

2- Khởi hành vào lúc 9 giờ tối tại Phi Trường JFK New York (bấy giờ là 3 giờ sáng ở Rôma) với hãng Swiss Air Lines, chuyển bay LX 15, tới Phi Trường Zurich Thụy Sĩ vào lúc 10:50 sáng ngày 25/4 rồi chuyển sang chuyến bay LX 1736 vào lúc 12:35 pm để bay tới Rôma vào lúc 2:05 chiều.

3- Ngủ đêm trong các khách sạn sang trọng – choice hotels sau đây: ở **Rôma** 4 đêm (25-28) tại **Best Western President Hotel** (Via Emanuele Filiberto 173 – 00185 Rome Italy; điện thoại 39-06-770121); ở **Assisi** 1 đêm (29/4) tại **Roseo** (Via Giovanni Renzi 2 – 06081 Assisi Italy; điện thoại 39-075-81501); ở **Venice** 1 đêm (30/4) tại **Ambasciatori** (Corso Del Popolo 221 – 30170 Venice Mestre Italy; điện thoại 39-041-5310699); ở **Vienna** Thủ đô Áo quốc 1 đêm (1/5) tại **Courtyard by Marriott Wien Messe** (Trabrennstrabe 4 – Vienna, 1020 Austria; điện thoại 43-172730); ở **Krakow** Balan 2 đêm (2-3/5) tại **Radisson Blu Hotel Krakow** (ul. Straszewskiego 17 – Krakow, 31-123 Poland; điện thoại 48 (12) 6188888); và ở **Warsaw** Balan 1 đêm (4/5) tại **Radisson Blu Sobieski** (Plac Artura Zawiszy 1 – Warsaw, 02-025 Poland; điện thoại 48-225791000).

Lưu ý: từ đầu năm 2011, Các Hội Đồng Thành Phố của một số nơi, như Rôma và Venice là hai nơi chúng ta ở qua 5 đêm, đã quyết định lấy thêm thuế phụ trội của khách trọ, mỗi đêm không quá 4 Đồng Âu (Euro) từng người. Chúng ta sẽ phải trả 21 Mỹ kim tương đương cho cả 5 đêm, nhưng số tiền này đã được bao thầu bởi 600 Mỹ kim travel agency bonus cho chúng ta nhờ thêm 2 người trên con số ấn định 22. Các khách sạn hạng nhất thường có máy sấy tóc, tủ lạnh nhỏ, TV và điện thoại trong phòng.

4- Trở về vào lúc 9:35 sáng ngày 5/5/2014, trên chuyến bay LX 1343 từ Warsaw để bay tới Zurich vào lúc 11:40 sáng, ở đó chuyển máy bay sang chuyến LX 14 để bay về Mỹ vào lúc 1:00 chiều và tới New York vào lúc 3:50 chiều cùng ngày.

Lưu ý: Cần phải đến phi trường JFK New York trước 4-5 tiếng đồng hồ trước, chẳng những để để phòng mọi bất trắc có thể xảy ra, mà còn để gặp gỡ nhau làm quen và trao đổi những gì cần thiết cho chuyến hành hương của chúng ta và ăn tối tại phi trường

Địa Điểm Hành Hương

1- Ở Rôma: Ngày Thứ Bảy 26/4/2014 thăm **Nội Cung Vatican** bao gồm **Bảo Tàng Viện Vatican, Nguyên Đường Sistine** là nơi được sử dụng để bầu giáo hoàng, **Mộ ĐTC GII và mộ của các vị giáo hoàng** ở dưới hầm Đền Thờ Thánh Phêrô và nhìn quang cảnh **Nhà Thánh Matta** là nơi ĐTC Phanxicô đang cư ngụ thay vị ở Tông Dinh của ngài trong nội cung Vatican, có thể sẽ được lên **Nóc Đền Thờ Thánh Phêrô** (St. Peter's Dome) để ngắm toàn cảnh Thành Phố Rôma. Sau đó sẽ đi thăm **Các Hang Toại Đạo** (Catacombs) ở Rôma.

Thứ Hai ngày 28/4/2014 sẽ thăm **Colosseum** là nơi tử hình các vị tử đạo ngày xưa và là nơi hiện nay trở thành chỗ Đi Đàng Thánh Giá vào các Thứ Sáu Tuần Thánh do chính ĐTC chủ sự, và sau đó thăm **3 Đền Thờ Chính** còn lại, ngoài Đền thờ Thánh Phêrô, ở Rôma là **Đền Thờ John Lateran, Đền Thờ Đức Bà Cả** (St Mary Major) và **Đền Thờ Thánh Phaolô Ngoại Thành** (St Paul outside the walls).

2- Ở Ý: Thứ Ba ngày 29/4/2014 sẽ thăm **Lanciano** là nơi xảy ra phép lạ cả thể nhất trong các phép lạ về Thánh Thể từ năm 700. Sau đó về Assisi ngủ đêm.

Thứ Tư ngày 30/4/2014 sẽ thăm **Assisi** là quê hương của Thánh Phanxicô Khó Khăn, sáng lập dòng Anh Em Hèn Mọn, cũng là vị thánh được vị giáo hoàng thứ 266 đương kim của Giáo Hội nhận làm danh hiệu giáo hoàng của ngài. Ở đây sẽ thăm Đền Thờ Thánh Phanxicô và Nhà Thờ Thánh Clara là vị thánh ở cùng quê quán với ngài, sáng lập dòng nữ như ngài sáng lập dòng nam.

3- Hành trình: Thứ Năm và Thứ Sáu ngày 1-2/5 sẽ hành trình bằng xe đến (và ngủ đêm tại) các thành phố **Venice** ở Ý quốc (1/5) cũng như **Vienna** là thủ đô của Áo quốc (ngày 2/5), và qua **Brno** Tiệp quốc để tới thành phố Krakow ở Balan ngày 3/5.

4- Ở Balan: Thứ Bảy ngày 3/5 sẽ thăm **Medieval Krakow** là thành phố chính yếu duy nhất ở Âu Châu thoát được cuộc tàn phá của Thế Chiến II, rồi thăm **Vương Cung Thánh Đường Krakow** là nơi Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã từng làm Tổng Giám Mục từ đầu thập niên 1960 tới cuối thập niên 1978. Đoạn viếng thăm **Trại Tập Trung Auschwitz** là nơi Đức Quốc Xã tàn sát Dân Do Thái, trong đó có Thánh Maximilian Kolbe người Balan chết thay cho một người cha trong gia đình, trên đường về Krakow ghé thăm **Đền Thánh Lòng Thương Xót Chúa** trong khu quần thể đan viện của Thánh

Faustina, cũng là đền thánh có hài cốt của chị thánh ở trên cung thánh, ngay bên dưới Bức Ảnh Lòng Thương Xót Chúa chính gốc, một đền thánh được Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II cung hiến vào ngày 17/8/2002 và là nơi toàn thể nhân loại và thế giới được ngài lần đầu tiên trong lịch sử Giáo Hội hiến dâng cho Lòng Thương Xót Chúa.

Chúa Nhật ngày 4/5 sẽ thăm quê quán của tân Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II ở **Wadowice**, rồi tới Czestochowa để thăm 2 di tích lịch sử: 1- **Jasna Gora Monastery** là nơi hai lần thoát được cuộc tàn phá của lực lượng Thụy Điển trong cuộc chiến tranh tôn giáo hồi thế kỷ 17, và 2- **Second Black Madonna** là Đền Thánh Mẫu, nơi ĐTC GP II hay đến kính viếng và cầu nguyện trước khi làm giáo hoàng, vì Mẹ Maria ở nơi đây được gọi là "Nữ Vương Nước Balan, biểu hiệu cho dân nước Balan. Sau đó đi **Warsaw** ăn tối và ngủ đêm, một thành phố đã bị Cộng Sản Liên Xô tấn công vào ngày 1/9/1939.



Lộ trình từ Rôma sang Balan, qua Venice, Vienna và Czech



Lược Sử
Địa Điểm Hành Hương
và Nhân Vật Lịch Sử

Rôma Ý Quốc



ở Rôma 4 đêm (25-28) tại **Best Western President Hotel**
(Via Emanuele Filiberto 173 – 00185 Rome Italy; điện thoại 39-06-770121)

- ❖ Just a 15-minute walk from the Coliseum, Best Western Hotel President is in central Rome, next to Manzoni Metro Station. It offers a rich breakfast buffet and free Wi-Fi.
- ❖ Spacious and air conditioned, all rooms feature a 22" LCD TV with satellite and pay-per-view channels. They are decorated with warm colors and light-wood furniture.
- ❖ President Hotel's restaurant and bar serves classic Italian cuisine and Roman specialties. Vegetarian options and gluten-free food are available.
- ❖ Rome Termini Station can be reached by foot in 10 minutes. St John's Basilica is just 1700 ft away.
- ❖ Hotel Rooms: 192

Thành Phố Rôma

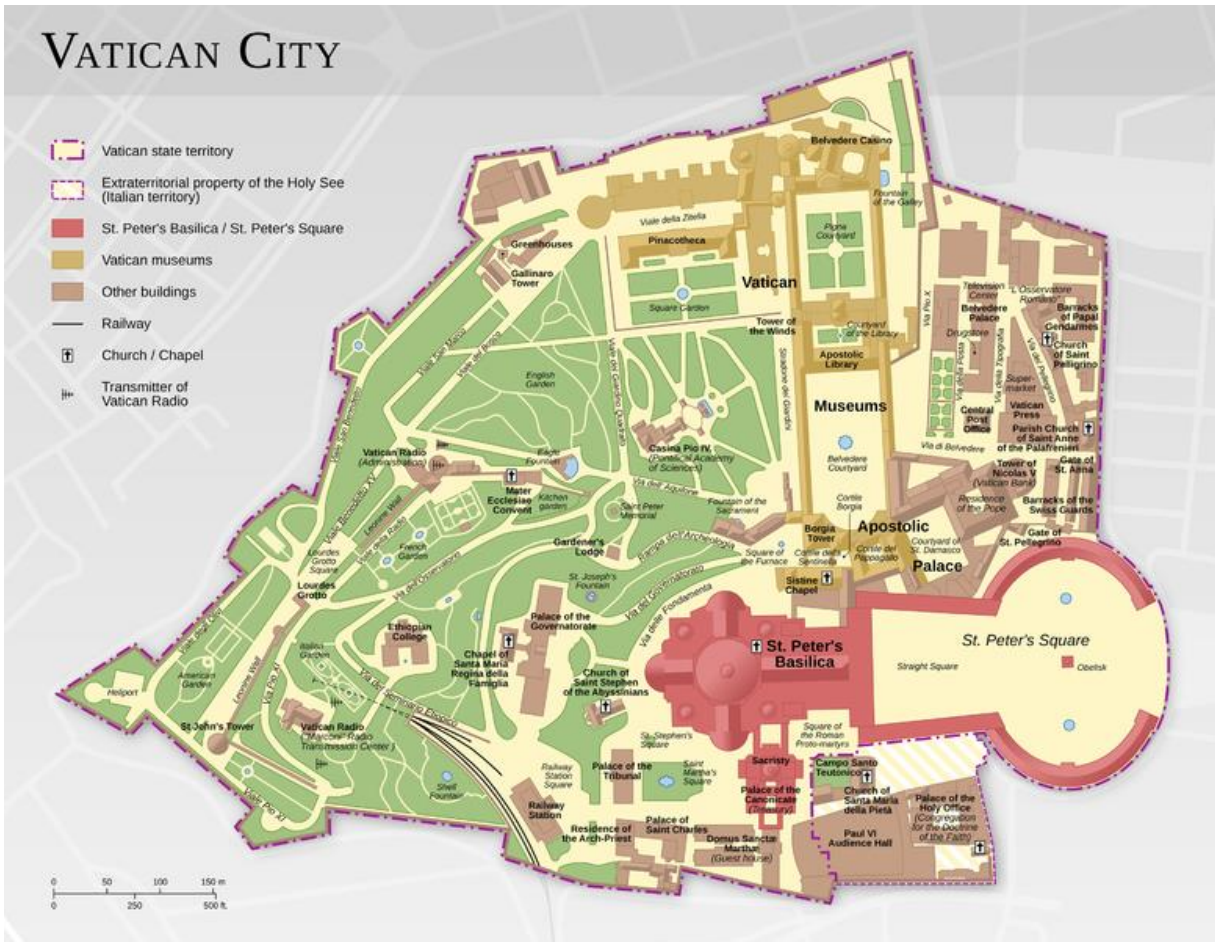
Rôma là thủ đô của Ý quốc. Rộng 1.285,3 kilomet vuông hay 496.3 bộ vuông. Với 2.7 triệu dân cư, một thành phố có dân cư đông thứ tư trong Khối Hiệp Nhất Âu Châu, chưa kể 3.8 dân cư sống ở vùng ngoại ô thành phố. Thành Vatican - Vatican City là một xứ sở độc lập ở bên trong giới tuyến của Thành phố Rôma.

Thành phố Rôma hiện hữu cả 2500 năm, vào năm 753 trước Công nguyên. Nó là một trong những thành phố cổ nhất ở Âu Châu liên tục được chiếm ngụ. Nó còn mang danh là "Thành Vĩnh Cửu - The Eternal City". Nó liên tục là thủ đô của Vương Quốc Rôma - Roman Kingdom (753-509 BC), của Cộng Hòa Rôma - Roman Republic (509-27 BC) và Đế Quốc Rôma - Roman Empire (27BC - 476 AD ở Tây phương). Nó được coi là một trong những nơi làm nên văn minh Tây phương. Từ thế kỷ thứ nhất, Rôma đã được coi là nơi ngụ trị của các vị giáo hoàng, và vào thế kỷ thứ 8 nó trở thành thủ đô của Quốc Trị Giáo Hoàng - Papal States cho đến 1870. Vào năm 1871 thì Rôma trở thành thủ đô của Vương Quốc Ý, rồi vào năm 1946 thành thủ đô của Cộng Hòa Ý.

Vào thời Trung Cổ - Middle Ages, Rôma được cai trị bởi các vị giáo hoàng như Alexander VI và Lêô X. Rôma đang ở vị thế là một thành phố hoàn vũ - global city / world city / alpha city / world center vì được coi là một mấu chốt quan trọng của nền kinh tế thế giới. Vào năm 2007, Rôma là thành phố thứ 11 được thăm viếng nhất trên thế giới và là thành phố thứ 3 được viếng thăm thứ ba trong Khối Hiệp Nhất Âu Châu và là danh lam thắng cảnh thu hút nhất Ý quốc.

Trung tâm lịch sử của nó đã được UNESCO (United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization) - Tổ Chức về Giáo Dục, Khoa Học và Văn Hóa của Liên Hiệp Quốc liệt kê như là một Nơi Di Sản Thế Giới - World Heritage Site. Bảo Tàng Viện Vatican - Vatican Museum và Đấu Trường - Colosseum là những địa điểm được các khách du lịch viếng thăm nhất thế giới, với cả bao nhiêu triệu người một năm. Rôma cũng đã từng là nơi tổ chức Thế Vận Hội Mùa Hè năm 1960.

1- VATICAN



Quốc Đô Vatican - Vatican City State

Diện tích rộng khoảng 44 hecta hay 110 acres, với dân số khoảng 840 người, và vì thế Quốc Đô Vatican là một trong những quốc gia nhỏ nhất thế giới về địa dư cũng như về dân số. Được cai trị bởi vị Giám Mục Rôma cũng là Giáo Hoàng. Địa điểm chính yếu của Quốc Đô Vatican là Tông Dinh - Apostolic Palace, bao gồm các Văn Phòng của Tòa Thánh và Tư Dinh của Giáo Hoàng.

Ngoài ra, trong Quốc Đô Vatican này còn có các địa điểm quan trọng khác như Đền Thờ Thánh Phêrô cùng Quảng Trường Thánh Phêrô Saint Peter's Basilica and Saint Peter's Square, Nguyễn Đường Sistine - Sistine Chapel, và Bảo Tàng Viện Vatican - Vatican Museum. Chưa kể đến cơ quan kinh tài của Quốc Đô Vatican này.

Quốc Đô Vatican này được thiết lập vào năm 1929 với Hòa Ước Lateran - Lateran Treaty, một thiết lập hoàn toàn mới chứ không phải là một dấu vết của một Quốc Trị Giáo Hoàng rộng lớn hơn đã kéo dài từ năm 756 đến năm 1870 trước đó bao gồm phần lớn miền Trung Ý quốc. Có một số nơi đặc biệt ở bên ngoài lãnh giới của Quốc Đô Vatican như Tông Đình Castel Gandolfo cùng với các Đền Thờ chính (papal basilicas) như Đền thờ Đức Bà Cả, Đền Thờ Gioan Laterano và Đền thờ Thánh Phaolô Ngoại Thành vẫn được hưởng đặc ân thuộc về Quốc Đô Vatican. Theo Hòa Ước Lateran thì vấn đề an ninh ở Quảng trường Thánh Phêrô cho tới bậc thêm lên Đền Thờ Thánh Phêrô thuộc quyền kiểm soát của cảnh sát Ý.

Đền Thờ Thánh Phêrô



Đền Thờ Thánh Phêrô uy nghi lộng lẫy về đêm



Cái Vòm Đền thờ Thánh Phêrô



Vòm ở bên trong Đền thờ Thánh Phêrô



Nội cung Đền Thờ Thánh Phêrô

Đền Thờ Thánh Phêrô là một đệ nhất tuyệt phẩm của kiểu trúc Phục Hưng - Renaissance architecture và vẫn là một trong những ngôi thánh đường lớn nhất thế giới. Đền thờ này được coi là một trong những nơi linh thánh nhất của Giáo Hội Công giáo. Địa điểm của Đền Thờ này theo truyền thống là chính nơi có mộ của Thánh Phêrô, vị Giáo Hoàng tiên khởi kiêm Giám Mục Rôma, và cũng theo truyền thống thì ngôi mộ của vị tông đồ giữ chìa khóa Nước Trời này nằm ở ngay dưới bàn thờ của đền thờ. Đã từng có một nhà thờ ở địa điểm này từ thời Hoàng Đế Roma Constantine Đại Đế. Việc xây cất đền thờ hiện nay để thay cho đền thờ cũ vào thế kỷ thứ 4 được bắt đầu vào ngày 18/4/1506 và được hoàn thành vào ngày 18/11/1626, tức hơn 120 năm rưỡi. Đền Thờ Thánh Phêrô là một trong 4 Đền Thờ thuộc hạng chính - major basilica, tuy nhiên, Đền Thờ Thánh Phêrô không phải là vương cung thánh đường vì không phải là tòa của vị giám mục; ngai tòa - the cathedra của Giáo Hoàng (cũng là Giám Mục Rôma) ở Đền Thờ Thánh Gioan Laterano.

Mộ Thánh Phêrô

Mộ của Thánh Phêrô ở gần cuối phía tây của một khu lăng tẩm theo ngày tháng ở vào thời điểm từ năm 130 đến năm 300. Khu vực lăng tẩm này một phần đã bị đổ nát và được san bằng để làm nền móng xây cất Đền Thờ Thánh Phêrô đầu tiên trong thời của

Đại Đế Constantine I vào khoảng năm 330 AD. Trong số các xương cốt được tìm thấy sau 2 lần khai quật, Đức Thánh Cha Piô XII đã cho biết vào tháng 12/1950 rằng không biết chắc chắn về xương cốt của Thánh Phêrô. Tuy nhiên, căn cứ vào việc khám phá sâu rộng hơn nữa về xương cốt và một mộ bia, Đức Thánh Cha Phaolô VI, vào ngày 26/6/1968, thông báo rằng đã nhận thấy được các di hài của Thánh Phêrô.



Mộ Thánh Phêrô ở ngay dưới bàn thờ của Đền Thờ



Mộ Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II





Thánh Lễ an táng 1 vị lãnh đạo tôn giáo – ĐTC GP II - chưa từng có trong lịch



Mộ ĐTC Gioan Phaolô II trong Nguyễn Đường Thánh Sebastian

Quảng Trường Thánh Phêrô



Quảng Trường Thánh Phêrô – Như vòng tay ôm của Đền Thờ Thánh Phêrô



Quảng Trường Thánh Phêrô tràn ngập các phái đoàn hành hương liên tục suốt năm



Quảng Trường Thánh Phêrô từ Nóc Đền Thờ nhìn xuống



Con đường chính đâm thẳng vào Quảng Trường và Đền Thờ Thánh Phêrô

Quảng Trường Thánh Phêrô gắn liền với và ở ngay trước Đền Thờ Thánh Phêrô. Ngay tâm điểm của quảng trường này là một ngọn tháp Ai Cập - Egyptian obelisk được dựng lên ở ngay chỗ hiện nay từ năm 1568. Gần 100 năm sau Gian Lorenzo Bernini mới phác họa ra quảng trường này, bao gồm những hàng cột đồ sộ kiểu Tuscan, bốn trụ sâu vững như những cánh tay từ mẫu của Mẹ Giáo Hội ôm lấy khách viếng thăm. Ngoài ra còn có hai suối phun nước nữa. Nhất là có một khoảng trống rất rộng lớn ngay trước Đền Thờ Thánh Phêrô cũng đã được cùng vị kiến trúc sư tái phác họa từ năm 1656 đến 1667, theo hướng dẫn của Đức Giáo Hoàng Alexander VII, để làm thành một tiền đường có thể chứa đông đảo tín hữu bao nhiêu có thể trong việc trông thấy Đức Giáo Hoàng khi ngài ban phép lành tòa thánh, dù đứng góc cạnh nào ở đó. Vào mỗi ngày Thứ Tư, trước buổi Triều Kiến Chung (General Audience) với tín hữu, các Đức Giáo Hoàng có lệ đi trên xe một vòng để chào tất cả mọi người. Từ sau biến cố Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II bị ám sát chết hụt ngày 13/5/1981 tại quảng trường này, vấn đề an ninh đã được kiểm soát chặt chẽ hơn.

Tông Dinh Giáo Hoàng

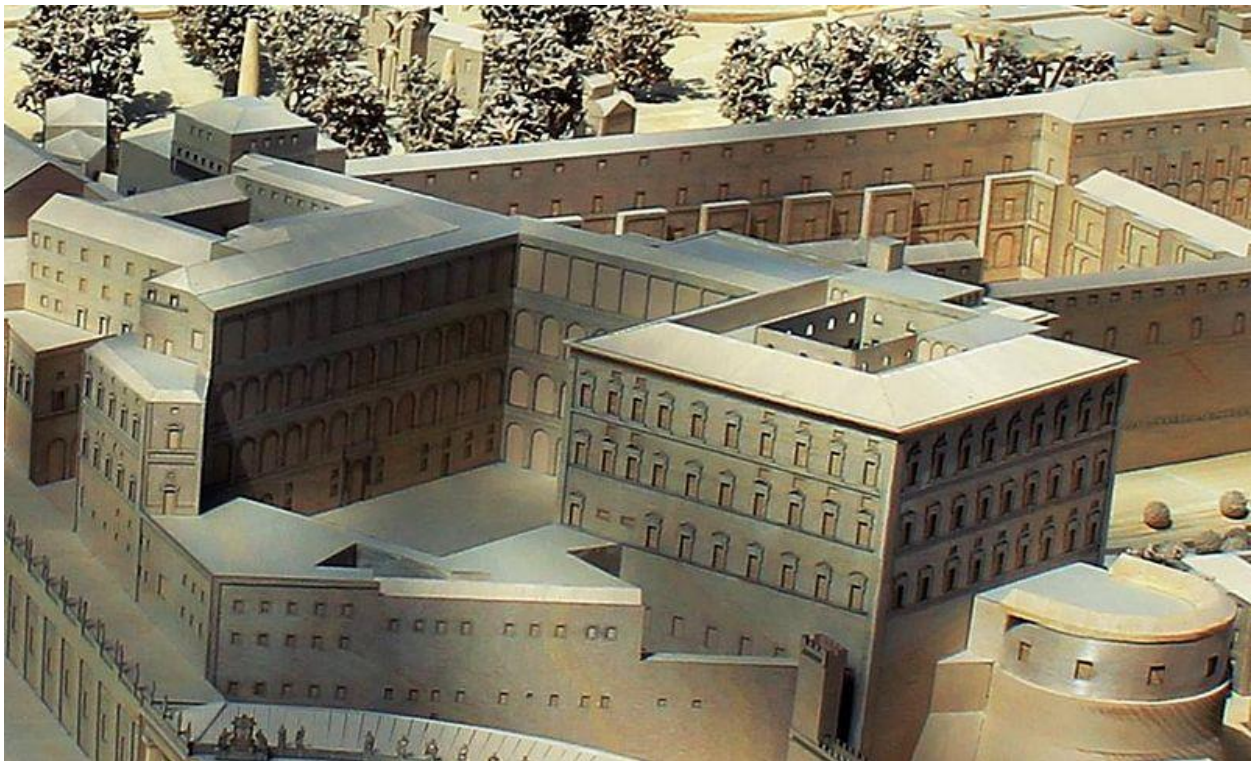
Tông Dinh Giáo Hoàng - Apostolic Palace / Papal Palace / Palace of the Vatican ở bên phải về phía bắc của Quảng Trường Thánh Phêrô, là cả một dinh thự bao gồm chỗ ở của Đức Thánh Cha, Bảo Tàng Viện Vatican và Thư Viện Vatican, tất cả trên 1000 phòng, kể cả Raphael's Rooms, Nguyễn Đường Sistine và Căn Hộ Borgia - Borgia Apartment hiện nay được sử dụng để chứa các thứ nghệ thuật. Riêng Căn Hộ Giáo Hoàng - Papal Apartments ở trên tầng cao nhất, có khoảng 10 phòng lớn để làm phòng ngủ của Đức Thánh Cha, phòng làm việc riêng của ngài – private study, phòng ăn, phòng khách, nhà bếp, văn phòng và phòng cho các sơ phục vụ ở.



Cổng chính vào Tông Đình Giáo Hoàng



Tông Dinh Giáo Hoàng – Apostolic Palace nhìn từ Quảng Trường Thánh Phêrô



Mô hình Tông Dinh Giáo Hoàng ở trong Bảo Tàng Viện



Tông Đình Giáo Hoàng – Apostolic Palace



Nguyệt Đường Sistine



Nguyệt đường Sistine



Những bức họa trên trần Nguyệt đường Sistine

Nguyện Đường Sistine là một nguyện đường lớn và nổi tiếng của Tông Đình Giáo Hoàng. Mới đầu nguyện đường này được gọi là Cappella Magna theo Đức Sixtus IV, vị đã phục hồi nó vào giữa những năm 1477 và 1480. Từ đó, nguyện đường này được sử dụng như là một nơi hoạt động của Đức Giáo Hoàng cả về tôn giáo lẫn phận vụ. Ngày nay, nguyện đường này là chỗ bầu Giáo Hoàng - Papal conclave. Nguyện đường này nổi tiếng với hình ảnh trên tường ở bên trong, nhất là ở trên trần nguyện đường và cảnh Chung Thăm do đại sư nghệ thuật gia Michelangelo thực hiện.

Trước hết, về các bức họa trên tường, thì trong thời Đức Giáo Hoàng Sixtus IV, một nhóm họa sĩ Phục Hưng bao gồm Sandro Botticelli, Pietro Perugino, Pinturicchio, Domenico Ghirlandaio và Cosimo Roselli đã thực hiện các bức họa về đời sống của Moisen và đời sống của Chúa Kitô, tất cả được hoàn tất vào năm 1482, để rồi, vào ngày 15/8/1483, Đức Giáo Hoàng Sixtus IV đã cử hành Thánh Lễ đầu tiên trong nguyện đường này kính Mẹ Mông Triệu, đồng thời thánh hiến nguyện đường và dâng hiến cho Trinh Nữ Maria.

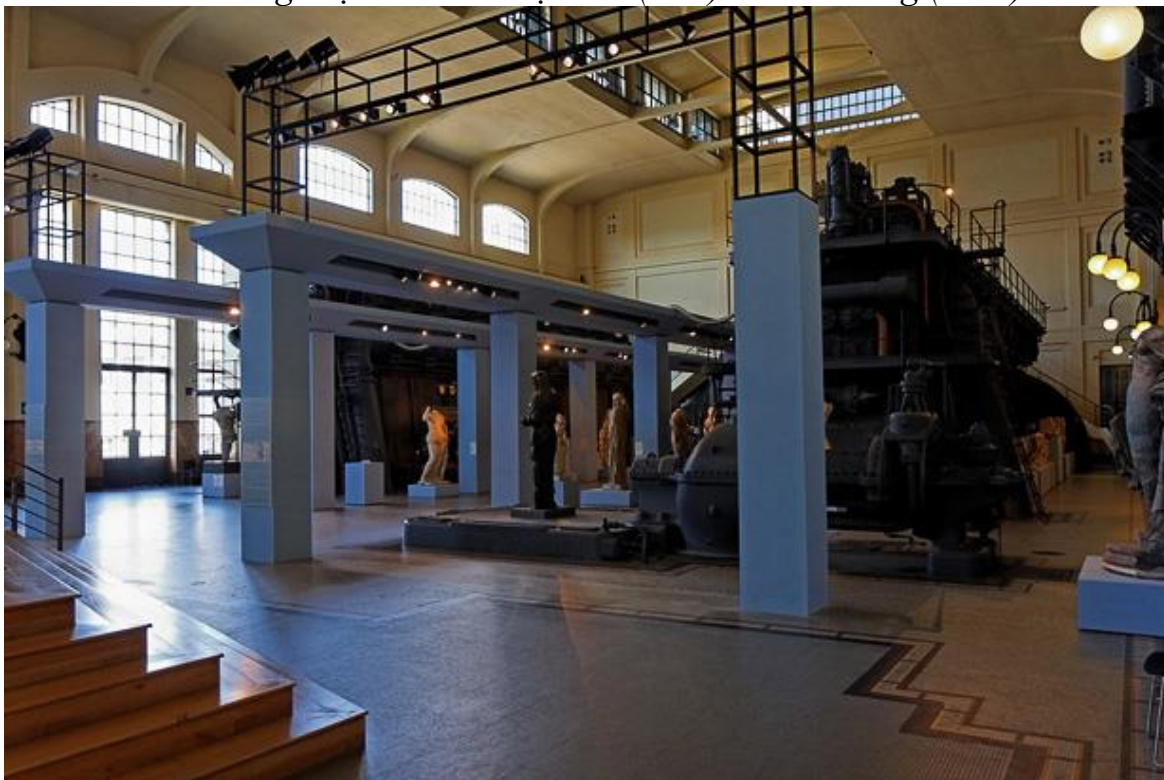
Sau nữa, vào thời khoảng giữa năm 1508 và 1512, dưới sự bảo trợ của Đức Giáo Hoàng Julius II, đại sư nghệ thuật gia Michelangelo đã vẽ lên trên trần nhà của nguyện đường này một tuyệt phẩm chưa từng thấy và đã làm thay đổi chiều hướng nghệ thuật Tây phương. Sau cuộc cướp phá Thành Rôma - Sack of Rome, ông đã trở lại và vẽ cảnh Chung Thăm cho nhị vị Giáo Hoàng Clement VII và Phaolô III vào giữa những năm 1535-1541. Những gì vị đại sư nghệ thuật này lưu lại trong nguyện đường ấy đã thu hút biết bao nhiêu là du khách tới chiêm ngắm và trầm trồ khen ngợi một công trình trên 500 năm qua.

Bảo Tàng Viện Vatican

Bảo Tàng Viện Vatican ở trong Thành Vatican. Chứa và trưng bày những công trình thu góp của Giáo Hội Công Giáo Rôma qua nhiều thế kỷ, bao gồm một số điều khắc phẩm cổ điển nổi tiếng và những tác phẩm nghệ thuật Thời Phục Hưng quan trọng nhất trên thế giới. Nó được thiết lập bởi Đức Giáo Hoàng Julius II vào đầu thế kỷ thứ 16. Stanze della Segnatura được Raphael phối họa vào những năm 1508 - 1511 dọc lộ trình qua Bảo Tàng Viện Vatican. Vào năm 2007 bộ tranh này của Raphael đã được 4.310.083 khách hành hương đến coi. Kỷ lục viếng thăm Bảo Tàng Viện này đã lên trên 5 triệu người vào năm 2011. Bảo Tàng Viện này có tất cả là 54 phòng trưng bày tranh tượng, du khách phải đi hết 53 phòng tranh tượng rồi mới tới phòng tranh tượng cuối cùng là chính Nguyện Đường Sistine.



Bảo Tàng Viện Vatican mặt tiền (trên) và bên trong (dưới)



Nhà Thánh Matta



Casa Di Santa Marta - Nhà Thánh Matta

Nhà Thánh Matta được xây dựng là do ý muốn của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, vị đã cảm thấy những bất tiện cho các vị hồng y về Vatican để tham dự mật nghị bầu tân giáo hoàng từ năm 1978, những bất tiện ở một dinh thự chật hẹp ẩm ướt gần Nguyễn Đường Sistine, một nơi cư ngụ cho 120 vị hồng y mà chỉ có 6 phòng tắm. Mục đích xây cất ngôi nhà mới này là để cho mật nghị hồng y bầu tân giáo hoàng kể vị ngài. Nhà Thánh Matta được kiến trúc gần giống như kiểu khách sạn, hoàn thành vào năm 1996, với chi phí là 20 triệu Dollars. Dinh thự này cao 5 tầng, có 107 dãy phòng (suites) và 23 căn riêng, căn nào cũng có phòng vệ sinh riêng. Mỗi phòng có một giường đơn, rộng 27 inches hay hơn 40 cm và có bàn ghế. Cũng có phòng ăn chung - dining hall. Nhân viên phục vụ là các sơ Dòng Vincent de Paul. Vì luật không cho phép các vị hồng y tham dự mật nghị bầu tân giáo hoàng không được liên lạc với bên ngoài nên không một phòng nào có điện thoại, máy phát thanh (radio) hay máy phát hình (TV). Thế nhưng các vị vẫn được phép đi dạo tự nhiên khắp Vatican chứ không buộc phải giam mình trong Nguyễn Đường Sistine và Nhà Thánh Matta. Phòng được chia cho các vị hồng y bởi rút thăm. Một tượng Đức Gioan Phaolô II bằng đồng ở ngay lối vào. Trong thời gian không có mật nghị hồng y bầu tân giáo hoàng thì Nhà Thánh Matta được sử dụng làm nơi cư

ngụ cho các giáo sĩ, giám mục hay hồng y về thực hiện các giáo vụ ở Vatican. Đức Thánh Cha Phanxicô đã ở đây từ ngày được bầu chọn làm giáo hoàng, và lúc nào ngài cũng được hai vệ binh Tòa Thánh canh gác cẩn thận.



Tầng phòng ngủ trong Nhà Thánh Mátta



Tiền đường Nhà Thánh Mátta có tượng đồng ĐTC GII

2- RÔMA

Hí Trường Colosseum

Hí Trường Colosseum, cũng được gọi là Flavian Amphitheatre, được xây bằng xi măng cốt sắt và đá, là một hí trường lớn nhất Đế Quốc Rôma và được coi là công trình lớn nhất của Kiến Trúc Rôma. Nó cũng là một hí trường lớn nhất thế giới. Công trình này được kiến thiết từ thời hoàng đế Vespasian năm 70 AD và được hoàn thành vào năm 80 AD dưới thời của người thừa kế Titus. Những điều chỉnh đã được thực hiện vào thời Hoàng Đế Domitian (81-96). Ba vị hoàng đế này được gọi là Triều Đại Flavian, nên hí trường đã được đặt tên theo tiếng Latinh là Flavian Amphitheatre. Hí trường này có thể chứa được từ 50 đến 80 ngàn người. Cơ sở này không còn được sử dụng cho việc giải trí nữa vào đầu thời Trung Cổ. mặc dầu trong thế kỷ 21 nó bị hư hại phần nào gây ra bởi động đất và các vụ trộm cắp đá, nó vẫn là hình ảnh một thời của Đế Quốc Rôma. Nó là một trong những cảnh thu hút du khách nhất. Hí Trường này, như tất cả Trung Tâm Lịch Sử của Rôma, Các Tài Sản của Tòa Thánh ở Ý và Đền Thờ Thánh Phaolô Ngoại Thành, đã được UNESCO (United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization) - Tổ Chức về Giáo Dục, Khoa Học và Văn Hóa của Liên Hiệp Quốc liệt kê như là một Nơi Chốn Di Sản Thế giới vào năm 1980. Năm 2007 nó cũng được liệt vào danh sách 7 Kỳ Công Mới của Thế Giới sau cuộc đối chọi được NOWC (New Open World Corporation) tổ chức. Nó cũng có hình trên Đồng Âu 5 xu.

Hí Trường này đã từng trở thành nơi để Đi Đường Thánh Giá vào Thứ Sáu Tuần Thánh có chính Đức Giáo Hoàng chủ sự. Có lẽ là vì trước đây Hí Trường này đã từng là nơi hành hình các vị tử đạo Công giáo, mà vị đầu tiên được nói là Thánh Ignatio, vị bị quăng vào hang sư tử. Trong cuộc bắt đạo kịch liệt nhất được gọi là "Second Persecution" xảy ra vào thời Hoàng Đế Domitian, Hí Trường này càng trở thành Đấu Trường Tử Đạo của các vị anh hùng đức tin Công giáo. Sau khi Thánh Ignatio có 115 Kitô hữu đã bị sát hại bằng cung tên tại Hí Trường đây. Vào đầu Thế Kỷ Thứ 3, một gia đình Kitô giáo đã bị nướng lên và 4 Kitô hữu là Sempronius, Olympius, Theodolus và Exuperia đã bị thiêu sống trước bức tượng khổng lồ Nero được dựng gần Hí Trường này.



Colosseum - hí Trường Rôma: Bên ngoài (trên) và bên trong (dưới)



Đền Thờ Thánh Gioan Lateran



Đền Thờ Thánh Gioan Lateran - The Lateran Basilica là Vương Cung Thánh Đường - Cathedral Church của Giáo Phận Rôma vì là nơi ở của Giám Mục Rôma cũng là Đức Giáo Hoàng. Vì thế đền thờ này trở thành đệ nhất đền thờ trong 4 đền thờ chính - major basilicas ở Roma, và đền thờ này cũng là đền thờ cổ kính nhất trong 4 đền thờ chính. Đền thờ này ở bên ngoài lãnh giới của Thành Vatican nhưng theo Hòa Ước Lateran năm 1929 vẫn thuộc về Tòa Thánh.

Việc chính thức cung hiến đền thờ này cùng với Dinh Lateran - Lateran Palace liền với Đền Thờ được Đức Giáo Hoàng Sylvester I chủ sự vào năm 324. Ở bên trong có Ngai Tòa Giáo Hoàng - Papal Cathedra / Papal Seat, nhờ đó đền thờ này chẳng những trở thành Vương Cung Thánh Đường (chữ Cathedral là vương cung thánh đường từ chữ Cathedra Ngai Tòa mà ra) của Đức Giám Mục Rôma là chính đức Giáo Hoàng mà còn thành Nhà Thờ Mẹ - mother church đối với tất cả mọi thánh đường trên thế giới này. Đó là lý do ở bức tường cuối đền thờ và giữa hai cửa chính có hàng chữ bằng tiếng Latinh: "*Sacrosancta Lateranensis ecclesia omnium urbis et orbis ecclesiarum mater et caput*", nghĩa là "Thánh Đường lateran Rất Thánh, thánh đường mẹ và là đầu của tất cả mọi nhà thờ trong thành này và trên thế giới".

Dinh Lateran và đền thờ này đã được tái dâng hiến 2 lần. Tái dâng hiến lần thứ nhất do Đức Giáo Hoàng Sergius III cho Thánh Gioan Tẩy Giả vào thế kỷ thứ 10 để tôn kính nơi rửa tội mới được thánh hiến của ngôi đền thờ. Tái dâng hiến lần hai bởi Đức Giáo Hoàng Lucius II cho Thánh Gioan Thánh Ký vào thế kỷ 12. Tuy nhiên, hai vị thánh này chỉ là đồng quan thầy của ngôi Vương Cung Thánh Đường này thôi, còn quan thầy chính vẫn là chính Chúa Kitô Cứu thế, như hàng chữ ở cửa vào đền thờ cho thấy: "*Christo Salvatori*".

Danh xưng Đền Thờ Thánh Gioan Lateran, mới nghe vẫn bị hiểu lầm là có vị Thánh tên là Gioan Lateran và đền thờ này lấy tên của vị thánh Gioan Lateran này. Nhưng Gian đây ám chỉ hai Thánh Gioan Tẩy Giả và Gioan Tông Đồ, còn Lateran là nơi chốn của đền thờ. Bởi thế, danh xưng đầy đủ và trọn vẹn nhất của ngôi đệ nhất đền thờ chính của Giáo Hội hoàn vũ này là *Archbasilica of the Most Holy Saviour and of Sts. John Baptist and John Evangelist in the Lateran*.

Dinh Lateran đã từng là Tông Dinh Giáo Hoàng cả ngàn năm, từ Đức Miltiades năm 311 cho đến Đức Clemente V, vị mà vào năm 1309 đã quyết định dời Tòa Thánh của Giáo Hội Công Giáo sang Avignon Pháp quốc. Dinh Lateran cũng đã trở thành nơi họp 5 Công Đồng Chung được gọi là Công Đồng Lateran: lần nhất vào năm 1123, lần hai vào năm 1139, lần ba vào năm 1179, lần bốn vào năm 1215 và lần năm vào năm 1512.

Theo lịch sử Giáo Hội, cho tới Công Đồng Chung Vatican II, có tất cả là 21 Công Đồng Chung, thì có 2 nơi nhiều lần diễn ra Công Đồng Chung, trước hết là ở Constantinople (381/II, 553/V, 680/VI, 879/VIII - số trên là năm họp và số La Mã dưới là lần họp từ đầu) và 5 ở Lateran 1123/IX, 1139/X, 1179/XI, 1215/XII, 1512/XVIII.

Ngay trước và trong thời gian Tòa Thánh ở Avignon (1309-1378) thì Dinh Lateran và Đền Thờ Lateran bị cháy 2 lần, 1307 và 1361. Tuy nhiên, khi chấm dứt thời kỳ Tòa Thánh được coi như bị lưu đày ở Avignon Pháp quốc, các vị Giáo Hoàng không ở Dinh Lateran nữa mà ở Basilica di Santa Maria tại Trastevere, rồi sau đó ở Đền Thờ Đức Bà Cả. Cuối cùng về Tông Dinh Giáo Hoàng ở Vatican sau khi tông dinh này được xây sát cạnh Đền Thờ Thánh Phêrô, cho tới nay, nhưng vị Giáo Hoàng đương kim Phanxicô từ khi đắc cử giáo hoàng ngày 13/3/2013 lại không ở trong tông dinh này mà là ở Nhà Thánh Matta - Casa Santa Marta / Domus Sanctae Marthae.

Đền Thờ Đức Bà Cả

Đền Thờ Đức Bà Cả được xây cất trên đỉnh Đồi Esquiline và được bắt đầu vào thời Đức Liberius (352-366). Đây là một trong những nhà thờ đầu tiên được dâng hiến cho Mẹ Maria. Đền Thờ này đã được phục hồi, tái trang trí và nối rộng bởi các vị giáo hoàng khác nhau, trong đó có Đức Eugene III (1145-1153), Nicholas IV (1288-1292), Clement X (1670-1676) và Benedict XIV (1740-1758). Bên trong của đền thờ đã trải qua một cuộc đổi mới lớn bao gồm tất cả mọi bàn thờ của nó, vào giữa năm 1575 và 1630. Đền thờ này có liên quan tới lễ Đức Mẹ Xuống Tuyết - Our Lady of Snow được cử hành vào ngày 5/8 hằng năm theo lịch phụng vụ hiện hành. Lễ Đức Mẹ Xuống Tuyết là lễ Cung Hiến Đền Thờ Đức Bà Cả được phục hồi trong thời đức Giáo Hoàng Sixtus III (432-440), ngay sau Công Đồng Chung Êphêsô năm 431 là công đồng tuyên tín Maria là Mẹ Thiên Chúa. Cho tới năm 1969 lễ này được gọi là Lễ Cung Hiến Nhà Thờ Đức Mẹ Xuống Tuyết, một danh xưng đã trở nên thông dụng cho đền thờ này vào thế kỷ thứ 14, vì nó có liên quan đến một tích truyện có vẻ huyền thoại sau đây. Đó là trong thời của Đức Giáo Hoàng Liberius có một người tên là Gioan thuộc quý tộc Roma và vợ của mình là một cặp vợ chồng không có con cái thì đã thề hứa dâng cúng sản vật của mình cho Trinh Nữ Maria. Họ đã cầu nguyện để xin Mẹ chỉ cho họ để họ biết dàn xếp vấn đề tài sản của họ làm sao để làm vinh danh Mẹ thì vào ngày 5/8, khi mùa hè ở Rôma lên tới tột độ, tuyết lại rơi xuống về đêm ở đỉnh Esquiline Hill. Câu truyện này đã được khuyến nghị loại khỏi Sách Nguyện từ thời Đức Giáo Hoàng Benedict XIV năm 1741, nhưng chỉ bắt đầu được thực hiện vào năm 1969.



Đền Thờ Thánh Phaolô Ngoại Thành



Đền thờ Thánh Phaolô Ngoại Thành được xây dựng bởi Hoàng Đế Rôma Constantine I ngay ở địa điểm của mộ Thánh Phaolô, nơi được truyền tụng là các môn đồ của ngài đã dựng một đài tưởng niệm được gọi là *cella memoriae*. Vào năm 386, Hoàng Đế Theodosius I bắt đầu xây một nhà thờ rộng lớn hơn và đẹp hơn rất nhiều. Ở vào thế kỷ thứ năm thì đền thờ này còn lớn hơn cả đền thờ Thánh Phêrô cổ nữa. Vào thời Đức Grêgôriô Cả (590-604), đền thờ này được chỉnh đốn lại rất nhiều. Trong thời gian này có hai đan viện ở gần đền thờ, đó là đan viện Thánh Aristus cho nam giới và đan viện Thánh Stefano cho nữ giới. Các thánh lễ được cử hành ở đây bởi hàng giáo sĩ được chỉ định bởi Đức Simplicius. Qua giòng thời gian các đan viện này và hàng giáo sĩ ấy xuống dốc, nên Thánh Giáo Hoàng Grêgôriô II đã phục hồi các vị đan sĩ và trao phó đền thờ cho họ coi sóc. Vào ngày 15/7/1823 một cuộc hỏa hoạn gây ra do sự bất cẩn của một người thợ đang sửa mái đền thờ, khiến hầu như toàn thể đền thờ bị thiêu rụi, sau 1435 năm. Đền thờ được mở lại vào năm 1840, và được tái thánh hiến với sự hiện diện của Đức Piô IX cùng với 50 vị hồng y. Tuy nhiên, việc hoàn thành đền thờ này vẫn còn kéo dài mãi về sau, với nhiều xứ sở (như Ai Cập, Nga và Ý) góp phần xây dựng về vật chất.

Các Hang Toại Đạo - Catacombs



Hang Toại Đạo Thánh Marcellinus and Peter trong tiến trình khai quật từ 2005

Các Hang Toại Đạo xuất phát ở Rôma vào cuối thế kỷ thứ hai và đầu thế kỷ thứ ba trong thời Đức Zephyrin (199-217), vị đã ủy thác cho phó tế Callixtus (sau làm giáo hoàng năm 271-222 công việc coi sóc nghĩa trang Appian Way là nơi các vị giáo hoàng quan trọng nhất ở thế kỷ thứ ba được an táng. Có ít là 40 hay lên tới 60 hang toại đạo ở Rôma, trong đó có một số mới khám phá thấy. Các hang toại đạo này được bắt đầu vào thế kỷ thứ 2 AD để đáp ứng với tình trạng quá đông mà lại thiếu đất. Đa số hang toại đạo ở miền nam Nước Ý là nơi có đất vừa cứng lại đồng thời vừa mềm để dễ khai quật. Các vị tử đạo được chôn táng ở các hang toại đạo này bị sát hại dưới thời các hoàng đế Rôma như Decius, Valerianus và Diocletian. Các hang toại đạo có một tầm vóc quan trọng riêng về lịch sử nghệ thuật trước thế kỷ thứ 4, bao gồm các hình vẽ trên tường (fresco), hay trạm khắc (sculpture) hoặc huy chương (medallions). Khác với lệ ngoại đạo là thiêu xác người chết, Kitô hữu và Do thái hữu vẫn chôn cất người chết, vì niềm tin phục sinh.



Hang Toại Đạo Priscilla

Các tên của hang toại đạo, như Hang Toại Đạo Thánh Calixtus ở dọc theo Via Appia ám chỉ tên của vị thánh được an táng ở đó. Hang Toại Đạo Thánh Agnes là một tuyến đường nhỏ. Vì hầu hết là thành phần nghèo không đủ tiền mua đất chôn táng thì họ đào hầm ở ngoại ô Rôma, dọc theo các con đường chính ở Rôma như Via Appia, Via Ostiense, Via Labicana, Via Tiburtina và Via Nomentana.

Việc bảo trì các hang toại đạo thuộc thẩm quyền giáo hoàng và đã được trao cho các tu sĩ Dòng Don Bosco coi sóc các hang toại đạo của Thánh Calixtus ở ngoại ô Rôma. Trách nhiệm đối với các hang toại đạo thuộc về Ủy Ban Tòa Thánh về Cổ Học Thánh (Pontificia Commissione di Archeologia Sacra) được Đức Piô IX thiết lập trong thế kỷ 19 điều khiển việc khai quật và phục hồi, còn việc khảo cứu thì lại thuộc về Viện Tòa Thánh Cổ Học (Pontifical Academy of Archaeology): [Pontifical Commission for Sacred Archeology website](#).

Hiện nay 5 hang toại đạo cổ có thể đến kính viếng, đó là các hang toại đạo Saint Agnes, Priscilla, Domitilla, Saint Sebastian và Saint Callixtus.

1. [The catacombs of St. Sebastian](#): ở địa chỉ 00179 – via Appia Antica, 136; điện thoại số 06 788 70 35 / fax 06 784 37 45; giờ viếng thăm 9:00 – 12:00 * 14:00 – 17:00 (đóng cửa Chúa Nhật)
2. [The catacombs of St. Callixtus](#): ở địa chỉ 00179 – Via Appia Antica, 126; điện thoại số 06 513 01 51 – fax 06 513 01 567; giờ viếng thăm 9:00 – 12:00 * 14:00 – 17:00 (đóng cửa Thứ Tư)
3. [The catacombs of St. Agnes](#): ở địa chỉ 00162 -Via Nomentana, 349; điện thoại số 06 861 08 40; giờ viếng thăm 9.00 – 12.00 * 16.00 – 18.00 (đóng cửa sáng Chúa Nhật và chiều Thứ Hai)
4. [The catacombs of Priscilla](#): ở địa chỉ 00199 – via Salaria, 430; điện thoại số & fax 06 86 20 62 72; giờ viếng thăm 9:00 – 12:00 * 14:00 – 17:00 (đóng cửa Thứ Hai)
5. [The catacombs of Domitilla](#): ở địa chỉ 00147 – via delle Sette Chiese, 282/0; điện thoại số 06 511 03 42 / 06 513 39 56 fax 06 513 54 61; giờ viếng thăm 9:00 – 12:00 * 14:00 – 17:00 (đóng cửa Thứ Ba)

3- Ý QUỐC

Phép Lạ Thánh Thể ở Lanciano



Vào khoảng năm 700 có một đan sĩ Dòng Thánh Basiliô được chỉ định dâng Thánh Lễ ở một nguyện đường nhỏ tên là nguyện đường Thánh Longinus. Khi đang dâng lễ thì vị đan sĩ này đã ngỡ vực về sự hiện diện thật sự của Chúa Giêsu Kitô trong Bí Tích Thánh Thể, nhưng ngài được nói là đã thấy bánh biến thành thịt sống và rượu biến thành máu sống được đông lại thành 5 giọt khác nhau về hình thể và kích thước, một con số năm có lẽ ám chỉ 5 Dấu Thánh Chúa.



Từ năm 1574 đã có các cuộc khảo nghiệm ở các mức độ khác nhau về những yếu tố vẫn còn được lưu tồn từ phép lạ này. Chẳng hạn như vào ngày 17/2/1574 bởi Đức Giám Mục Antonio Gaspar Rodriguez, năm 1636 bởi Cha Serafino ở Scanno, ngày 23/10/1777 bởi Giám Mục Gervasone, ngày 26/10/1886 bởi Giám Mục Petrarca, năm 1971 bởi Odoardo Linoli.

Theo Bob và Penny Lord thì cuộc thử nghiệm đầu tiên vào năm 1574 đã khám phá ra rằng 5 "giọt máu đông lại" khác nhau về cả hình thù lẫn kích thước đều có cùng một cân nặng như nhau bất cứ cân vào lúc nào. Còn cuộc khảo nghiệm năm 1971 của Ordoardo Linoli, một giáo sư về phẫu học và lịch sử về bệnh học cũng như về hóa học cùng vi

kính thì bản tường trình đã được phổ biến vào năm 1973 ở [Quaderni Sclavo di Diagnostica Clinica e di Laboratori](#). Sau đây là các kết luận của Linoli:

- 1- Thịt là thịt thật và máu là máu thật; 2- máu và thịt là loại máu thịt của loài người; 3- thịt có cơ sợi của trái tim; 4- Thịt là một con tim trọn vẹn nơi cấu trúc thiết yếu của nó; 5- máu và thịt đều cùng là loại máu AB; 6- Máu có chất đạm (protein) ở mức độ tương hợp bình thường; 7- Máu cũng có các chất khoáng (minerals) như chlorides, phosphorus, magnesium, potassium, sodim và calcium; 8- Cả máu và thịt đều cho thấy không có một chất bảo trì nào hay bất cứ hóa chất tác nhân nào khác ở trong đó



Tờ L'Osservatore Romano của Tòa Thánh viết về Phép Lạ Thánh Thể Lanciano

ASSISI



*ở Assisi 1 đêm (29/4) tại **Roseo***

(Via Giovanni Renzi 2 – 06081 Assisi Italy; điện thoại 39-075-81501)

- ❖ Located 500 metres above sea level, the Ròseo Hotel offers panoramic views across Assisi and the Umbrian valley. A free shuttle connects you to Assisi's town centre in 5 minutes.
- ❖ All rooms at the Ròseo Hotel Assisi are air conditioned and feature satellite TV and free Wi-Fi. Some have private terraces and spa baths.
- ❖ The hotel's restaurant specialises in regional cuisine and homemade pasta. It includes a number of terraces and a roof garden overlooking the valley.
- ❖ On-site facilities include a wellness centre with a heated indoor swimming pool and sauna.
- ❖ Parking is free. A shuttle service to and from Perugia Sant'Egidio Airport is available at an additional cost.
- ❖ We speak your language! Hotel Rooms: 155

Đền Thờ Thánh Phanxicô



Assisi quê hương của Thánh Phanxicô Khó Khăn và Clara

Địa điểm hành hương Assisi của Thánh Phanxicô Khó Khăn này đã được 3 vị giáo hoàng đến, không phải chỉ để thăm viếng, như trường hợp của Đức Thánh Cha Phanxicô, vị đã nhận danh hiệu giáo hoàng của mình theo tên vị thánh nghèo này, vào chính ngày lễ của thánh nhân 4/10/2013, mà còn để cử hành những biến cố chưa từng có trong lịch sử Giáo Hội, đó là Ngày Thế Giới Cầu Nguyện Cho Hòa Bình - The World Day of Prayer for Peace, một biến cố được Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II thực hiện vào ngày 27/10/1986 và được vị giáo hoàng kế vị ngài là Đức Thánh Cha Biển Đức XVI kỷ niệm 25 năm sau vào ngày Thứ Năm 27/10/2011 cũng tại địa điểm này và cũng bao gồm toàn thể các tôn giáo chính trên thế giới cùng với các hệ phái Kitô giáo khác nhau như Chính Thống giáo, Anh giáo và Tin Lành. Chưa hết, sau đó, vào năm 1993, để cầu cho hòa bình ở Bosnia là nơi đang tàn sát chủng tộc nhau, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II cũng đã mời các vị lãnh đạo Thiên Chúa Giáo là tôn giáo chính yếu ở đó, bao gồm Kitô giáo, Do Thái giáo và Hồi giáo đến với Ngày Cầu Nguyện tại Assisi. Cuối cùng, vào ngày 24/1/20002, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II tổ chức Ngày Thế Giới Cầu Nguyện cho Hòa Bình một lần nữa, với sự tham dự của hơn 200 vị lãnh đạo tôn giáo, sau khi xảy ra biến cố khủng bố tấn công Hoa Kỳ ngày 11/9/2001.



Đức Giáo Hoàng Gregory IX đã đặt viên đá đầu tiên cho Đền Thờ Hạ Tầng (Lower Basilica) vào sau ngày phong thánh cho Thánh Phanxicô, tức vào ngày 17/7 năm 1228. Hai năm sau, thi thể của vị thánh, đã từng được chôn táng ở nhà thờ San Giorgio (nhà thờ tương lai của Thánh Clara) đã được kín đáo (vì sợ bị hôi của bởi đám cướp mồ mả) đưa đến đền thờ hạ tầng chưa xây xong này. Còn Đền Thờ Thượng Tầng (Upper Basilica) được khởi công sau năm 1239. Cả hai đền thờ này được Đức Giáo Hoàng Innocent IV thánh hiến vào năm 1253 trước khi bắt đầu công cuộc phối họa các bức tường.



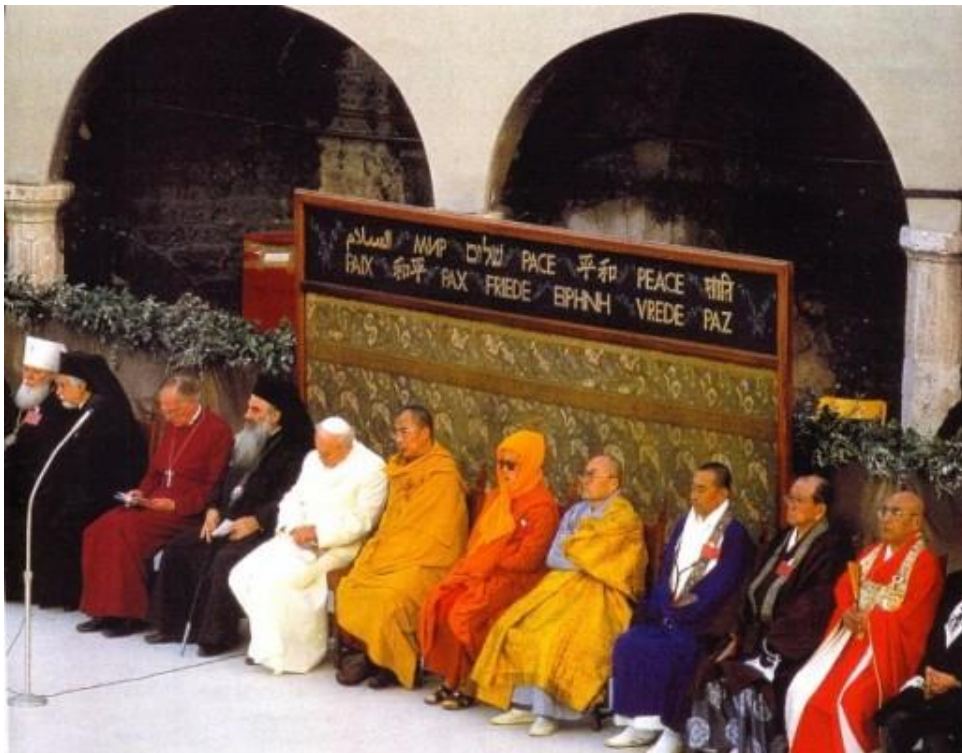
St Francis' upper Basilica
Đền Thờ Thượng Tầng



St Francis' lower Basilica
Đền Thờ Hạ Tầng



Đền Thờ Thánh Phanxicô



Ngày Liên Tôn Cầu Cho Hòa Bình ở Assisi 27/10/1986



Ngày Liên Tôn Cầu Cho Hòa Bình ở Assisi 27/10/2011, kỷ niệm 25 năm sau





DTC Biển Đức XVI 27/10/2011 với Liên Tôn



DTC Phanxicô ở Assisi ngày 4/10/2013

Thánh Phanxicô Khó Khăn

Thánh Phanxicô Khó Khăn (1181/1182-3/10/1226) là vị sáng lập Dòng Phanxicô cũng gọi là Dòng Anh Em Hèn Mọn - Order of Friars Minor, một hội dòng được Đức Thánh Cha Innocent III chính thức chuẩn nhận vào năm 1210, Dòng Thánh Nữ Clara hay Dòng Nữ Clara Nghèo - Poor Clara, một hội dòng kín hoàn toàn chiêm niệm, và Dòng Ba Phanxicô cho giáo dân cũng được gọi là Dòng Anh Chị Em Thống Hối - Order of Brothers and Sisters of Penance. Ngài là một trong những vị thánh được sùng kính nhất thế giới, kể cả các tôn giáo ngoài Kitô giáo. Ngài chẳng những sống nghèo hằng ngày đi ăn xin và hoàn toàn tin tưởng vào sự quan phòng thần linh theo đúng nghĩa đen của lời Chúa Giêsu dạy ở Bài Giảng Trên Núi là đừng lo cho ngày mai, mà còn rất khiêm nhường, ở chức phó tế hơn làm linh mục như các con cái của ngài.



Ngôi nhà xưa của gia đình Thánh Phanxicô

Tên Phanxicô của ngài được xuất phát từ chỗ khi ngài được sinh ra thì bố của ngài đang mắc thương vụ ở bên Pháp, nên khi trở về ông đã đặt lại tên cho ngài là Francesco = the Frenchman, thay vì Giovanni là tên khi ngài được rửa tội. Khi còn trẻ, theo tự nhiên, ngài cũng sống một cách hào phóng vì ngài là con trai nhà giàu, có bố là thương gia buôn bán lụa là, và một cách hào hùng, chiến đấu cho Assisi. Tuy nhiên, trong cuộc viễn chinh 1201 để chiến đấu với lực lượng Perugia, ngài đã bị bắt làm tù nhân ở Collestrada một năm trời. Trở về Assisi năm 1203 ngài lại tiếp tục sống đời phóng khoáng, để rồi vào năm 1204, một cơn bệnh trầm trọng xảy đến khiến ngài rơi vào tình trạng bị khủng hoảng về tâm linh. Vào năm 1205, ngài đăng lính lên đường tới Puglia nhưng một thị kiến lạ xảy ra đưa ngài về lại Assisi và từ đó ngài không còn thiết tha gì

với trần gian nữa. Trái lại, ngài đã bắt đầu sống đời ẩn thân để xin ơn soi sáng. Thậm chí ngài còn dẫn thân chăm sóc cho những người phong cùi ở những ngôi nhà của người cùi gần Assisi.

Trong cuộc hành hương đến Giáo Đô Rôma ngài đã nhập bọn với người nghèo để ngồi ăn xin ở cửa các nhà thờ. Để rời cái kinh nghiệm ấy đã thúc đẩy ngài sống nghèo khó. Sau đó, ngài trở về lại Assisi, bắt đầu rao giảng trên các đường phố và chẳng bao lâu thu hút được các môn sinh. Ngài cho biết ngài đã thị kiến thấy Chúa Giêsu ở nhà thờ Thánh Damiano ở một ngôi làng gần Assisi, và ngài đã nghe thấy tiếng phán ra từ ảnh chuộc tội trên cây thánh giá trong nhà thờ này rằng: "Phanxicô, Phanxicô, con hãy đi sửa chữa nhà của Ta mà con đang thấy nó đang sụp đổ tan tành". Vì cho rằng tiếng nói ấy muốn ngài sửa chữa ngôi nhà thờ ngài đang ở bấy giờ nên ngài đã bán một số quần áo trong tủ của cha mình đi hầu giúp vị linh mục ở đó sửa chữa ngôi nhà thờ này.



Thân phụ của ngài rất bất mãn và tức giận với lối sống mới của một trong 7 người con của ông là Phanxicô này. Ông đã làm hết cách để hoán cải thằng con trai quái gở này của ông, bằng cách đe dọa và thậm chí đánh đập nó. Cuối cùng ông đã kiện đến cả đấng bản quyền địa phương là Đức Giám Mục Assisi bấy giờ, nhưng chàng Phanxicô đã dám coi bỏ hết mọi sự còn sót trên thân xác của mình trước mặt mọi người hiện diện bấy giờ, trở thành nghèo khó đến độ trần truồng trước mắt thế gian, và vị giám mục bấy giờ đã phải lấy áo choàng của ngài mà phủ lấy chàng thanh niên vừa mới tuyên bố "Chúa là tất cả mọi sự của con". Những tháng sau đó, ngài đã sống bằng việc đi ăn xin ở Assisi. Sau đó ngài rút về vùng làng mạc quanh Assisi để sống đời thống hối và dẫn thân sửa chữa một số nhà thờ bị hư hại ở đó, chẳng hạn như nhà thờ Porziuncola, nhất là ngôi nhà thờ nhỏ Thánh Maria Thiên Thần St Mary of the Angels là nơi sau này trở thành chỗ cư ngụ ưa thích nhất của ngài.

Vào năm 1219, ngài đã đến Ai Cập với nỗ lực hoán cải vị Vua Hồi Giáo trong việc chấm dứt cuộc xung đột Thánh Chiến. Vào thời điểm ấy hội dòng của ngài đã phát triển tới độ không còn chỗ ở. Tuy nhiên, sau khi dòng của ngài được Giáo Hội chính thức công nhận thì ngài lại rút lui khỏi các hoạt động bề ngoài. Vào năm 1223, ngài là người đầu tiên khởi xướng lên việc làm hang đá vào dịp Giáng Sinh - Nativity Scene. Năm sau đó, 1224, ngài là vị thánh đầu tiên được in 5 Dấu Thánh. Ngài cũng là người bắt đầu việc Đi Đường Thánh Giá. Ngài qua đời vào đêm mừng 3/10/1226 trong khi đang nghe đọc bài Thánh Vịnh 140 như ngài mong muốn. Ngài được Đức Thánh Cha Gregory IX phong thánh ngày 16/7/1228, chưa đầy 2 năm sau khi qua đời. Ngài là vị thánh đồng quan thầy Ý quốc với Thánh Nữ Catarina Siena.

Thánh Nữ Clara Assisi

Thánh Clara cũng được sinh ra và lớn lên (16/7/1194 - 11/8/1253) ở Assisi như Thánh Phanxicô Khó Khăn. Thánh nữ là một trong những môn đệ đầu tiên của Thánh Phanxicô. Thánh Nữ đã thành lập Dòng Nữ Nghèo - Order of Poor Ladies sống đời tu kín nhưng theo truyền thống và tinh thần của Thánh Phanxicô, với luật dòng do chính thánh nữ viết, một bản luật dòng nữ tu kín được một người nữ đầu tiên biên soạn. Sau khi thánh nữ qua đời 10 năm thì tên hội dòng này được đổi thành Dòng Thánh Clara - Order of Saint Clare, ngày nay thường gọi là Dòng Clara Nghèo - the Poor Clares.

Thánh nữ là người con gái lớn nhất trong gia đình của một vị bá tước có vợ là Ortolana, một người đàn bà rất đạo hạnh, đã từng thực hiện các cuộc hành hương đến Rôma, đến Santiago de Compostela ở Tây Ban Nha và đến Thánh Địa. Sau này chính bà cùng với một người con gái nữa là Agnes gia nhập Dòng do con mình thành lập là Thánh Clara. Cô bé Clara là một đứa trẻ thiết tha với việc cầu nguyện. vào năm 12 tuổi, cha mẹ muốn gả cho một chàng thanh niên trẻ giàu sang, nhưng cô thiếu nữ này đã xin cha mẹ cho

đội đến năm 18 tuổi. Nhưng vào năm 18 này, những gì thánh nữ nghe thấy Thánh Phanxicô giảng đã làm biến đổi cuộc đời của cô, và cô được thánh nhân cho biết là Thiên Chúa đã chọn cô. Vào Chúa Nhật Lễ Lá, khi dân chúng đi thu góp các nhánh cây thì cô ở nhà để rồi đêm hôm ấy cô đã bỏ nhà trốn đi mà theo Thánh Phanxicô. Thánh Phanxicô đã cắt tóc cho cô và mặc cho cô tấm áo dài màu đen và đội lên đầu cô một chiếc khăn đen dày. Cô được ở trong đan viện của các đan nữ Biển đức gần Bastia, nơi cha của cô đã mấy lần đến bắt cóc cô mà bất thành vì ông vẫn muốn cô lập gia đình.



Cô cùng với người chị em ruột Agnes chuyển đến một nơi sát gần với Nhà Thờ San Damiano là nhà thờ được Thánh Phanxicô sửa chữa. Các phụ nữ khác đã nhập vào với

hai chị em cô và Nhà Thờ San Damiano trở thành nổi tiếng về đời sống khổ hạnh toàn diện ở đây, đến độ được gọi là Dòng Thánh Damiano - Order of San Damiano. Đầu tiên đích thân Thánh Phanxicô phải điều khiển tu hội nữ giới này, cho đến năm 1216 thánh nữ Clara mới chấp nhận vai trò lãnh đạo với vai trò Đan Viện Mẫu - Abbess, một vai trò giúp thánh nữ dễ dàng phục vụ tu hội này hơn là vai trò nữ đan viện trưởng - prioress là vai trò phải tuân theo lệnh của một vị linh mục chỉ huy cộng đồng dòng mình.



Đền Thờ Thánh Clara (ngoài và trong)



Thánh nữ đã quyết liệt chống lại các áp đặt của những chức sắc trong Giáo Hội muốn tu hội của thánh nữ theo luật dòng gần giống với luật Dòng Thánh Biển Đức hơn là luật Dòng Thánh Phanxicô ngặt nghèo hơn. Thánh nữ đã theo sát tinh thần và lối sống của Thánh Phanxicô đến độ được gọi là *alter Franciscus* - một Phanxicô khác. Thánh nữ đồng thời cũng giữ một vai trò quan trọng trong việc phấn khích cùng phụ giúp Thánh Phanxicô, vị mà thánh nữ coi như là người cha thiêng liêng, và chính thánh nữ là người chăm sóc cho thánh nhân trong thời gian thánh nhân bị bệnh vào lúc cuối đời cho đến khi thánh nhân chết vào năm 1226.

Sau khi Thánh Phanxicô qua đời, thánh nữ đã tiếp tục việc phát triển hội dòng của mình, bằng cách viết các thư cho các đan viện mẫu ở các phần đất khác thuộc Âu Châu, và cản ngăn hết mọi nỗ lực của từng vị thừa kế giáo hoàng muốn áp đặt một thứ luật trên hội dòng của thánh nữ trong việc giảm bớt tất cả quyết tâm cuộc sống nghèo tập thể từ ban đầu của thánh nữ, cho dù bấy giờ thánh nữ đang phải trải qua tình trạng sức khỏe yếu kém cho tới khi qua đời. Khoa thần học của Thánh Clara theo tinh thần Thánh Phanxicô đó là một cái nghèo hân hoan theo gương Chúa Kitô.

4- TRÊN LỘ TRÌNH

Venice Ý Quốc



ở Venice 1 đêm (30/4) tại *Ambasciatori*

(Corso Del Popolo 221 – 30170 Venice Mestre Italy; điện thoại 39-041-5310699)

- ❖ Set on Via Orlanda roadway, this 4-star Hilton Hotel is halfway between Venice's historic center and Marco Polo Airport. It offers private parking, free Wi-Fi throughout, and an outdoor pool.
- ❖ Hilton Garden Inn Venice Mestre has air-conditioned rooms with either a king size bed or twin queen size beds. Guests can print documents directly from the room to the 24-hour business center.
- ❖ The large San Giuliano Park is in front of the Venice Mestre Hilton Garden Inn and features running paths and views out over the Venice Lagoon.
- ❖ The Punto Incontro Restaurant serves classic Italian and international cuisine for breakfast, lunch and dinner. Snacks and beverages can be purchased at the bar or in the Pavilion Pantry, Hilton's on-site market.
- ❖ Hotel Rooms: 136

Thành Phố Venice Ý Quốc



Venice là một thành phố ở miền đông bắc Ý quốc qui tụ 118 đảo nhỏ bị tách phân bởi các con kênh đào và được nối liền với nhau bằng các cây cầu. Venice nổi tiếng về vẻ đẹp cấu trúc của nó và được liệt kê trong Địa Điểm Di Sản Thế Giới - World Heritage Site, như được tờ New York Times diễn tả "thực là một thành phố đẹp nhất được con người xây dựng". Cùng với Padua và Treviso, thành phố này trở thành một miền đất có dân số 1.600.000. Venice cũng đóng một vai trò quan trọng trong nghệ thuật nhạc giao hưởng (symphony) và nhạc kịch (opera), nơi sinh quán của Antonio Vivaldi. Ở Quảng Trường Thánh Marco - Piazza San Marco có Đền Thờ Thánh Marcô là một trong những ngôi thánh đường ngoạn mục nhất và nổi tiếng nhất.



Một thành phố toàn là các con kênh và cầu nối

Giáo Phận Venice được thiết lập năm 774 và vào năm 1457 các vị giám mục ở giáo phận này được kèm theo tước hiệu thượng phụ (thay vì đức cha), một tước hiệu đã làm gia tăng đặc ân của các vị giám mục ở đây, chẳng hạn được gần giáo hoàng trong hàng ngũ và được đội mũ đỏ cho dù không phải hồng y. Cho dù không có luật buộc và cho dù không phải là một Tổng Giáo Phận, vị Giám Mục Giáo Phận Venice thường được thăng hồng y. Lịch sử cho thấy Giáo phận Venice đã có 3 vị Thượng Phụ (patriarch) được bầu làm giáo hoàng, đó là Giáo Hoàng Piô X (1903), Giáo Hoàng Gioan XXIII (1958) và Giáo Hoàng Gioan Phaolô I (1978). Venice cũng được Đức Thánh Cha Biển Đức XVI tông du mục vụ vào năm 2011. Sau Thánh Lễ Chúa Nhật ngày 9/5/2011

với 300 ngàn người tham dự, vị giáo hoàng này đã thực hiện một chuyến du thuyền dọc theo các con kênh Venice.

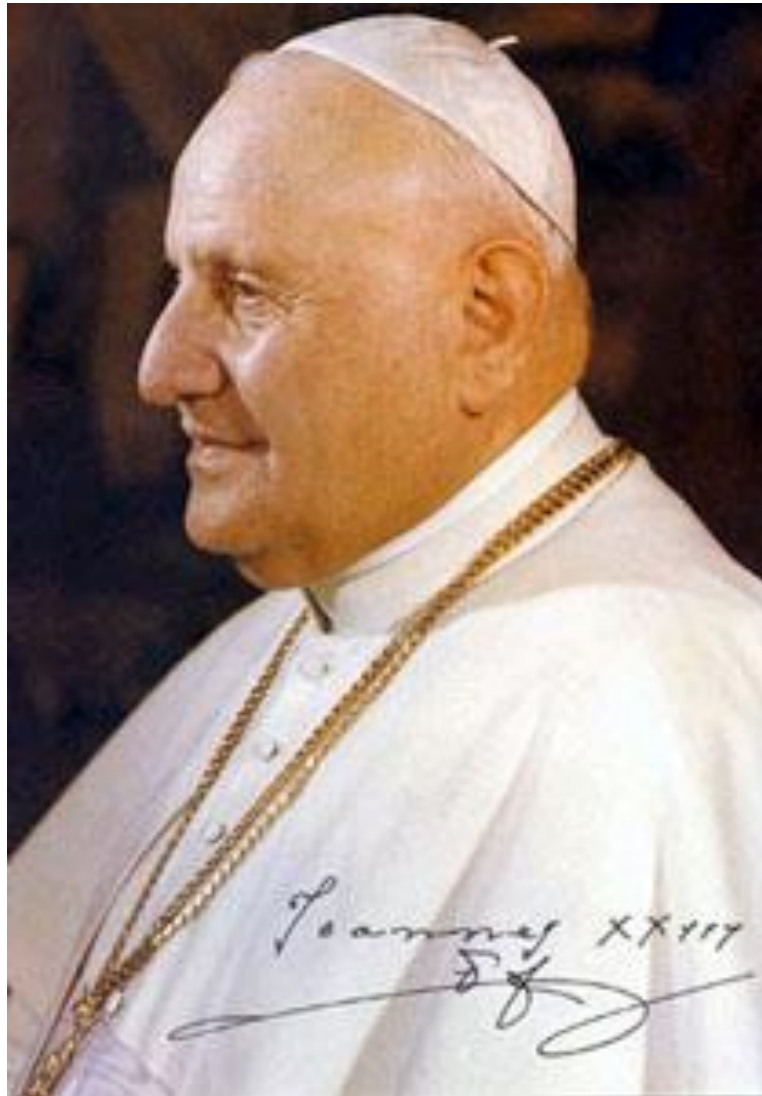


Đức Thánh Cha Gioan XXIII

Đức Thánh Cha Gioan XXIII là Angelo Giuseppe Roncalli người con thứ tư trong gia đình và sinh ngày 25/11/1881 ở Sotto il Monte thuộc Giáo Phận Bergamo. Ngài nhập tiểu chủng viện Bergamo năm 1892, nơi ngài bắt đầu ghi chú về đời sống thiêng liêng của mình cho tới khi ngài qua đời, và những gì ngài viết đã được thu thập lại thành cuốn Nhật Ký Một Tâm Hồn - the Journal a Soul. Vào năm 1896 ngài nhập Hội Dòng Phanxicô Đời - Secular Franciscan Order và tuyên khấn vào ngày 23/5/1897. Từ năm 1901 ngài là sinh viên của Giáo Hoàng Chủng Viện Rôma - Pontifical Roman Seminary và được thụ phong linh mục ngày 10/8/1904. Năm 1905 ngài được bổ nhiệm làm thư ký cho Đức Tân Giám Mục địa phận Bergamo là Giacomo Maria Radini Tedeschi. Ngài dạy chủng sinh các môn lịch sử, giáo phụ học (patrology) và hộ giáo học (apologetics). Ngài cũng là một nhà giảng thuyết được mộ mến.

Trong Thế Chiến I (1914-1918), ngài đóng vai trung sĩ trong quân đoàn y khoa và trở thành tuyên úy cho các thương binh. Chiến tranh chấm dứt, ngài mở một "Nhà Sinh Viên - Student House" cho các nhu cầu thiêng liêng của giới trẻ. Vào năm 1919, ngài được bổ nhiệm làm linh hướng ở chủng viện, nhưng vào năm 1921 ngài được kêu gọi

phục vụ Tòa Thánh bởi Đức Thánh Cha Biển Đức XV, vị chỉ định ngài làm chủ tịch của Hội Truyền Bá Đức Tin - the Society for the Propagation of the Faith. Năm 1925, Đức Thánh Cha XI bổ nhiệm ngài làm Sứ Thần Tòa Thánh - Apostolic Delegate ở Bulgaria, sau khi tấn phong ngài làm giám mục hiệu tòa Giáo Phận Areopolis ngày 19/3/1925, và ngài nhận khẩu hiệu *Oboedientia et Pax - Tuân Phục và An Bình*, một khẩu hiệu đã trở thành câu tâm niệm của ngài cho tới khi ngài qua đời.



Ở Bulgaria 10 năm cho tới năm 1935, ngài đã tỏ ra là một vị đại diện Tòa Thánh chăm sóc chẳng những cho các cộng đồng Công giáo mà còn thiết lập một mối liên hệ tốt đẹp với tất cả các cộng đồng Kitô hữu khác. Sau trận động đất năm 1928, ngài lại càng tỏ hiện mối quan tâm của ngài ở khắp nơi. Tuy nhiên, ngài vẫn bị các thứ hiểu lầm và gặp nhiều khó khăn là những gì giúp cho ngài càng tin tưởng phó mình cho Chúa Giêsu tử giá. Năm 1935, ngài lại được bổ nhiệm làm Sứ Thần Tòa Thánh ở Thổ Nhĩ Kỳ và Hy Lạp. Trong thời Thế Chiến II, trong lúc đang ở Hy Lạp, ngài đã cố gắng chuyển tin tức

của các tù binh cho gia đình của họ và nhiều đở nhiều người Do Thái thoát nạn bằng cách cung cấp "giấy thông hành quá cảnh - transit visas" từ văn phòng Sứ Thần Tòa Thánh. Vào năm 1944, ngài được Đức Thánh Cha Piô XII bổ nhiệm làm Khâm Sứ Tòa Thánh - Nuncio ở Pháp quốc. Năm 1953 ngài trở thành hồng y và được sai đến Venice làm Thượng Phụ. Ngài là vị mục tử tốt lành theo gương đặc biệt của Thánh Laurence Giustiniani, vị Thượng Phụ đầu tiên ở Venice.

Sau khi Đức Piô XII qua đời, ngài được bầu chọn làm giáo hoàng ngày 28/10/1958 vào tuổi 77, lấy danh hiệu giáo hoàng là Gioan XXIII. Tuy giáo triều của ngài chỉ kéo dài ngắn ngủi trong vòng 5 năm, nhưng ngài đã để lại một hình ảnh nhân hậu và cởi mở trước mặt riêng Giáo Hội và chung thế giới, kèm theo hai bức Thông Điệp là Hòa Bình trên trái đất - *Pacem in terris* cũng như thông điệp Mẹ và Thầy - *Mater et Magistra*. Nhất là ngài đã triệu tập Công Đồng Chung Vatican II (11/10/1962 - 8/12/1965), nhưng ngài đã qua đời ngày 3/6/1963, và đã được vị kế vị là Gioan Phaolô II phong chân phước ngày 3/9/2000, và vào ngày 5/7/2013, Đức Thánh Cha Phanxicô đã ký sắc phong hiển thánh cho ngài cùng với Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, nhưng đã chậm chước phép lạ thứ hai cho ngài cần có để được tôn phong hiển thánh.

Vienna Áo Quốc



ở **Vienna** Thủ đô Áo quốc 1 đêm (1/5) tại **Courtyard by Marriott Wien Messe**
(Trabrennstrabe 4 – Vienna, 1020 Austria; điện thoại 43-172730)

Just a few stops by subway to the historic city center; this is the prime location of the new Courtyard by Marriott Vienna Messe hotel, next to fairground, stadium and Prater amusement park. Step inside this luxurious 4 star hotel in Vienna, Austria

Thành Phố Vienna Áo Quốc

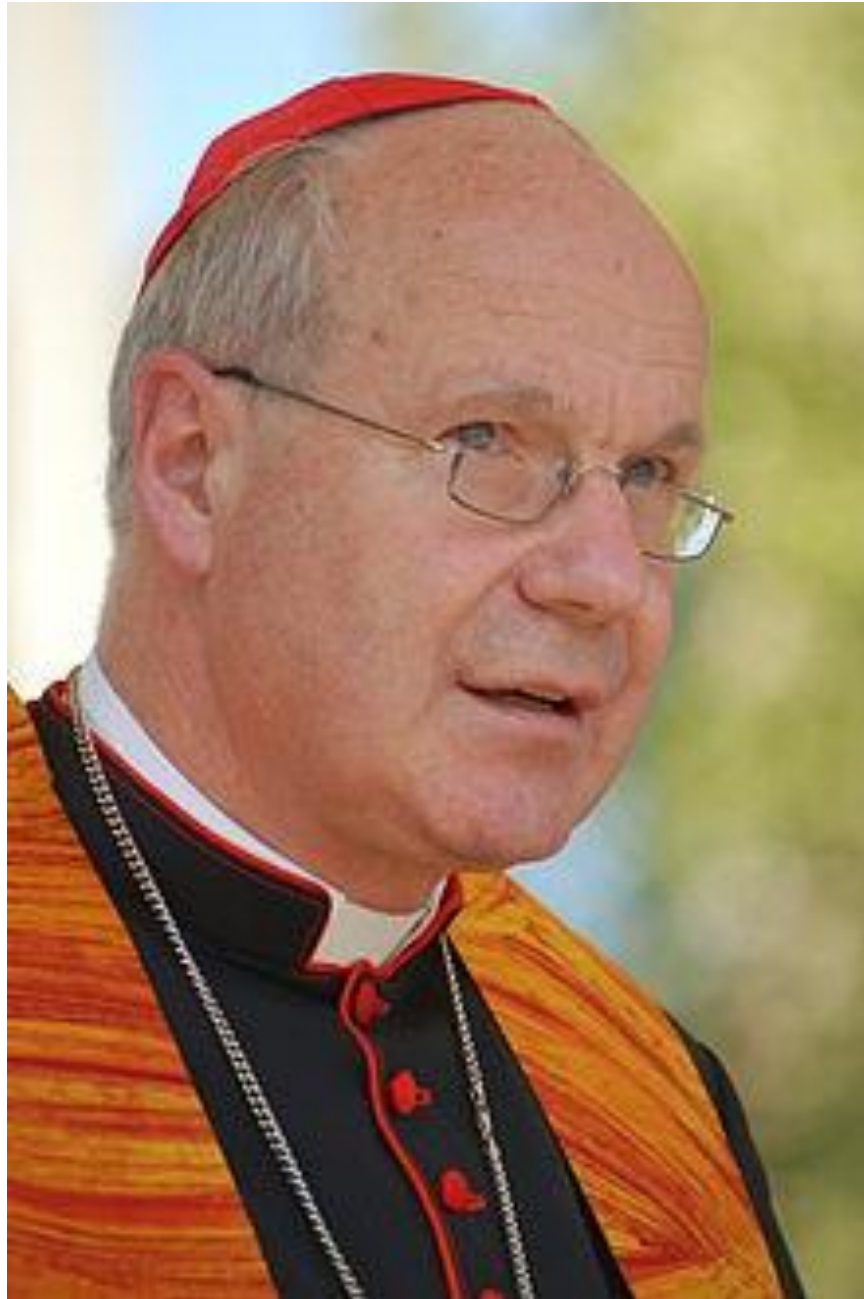


Vienna là thủ đô và là thành phố lớn nhất Áo quốc, đồng thời cũng là 1 trong 9 tiểu bang của Áo quốc. Dân số khoảng chừng 1.757 triệu người. Theo dân số thì Vienna là thành phố lớn thứ 7 của Khối Hiệp Nhất Âu Châu. Vienna là thành phố nổi tiếng Đức sau Bá linh. Năm 2011 trung tâm thành phố Vienna được UNESCO (United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization) - Tổ Chức về Giáo Dục, Khoa Học và Văn Hóa của Liên Hiệp Quốc liệt kê vào Nơi Di Sản Thế Giới. Vienna còn được nói là

Thành Phố Mơ - The City of Dreams, vì nó là thành phố của phân tâm gia đầu tiên Sigmund Freud. Cuộc nghiên cứu năm 2005 về 127 thành phố trên thế giới, the Economist Intelligence Unit đã xếp thành phố này đứng đầu ngang với Vancouver Canada là 2 thành phố sinh động nhất - the world's most livable cities. (Trong cuộc thăm dò Năm 2012 thì Vienna được xếp thứ nhì sau Melbourne Úc Đại Lợi). Theo "Quality of Life Survey - Cuộc Thăm Dò về Phẩm Chất Đời Sống" của Monocle 2012 thì trong danh sách 25 thành phố đầu số thì Vienna thuộc hạng thứ 4. Vienna được xếp hạng nhất về văn hóa đổi mới của nó vào năm 2007 và 2008 trong Innovation Cities Index 2011. Từ năm 2005, hằng năm Vienna đã trở thành hạng nhất nơi cho các hội nghị quốc tế. Hằng năm có cả 5 triệu du khách đến viếng thăm.



Vienna có Vương Cung Thánh Đường Thánh Stephen, với Đức Tổng Giám Mục hồng y thần học gia dòng Đaminh là Christoph Schonborn, vị vừa là học sinh vừa được coi là "con thiêng liêng" của Giáo Hoàng Thần Học Gia Biển Đức XVI. Vị cũng đã ở trong hội đồng soạn thảo Sách Giáo Lý Giáo Hội Công Giáo 1992. Vị đang là chủ tịch văn phòng tổ chức WACOM - World Apostolic Congress on Mercy - Đại Hội Thế Giới Tông Đồ về Tình Thương từ năm 2008 có phận vụ tổ chức các Đại Hội này 3 năm một lần ở các nơi khác nhau trên thế giới: 2008 ở Rôma Ý quốc, 2011 ở Krakow Balan, và năm 2011 ở Bogota Columbia Nam Mỹ.



ĐHY TGM Schönborn, OP ở Vienna

Cha Patrice, vị đã liên hệ với biến cố này từ năm 2005 và đang là đại diện của Đức Hồng Y Chủ Tịch Christoph Schonborn đặc trách WACOM lo tổ chức biến cố này ở các nơi. Nhóm TĐCTT (qua đại diện TĐCTT Cao tấn Tĩnh và Cha Phạm Ngọc Tuấn Linh Hướng TĐCTT GP Orange CA) đã được mời đến tham dự phiên họp đặc biệt ở trụ sở làm việc trong khu Vương Cung Thánh Đường Crystal Cathedral Chúa Kitô của Giáo Phận Orange ngày 8/10/2013 để sửa soạn tổ chức WACOM III ở Bogota Columbia 8/2014, nhờ đó đã được hân hạnh gặp ngài trong phiên họp và sau phiên họp. Tuy TĐCTT không tham dự WACOM III - 2014 ở Bogota Columbia như được mời và hợp tác, bởi chuyên Hành hương Tia Sáng Từ Balan từ Rôma đến Balan 4/2014 và Đại Hội TĐCTT lần đầu tiên ở Ngày Thánh Mẫu 8/2014, nhưng TĐCTT cũng đã được mời gọi hợp tác trong việc tổ chức WACOM ở lãnh vực quốc gia Hoa Kỳ vào năm 2015 tại Tổng Giáo Phận Los Angeles.

Thành Phố Brno và Nước Cộng Hòa Tiệp

Brno là thành phố lớn thứ nhì, sau Moravia, của Cộng Hòa Tiệp/ Czech theo dân số và diện tích. Thành phố này là trung tâm về cả hành pháp lẫn tư pháp và giáo dục cao cấp. Trung Tâm Triển Lãm Brno - Brno Exhibition Centre, khai trương vào năm 1928, được xếp vào hạng những trung tâm lớn nhất Âu Châu và ở hạng 23 trên thế giới. Brno còn có Vương Cung Thánh đường Hai Thánh Phêrô và Phaolô trên đồi Petrov.



Cộng Hòa Tiệp, trước kia là Bohemia, được hình thành vào hạ bán thế kỷ thứ 9, dưới quyền thống trị của Đại Đế Quốc Moravia. Sau năm 1933, Czechoslovakia vẫn tồn tại là nước dân chủ duy nhất ở trung Âu và đông Âu. Cú đảo chính năm 1948 đã biến Czechoslovakia trở thành một nước cộng sản. Năm 1989, chế độ cộng sản Đông Âu tự động sụp đổ bao gồm cả ở đất nước này. Vào ngày 1/1/1993, Czechoslovakia phân chia một cách thuận thảo thành 2 quốc gia chính yếu là Cộng Hòa Tiệp - Czech và Cộng Hòa Slovak.

Năm 2006 Cộng Hòa Tiệp được liệt kê vào số các nước phát triển trên thế giới. Xứ sở này có mức phát triển nhân bản cao nhất ở Trung Âu và Đông Âu, thuộc hạng 30 quốc gia đầu bảng trên thế giới. Nước này được xếp đứng hạng chín trong các nước bình an nhất ở Âu Châu, trong khi đó chiếm được mực hành sử khá nhất về vấn đề quản trị dân chủ và số tử vong trẻ em ở Âu Châu. Nước Cộng Hòa Czech này cũng thuộc về Khối NATO và Hiệp Nhất Âu Châu.

Có 1.08 triệu người Công giáo, 1/10 dân số vào năm 2011. Giáo Hội ở xứ sở này có 8 giáo phận trong đó có 2 Tổng Giáo Phận. Tuy Giáo Hội Công giáo đông nhất trong thành phần Kitô giáo ở đây nhưng tín hữu không gắn bó với Giáo Hội như ở Balan, vì Công giáo ở Cộng Hòa Tiệp được coi như là thứ tôn giáo của thành phần chủ nhân thuộc đế quốc Áo trước kia. Vào năm 1910 có 90% là Công giáo ở Cộng Hòa Tiệp, nhưng hiện nay kém hơn Tô Cách Lan.

Năm 1948 cộng sản nắm quyền cai trị đất nước bấy giờ gọi là Czechoslovakia, tịch thu tất cả mọi tài sản của các nhà thờ và bách hại nhiều linh mục. Sau cách mạng Velvet năm 1989, một số nhà thờ và đan viện đã được hoàn trả. Vào tháng 1/2012, chính quyền Tiệp đã đồng ý bồi thường cho Giáo Hội trong vòng 30 năm về tài sản bị tịch thu bởi chế độ độc tài trước kia.

5- BALAN

Nước Cộng Hòa Balan

Balan là một xứ sở ở trung Âu, với diện tích là 312.679 kilô mét vuông hay 120.726 dặm vuông, một nước rộng thứ 69 trên thế giới và lớn thứ 9 ở Âu Châu, với dân số là 38.5 triệu người, đứng thứ 34 trên thế giới về dân số và thứ 6 trong Khối Hiệp Nhất Âu Châu. Nước này được các sử gia coi là được thành lập vào năm 966, khi vua Mieszko I trở về với Kitô giáo. Vương Quốc Balan được thành lập vào năm 1025.



Vào ngày 1/9/1939, Balan bị Đức quốc xã và Liên Xô xâm chiếm. Hơn 6 triệu dân balan bị tử vong trong Thế Chiến II. Biến Cố Đông Âu liên quan đến chế độ cộng sản giải thể một cách bất ngờ và mau chóng cuối năm 1989 đã được bắt đầu từ Balan, quê hương của vị đương kim giáo hoàng bấy giờ là Gioan Phaolô II. Bất chấp vô vàn hư hoại gây ra bởi Thế Chiến II, Balan vẫn giữ được nhiều kho tàng văn hóa của mình. Có 14 địa điểm di sản trong bảng liệt kê của UNESCO - Tổ Chức về Giáo Dục, Khoa Học và Văn Hóa của Liên Hiệp Quốc ở Balan và 54 Đài Lịch Sử - Historical Monuments.

Krakow Balan



ở **Krakow** Balan 2 đêm (2-3/5) tại **Radisson Blu Hotel Krakow**
(ul. Straszewskiego 17 – Krakow, 31-123 Poland; điện thoại 48 (12) 6188888)

Thành Phố Cracow / Krakow Balan

Thành phố Cracow là thành phố lớn thứ nhì và là một trong những thành phố cổ nhất Balan, có từ thế kỷ thứ 7. Theo truyền thống thành phố này từng là một trong những trung tâm của Balan về đời sống hàn lâm, văn hóa và nghệ thuật và là một trong những trọng tâm kinh tế quan trọng nhất ở Balan. Nó từng là thủ đô của Balan từ 1038-1569. Dân số trong thành phố này là 760.000 nhưng nếu tính cả số dân sống trong khoảng 100 cây số hay 62 dặm quanh quảng trường chính thì lên tới 8 triệu người. Sau khi Balan bị xâm chiếm mở đầu cho Thế Chiến II thì Cracow trở thành thủ đô của chính quyền Đức quốc xã. Cả dân Balan lẫn Do Thái ở thành phố này đều bị thành phần xâm lược coi là đồ bỏ cần phải tiêu diệt, nên họ bị tống ra những nơi cao cổng kín tường được gọi là Kraków Ghetto, rồi từ đó bị đưa đến các trại tiêu diệt - extermination camps, như Auschwitz và các trại tập trung - concentration camps như Plaszów.



Bức Tượng ĐTC Gioan Phaolô II ở Krakow, Bức Tượng chính trong 7 tượng cho đến nay.

Vào năm 1978, năm mà Đức Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Kraków trở thành vị giáo hoàng Balan đầu tiên trong lịch sử cũng là năm UNESCO (United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization) - Tổ Chức về Giáo Dục, Khoa Học và Văn Hóa của Liên Hiệp Quốc chọn Cracow, bao gồm cả toàn khu Phố Cổ - Old Town, vào tân Danh Sách Di Sản Thế Giới - new World Heritage List, và vào năm 2000 còn được cơ quan này gọi là Thủ Đô Văn Hóa của Âu Châu - European Capital of Culture. Cracow cũng được tổ chức GaWC (Globalization and World Cities) liệt kê vào danh sách thành phố toàn cầu. Thành phố này được coi như là một trong những thành phố đẹp nhất Âu Châu. Thành phố này còn có một đại học đường thuộc loại cổ nhất Âu Châu là Jogellonian University, nơi Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã từng là giáo sư triết lý. Cracow cũng sẽ là nơi tổ chức Ngày Giới Trẻ Thế Giới vào năm 2016 (Ngày Giới Trẻ Thế Giới VI được tổ chức ở Czestochowa Balan). Cracow cũng xin tổ chức Thế Vận Hội Mùa Đông 2022 và đã được ban tổ chức xác nhận là nhận được ước nguyện này vào ngày 7/11/2013.



Vương Cung Thánh Đường chính ở Cracow (bên ngoài và bên trong – hai hình bên dưới)



Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, khi chưa làm giáo hoàng từ ngày 16/10/1978, đã ở Cracow cả 4 thập niên (1938-1978), nghĩa là từ ngày ngài ở vào tuổi 18 (ngài sinh năm 1920), một thời đoạn cuộc đời bao gồm vai trò chủng sinh, linh mục, soạn kịch viên và thi sĩ. Cũng ở nơi đây ngài tiến từ một phó xứ của Nhà Thờ Thánh Florian đến vai trò giảng sư đại học, tới vai trò giám mục rồi hồng y và sau cùng lên giáo hoàng.



*Đường Kanonicza ở Cracow,
nơi có hai khu nhà sát cận mà ĐTC GPII sống trong thời khoảng 1951-1963,
hiện nay đã trở thành bảo tàng viện của thành phố*

Thật vậy, theo tiểu sử của ngài thì từ sinh quán của mình là Wadowice nằm về phía tây nam Cracow khoảng 30 dặm, chàng sinh viên 18 tuổi Karol Wojtyla đã di chuyển đến tầng hầm Debrini - Debrini basement ở 10 Tyniecka Street vào năm 1938. Trong thời gian Balan bị Đức quốc xã xâm chiếm 5 năm từ Tháng 9/1939, chàng buộc phải đi làm ở một mỏ đá Zakrzowek trong khi vẫn học chui ở một chủng viện. Sáng nào chàng cũng dự Lễ và Rước Lễ ở ngôi nhà thờ rộng lớn tân thời của giáo xứ Debniki Thánh Stanislaw Kostka, nơi mà sau này ngài dâng Thánh Lễ thứ hai trong đời linh mục vào

ngày 3/11/1946, sau Thánh Lễ Mở Tay và Tạ Ôn ngày hôm trước 2/11 ở Hầm Mộ Thánh Leonard dưới hầm Vương Cung Thánh Đường Wawel là nơi các vua chúa và anh hùng dân tộc được an táng.



Đêm canh thức cầu cho vị giáo hoàng Balan qua đời trước dinh Tòa TGP Krakow ngày 4/4/2005, nơi ĐTC GP II đã cai quản TGP Krakow (1963-1978)

Ngài có ngò đầu 17 năm sau Vương Cung Thánh Đường này đã trở thành ngai tòa của Đức Tổng Giám Mục Karol Wojtyla vào tháng 12/1963. 12 trong 17 năm này ngài đã sống ở dưới chân ngò vương cung thánh đường ấy. Linh mục Wojtyla đã cư ngụ ở 19 Kanonicza street từ năm 1951 đến năm 1958 là năm ngài làm giám mục phụ tá của Tổng Giáo Phận Cracow ngày 28/9, và ngài ở khu sát cận hai số nhà là 21 cho đến năm 1963 là lúc ngài trở thành Tổng Giám Mục này. Cả hai ngò nhà này đã trở thành Bảo Tàng Viện của Tổng Giáo Phận để trưng bày nghệ thuật của Giáo Hội. Tuy nhiên, căn phòng cũ của ngài vẫn còn như thế ngài vừa mới lìa nơi đó, vì vẫn còn nguyên đồ đạc như khi ngài sử dụng, chưa kể đến những di tích của ngài và về ngài, chẳng hạn như những đồng tiền hay huy chương in hình ngài, cùng với các thứ áo choàng ngài mặc khi làm giáo sư đại học, làm giám mục, hồng y và giáo hoàng.

Vương Cung Thánh Đường Hai Thánh Stanislaus và Wenceslaus trên Đồi Wawel cũng được gọi là Vương Cung Thánh Đường Wawel với số tuổi trên 900 năm, là đền thánh quốc gia của Balan, và theo truyền thống là nơi đã diễn ra những cuộc đăng quang của vua chúa Balan. Tại chính ngò vương cung thánh đường này chàng Karol Wojtyla đã thụ phong linh mục ngày 1/11/1946.

Trại Diệt Chủng Auschwitz

Auschwitz là một hệ thống bao gồm các trại tập trung và tiêu diệt của Đức quốc xã hồi Thế Chiến II, bao gồm Auschwitz I (trại đầu tiên), Auschwitz II - Birkenau (vừa là trại tập trung vừa là trại tiêu diệt), và Auschwitz III - Monowitz (một trại lao động) cùng với 45 trại liên hệ khác.



Ở bất cứ trại nào cũng có hàng chữ
"Arbeit macht frei - Việc làm mang lại tự do"
giống ý nghĩa câu "lao động là vinh quang" ở Việt Nam sau 1975 vậy.

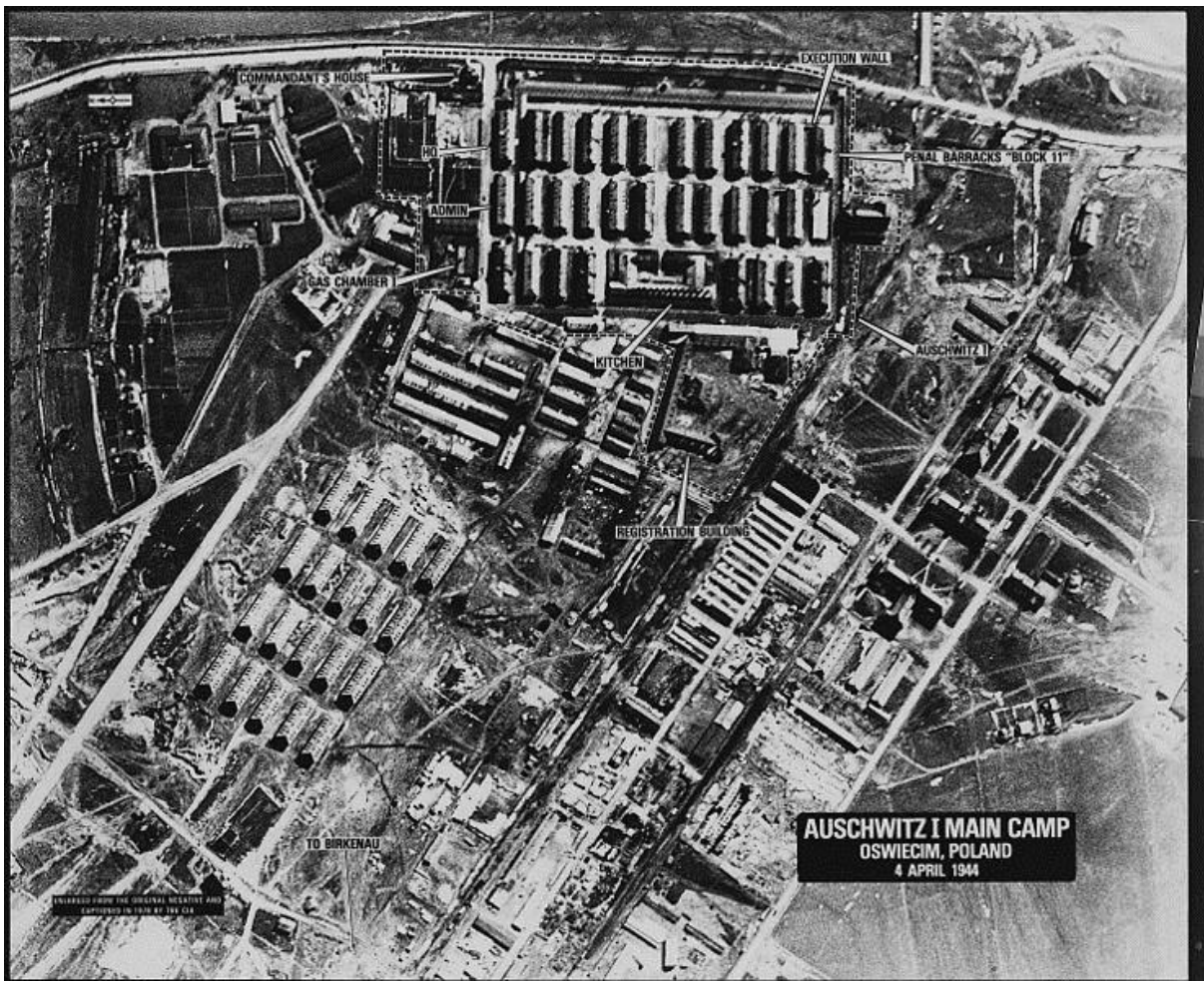


Cổng vào Trại Tập Trung Auschwitz I ở Balan

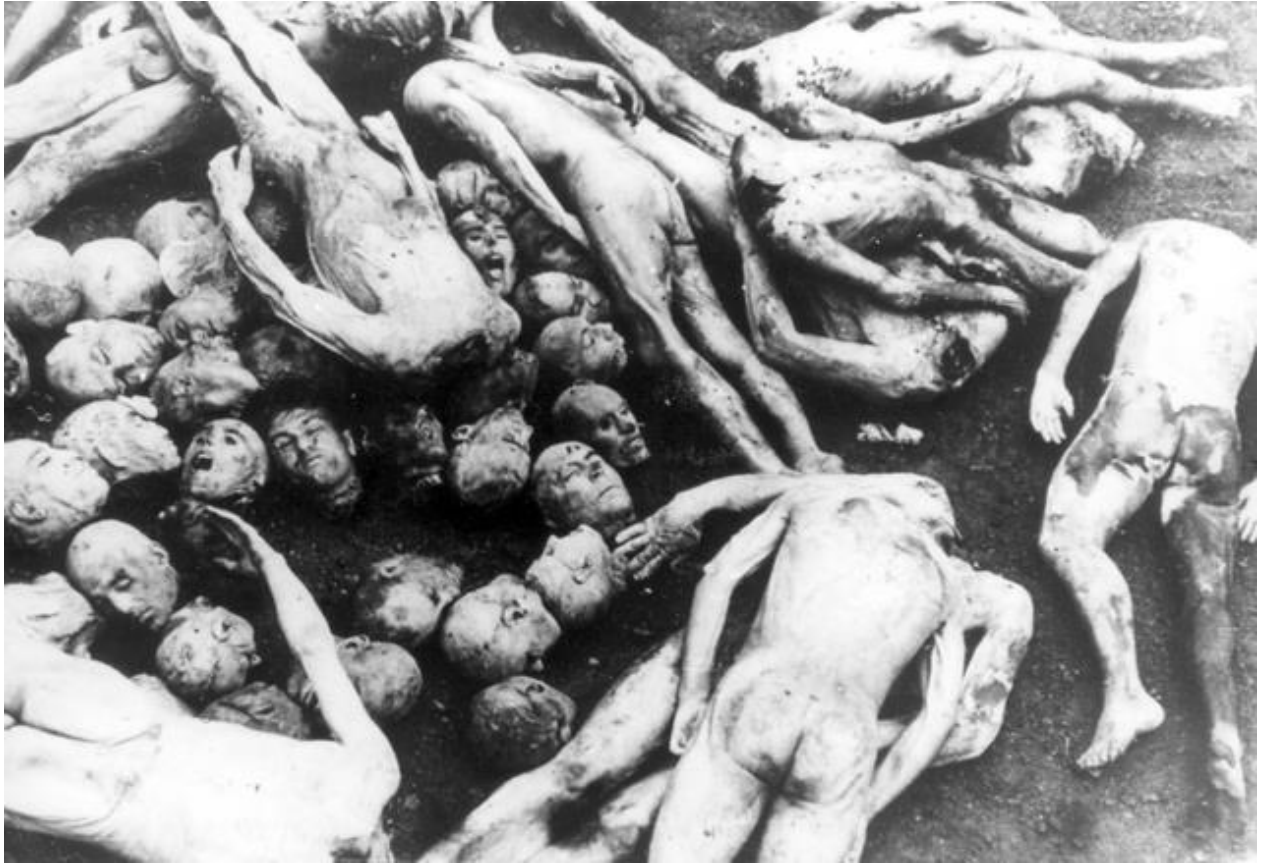


Đúng là các trại tử thần – thăm thăm diệt vong





Có ít nhất 1.1 triệu tù nhân đã chết ở các trại Auschwitz trong đó khoảng 90% là Do Thái; cứ khoảng 1 trong 6 người Do Thái bị giết trong trại này theo kiểu tàn sát hàng loạt - the Holocaust. Thành phần tù nhân khác bị đưa đến Auschwitz bao gồm 150 ngàn người Balan, 23 ngàn người Romani và Sinti, 15 ngàn tù nhân Liên Xô, 400 tín đồ Chứng Nhân Jehovah, đồng tính, và hàng chục ngàn người thuộc các chủng tộc khác nhau nữa. Vì hoàn cảnh sống trong các trại Auschwitz này quá ư là khắc nghiệt và tàn ác mà nhiều người đã chết vì đói khát, vì lao động kiệt sức, vì lây nhiễm bệnh tật, vì thanh toán cá nhân, vì thí nghiệm y khoa v.v. Ở các trại Auschwitz này có tất cả vào khoảng từ 6.500 đến 7.000 nhân viên Đức quốc xã được gọi là SS (Schutzstaffel), sau này có khoảng 15% thành phần này bị kết án phạm tội ác chiến tranh. Có 144 tù nhân đã thành công thoát được các trại Auschwitz này, và vào ngày 7/10/1944 có hai đơn vị Sonderkommando, tức 2 đơn vị của những tù nhân được trao trách nhiệm bố trí các phòng hơi ngạt, đã thực hiện một cuộc nổi loạn chớp nhoáng nhưng bất thành.



Khi lực lượng Liên Xô tiến tới các trại Auzchwitz vào Tháng 1/1945 thì hầu hết tù nhân bị SS của Đức quốc xã so tán 9 ngày trước, và những ai còn lại đã được giải phóng vào ngày 27/1/1945, một ngày đã được thế giới coi là Ngày Quốc Tế Tưởng Nhớ Cuộc Tàn Sát - International Holocaust Remembrance Day. Vào các thập kỷ sau đó, thành phần sống sót như Primo Levi, Viktor Frankl và Elie Wiesel đã viết hồi ký về những gì xảy ra trong các trại Auschwitz này. Vào năm 1947, Balan đã lập một bảo tàng viện ở địa điểm Auschwitz I và II, và vào năm 1979 bảo tàng viện này được UNESCO (United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization) - Tổ Chức về Giáo Dục, Khoa Học và Văn Hóa của Liên Hiệp Quốc liệt kê là một Nơi Di Sản của Thế Giới.



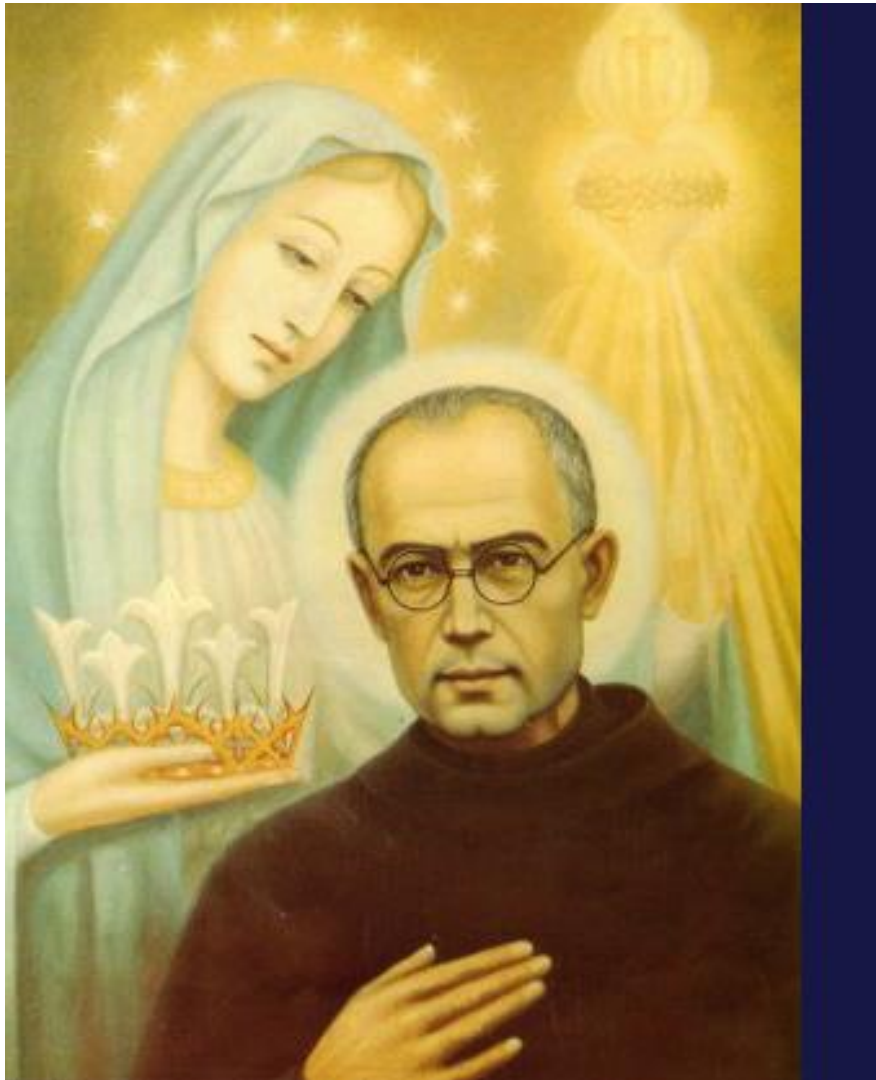
Ngày 11/5/1945, thường dân Đức quốc buộc đi bộ 300 dặm ngang qua Czechoslovakia, nơi la liệt 30 các thi thể của phụ nữ Do Thái bị bỏ đói cho chết



Tù nhân ở trại Dachau đang đi bộ qua một ngôi làng Đức quốc vào tháng 4/1945, tiến về hướng wolfratshausen Bavaria

Thánh Maximilian Kolbe ở Auschwitz I

Auschwitz I đầu tiên được thiết lập để giam giữ các tù nhân chính trị Balan bắt đầu từ Tháng 5/1940. Có 728 tù nhân Balan, trong đó có 20 người Do Thái, đã bị chuyển đến trại này vào ngày 14/6/1940 từ nhà tù Tarnów Balan. Họ bị giam giữ tạm tại một dinh thự của Tobacco Monopoly Balan gần trại giam bấy giờ đang được thiết kế. Trại này đã trở thành trung tâm quản trị cho toàn hệ thống các trại Auschwitz. Vào Tháng 3/1941 có 10.900 tù nhân đã bị giam nhốt ở đó, hầu hết là Balan. Cuộc tiêu diệt đầu tiên xảy ra cho các tù nhân vào Tháng 9 năm 1941. Từ đầu năm 1942 cho đến cuối năm 1944, các chuyến xe lửa đã chở dân Do Thái từ khắp nơi ở Âu Châu bị Đức chiếm đóng đến các phòng hơi ngạt ở Auschwitz I là nơi họ bị giết loại thuốc diệt sâu Zyklon B. Cổng vào của Auschwitz I, cũng như các trại khác, có hàng chữ tiêu biểu "Arbeit macht frei - Việc làm mang lại tự do".



Tù nhân mang số 16670 đã chết thay cho một gia trưởng

Linh mục tu sĩ Phanxicô Kolbe này được Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II tôn phong hiển thánh vào ngày 11/10/1982 như là một vị thánh tử đạo vì đức bác ái, và được vị giáo hoàng tuyên bố là "Thánh Quan Thầy cho Thế Kỷ Khốn Khó của chúng ta - the Patron Saint of Our Difficult Century". Vì vị thánh này đã từng phát động và cổ vũ cho việc tận hiến và tin tưởng vào Đức Maria mà ngài còn được thêm danh hiệu là Vị Tông Đồ Tận Hiến cho Đức Maria - the Apostle of Consecration to Mary.

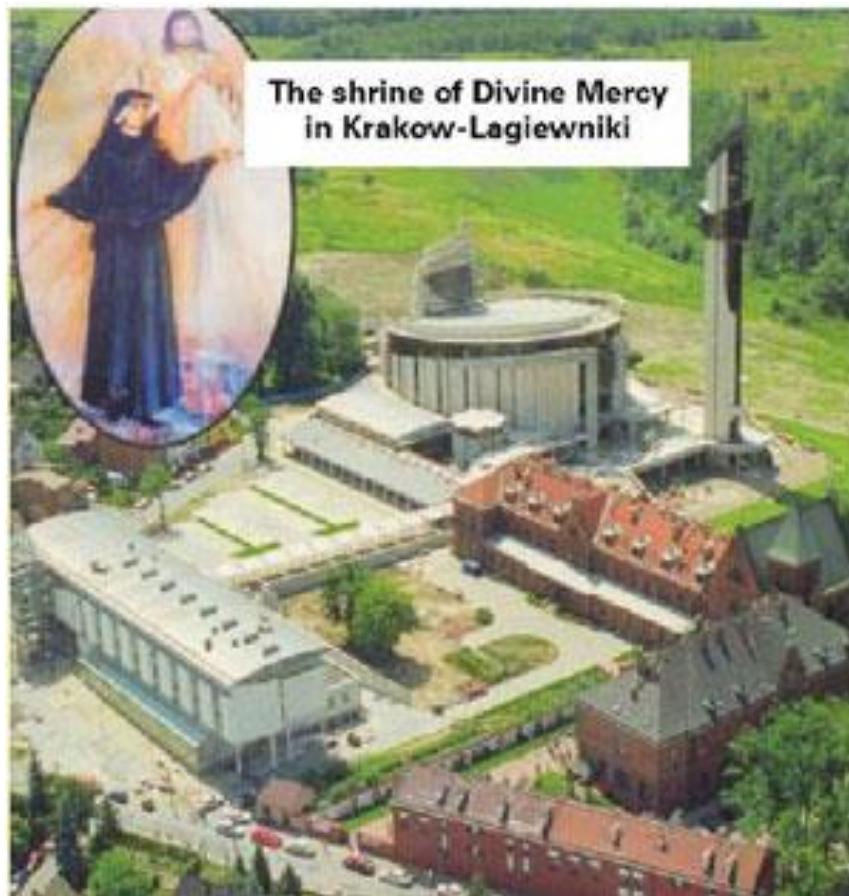
Sau khi Thế Chiến II bùng nổ được bắt đầu bằng biến cố Đức quốc xã xâm chiếm Balan của ngài vào ngày 1/9/1939, ngài đã cung cấp chỗ ở cho các người tị nạn, trong đó có 2 ngàn người Do Thái là thành phần được ngài bao che tại tu viện của ngài ở Niepokalanów cho khỏi cuộc bắt bớ của Đức quốc xã. Vào ngày 17/2/1941, ngài đã bị mật vụ Đức quốc xã - German Gestapo bắt giữ và tống giam ở nhà tù Pawiak. Vào ngày 28/5 cùng năm, ngài bị chuyển đến Auschwitz I mang số tù nhân là 16670. Vào cuối tháng 7/1941, có 3 tù nhân biết mất khỏi trại khiến cho viên thau quyền trại trưởng quyết định chọn 10 nam nhân bỏ đói cho chết dưới một cái hầm ở dưới đất để ngăn chặn những cuộc vượt thoát trong tương lai. Khi trông thấy và nghe thấy một trong 10 người ấy là Franciszek Gajowniczek kêu lên rằng: "Vợ tôi! Con tôi!" ngài đã tình nguyện thay chỗ cho nạn nhân này.



Lao tù của tù nhân trở thành vị Thánh Tử Đạo vì Bác Ái Maximilian Kolbe

Trong lao tù, ngài cử hành Thánh Lễ mỗi ngày và hát thánh ca với các tù nhân. Ngài đã dẫn dắt các tù nhân bị án tử bằng các bài hát và nguyện cầu cùng phấn khích họ là họ sắp được về với Mẹ Maria trên Trời. Mỗi lần những canh gác viên canh chừng ngài thì ngài bấy giờ đang đứng hay quì ở giữa nhà lao mà trầm lặng nhìn họ tiến vào. Sau 2 tuần bị bỏ đói khát, chỉ còn duy ngài còn sống sót. Thành phần canh gác đã chích carabolic acid để ngài chết đi. Một số người hiện diện bấy giờ cho biết rằng ngài đã nâng cánh tay trái của ngài lên và lặng lẽ đợi chờ mũi chích tử thần này. Thi hài của ngài được hỏa táng vào ngày 15/8, Lễ Mẹ Mông Triệu.

Đền Thánh Lòng Thương Xót Chúa



Khu quần thể Đền Thánh Lòng Thương Xót Chúa

Đền Thánh Lòng Thương Xót Chúa ở Krakow này được xây cất từ năm 1999 đến năm 2002, trong District of Lagiewniki tại Đường Faustina. Hai vị giáo hoàng đã đến thăm đền thánh này là Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II 17-18/8/2002 vừa để cung hiến đền thánh vừa để phong chân phước cho 4 vị đầy tớ Chúa người Balan, và Đức Thánh Cha Biển Đức XVI trong chuyến tông du 25-28/5/2006. Nơi này cũng thu hút cả triệu khách hành hương từ khắp thế giới đến viếng thăm hằng năm.



Đền Thánh Lòng Thương Xót Chúa

Địa điểm của đền thánh này nguyên thủy là khu đan viện kiểu tân Gothic của Dòng Nữ Tu Đức Mẹ Tình Thương - Sisters of Our Lady of Mercy (thành lập năm 1862), một khu đan viện được phác họa bởi kiến trúc sư Charles Zaremba và được xây cất vào giữa các năm 1889-1891. Vào năm 1966, thi hài của Thánh Faustina được chuyển đến thánh đường này. Vào năm 1968 Đức Hồng Y Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Cracow là Karol Wojtyla (sau trở thành Đức Gioan Phaolô II) chỉ định nhà thờ này là một đền thánh nhờ có thi thể của Nữ Tu Faustina. Năm 1985, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã

gọi Lągiewniki là "thủ đô của việc tôn sùng Lòng Thương Xót Chúa - the capital of the Divine Mercy devotion". Từ ngày được phong chân phước vào năm 1993, thi hài của Thánh Faustina được đặt nằm ở trên bàn thờ, dưới bức ảnh Lòng Thương Xót Chúa.



Đền Thánh Lòng Thương Xót Chúa - tiền đường



Photo by David MacDonald © 2005

Đền Thánh Lòng Thương Xót Chúa - nội cung



ĐTC Gioan Phaolô II thánh hiến đền thờ ngày 17/8/2002



Đồng thời ngài cũng hiến dâng cả loài người cho LTXC

Trong thời khoảng 1999-2002, một đền thờ hai lầu tân thời đặc biệt dâng kính Lòng Thương Xót Chúa được xây cất lên, theo hình dạng giống như một chiếc tàu thuyền, với cột buồm được thể hiện nơi một cái tháp quan sát cao 77 thước. Sức chứa của đền thánh này lên tới khoảng 5 ngàn người và nguyện đường chính với chúnng 1.800 chỗ ngồi. Bàn thờ ở cung thánh chính có bức họa Lòng Thương Xót Chúa và di hài của Thánh Faustina. Bức ảnh ở bên trên bàn thờ chính được họa bởi Adolph Hyla năm 1944, thay cho bức ảnh đầu tiên ông đã vẽ năm 1943 như là một dâng cúng tạ ơn vì được sót sót trong Thế Chiến II. Bức Ảnh này và đền thờ ấy là nơi hành hương chính yếu và vào năm 2011 đền thờ này đã có khoảng 2 triệu khách hành hương khắp thế giới đến thăm viếng.



Bức Ảnh LTXC chính gốc từ năm 1944 trong Đền Thánh

Ở tầng dưới của nhà thờ này có một nguyện đường dâng kính Thánh Faustina ở chính giữa và 4 nguyện đường nhỏ ở bốn cạnh. Phần trên của đền thờ này có một Nguyện Đường để Liên Li Châu Thánh Thể - Perpetual Adoration of the Blessed Sacrament.



*Nguyện đường chính trong Đền Thánh được dâng kính Thánh Faustina,
vị thánh đầu tiên của thiên kỷ III*

Vào Tháng 3/1981, đang khi cầu nguyện ở mồ của Nữ Tu Faustina tại nhà thờ này, Maureen Digan ở Tiểu Bang Massachusetts đã được chữa lành. Bà đã bị chứng Lymphedema cả mấy chục năm và đã trải qua cả chục lần giải phẫu, bao gồm cả thủ thuật cắt cụt cẳng chân. Theo bà cho biết thì lúc đang cầu nguyện ở mộ vị nữ tu này bà nghe thấy một tiếng nói với bà rằng "hãy xin tôi giúp đỡ thì tôi sẽ giúp cho" và bà chứng đau liên li của bà liền hết. 5 vị bác sĩ ở Boston đã phải công nhận là bà được chữa lành hoàn toàn siêu nhiên. Sự kiện được chữa lành này của bà đã được Tòa Thánh Vatican công nhận là phép lạ vào năm 1992 để mở đường cho tiến trình phong chân phước của Nữ Tu Faustina.

Vào ngày 17/6/1997, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã đến viếng nhà thờ này để cầu nguyện nơi mộ của Chân phước Faustina. Trong chuyến tông du Balan năm 2006, Đức Thánh Cha Biển Đức XVI cũng đã vén tấm màn che mặt nơi bức tượng Đức Gioan Phaolô II ở cái tháp quan sát của đền thờ này, bức tượng này của vị giáo hoàng người Balan là bức tượng thứ bảy ở Cracow.

Thánh Maria Faustyna Kowalska



Nữ Tu Faustina, Sứ Giả của sứ điệp LTXC

Chị vào đời ngày 25/8/1905 ở Gogowiec Balan trong một gia đình quê mùa nghèo nàn và đạo hạnh. Chị là người con thứ ba trong 10 người con. Chị được rửa tội và lấy tên Helena ở Nhà Thờ giáo xứ Dwinice Warckie. Ngay từ thời còn thơ ỏi, chị đã nổi bật về lòng yêu chuộng nguyện cầu, làm việc, tuân phục và cảm thương người nghèo khổ. Chị rước lễ lần đầu vào năm 9 tuổi, sống giây phút một cách rất thấm thía khi nhận thức được sự hiện diện của Vị Khách Thần Linh trong linh hồn của chị. Chị đã đến trường 3 năm. Vào năm 16, chị đã rời nhà để đi làm việc với vai trò giữ nhà ở Aleksandrów, odi và Ostrówek, để kiếm thêm phương tiện hầu hỗ trợ bản thân và giúp đỡ cha mẹ của chị.

Vào năm 17 tuổi, chị đã cảm thấy những rung động đầu tiên của ơn gọi tu trì. Sau khi học xong, chị muốn gia nhập một tu viện nữ, song cha mẹ của chị không cho phép. Vào ngày 1/8/1925, trong một thị kiến thấy Chúa Kitô Khổ Nạn, được Người kêu gọi, chị đã vào tu trong Dòng Chị Em Đức Mẹ Tình Thương và lấy tên là Nữ Tu Mary Faustina. Chị đã ở trong dòng này 13 năm và sống ở một số nhà khác nhau. Chị đã sống ở Kraków, Pock và Vilnius, những nơi chị đã làm việc như một người nấu bếp, một người làm vườn và một người chuyên chở.



Glogowiec - Nơi vào đời của Thánh Faustina

Theo bề ngoài, không có gì cho thấy chị có một đời sống nội tâm đầy thần bí. Chị nhiệt thành thi hành các công việc của chị và trung thành giữ luật lệ của đời sống tu trì. Chị sống trầm tĩnh, đồng thời lại rất thân nhiên, vui tươi, đầy lòng nhân ái và tình yêu vô tư đối với tha nhân. Mặc dù đời sống của chị có vẻ tầm thường, đơn điệu và u tối, chị đã âm thầm kết hợp hết sức mật thiết với Thiên Chúa.



Nữ Tu Faustina và gia đình năm 1935

Chính màu nhiệm Tình Thương Thiên Chúa, một màu nhiệm chị đã chiêm ngấm nơi lời Chúa cũng như nơi các hoạt động hằng ngày của đời chị, đã đặt nền tảng cho linh đạo của chị. Tiến trình chiêm niệm này cũng như việc tìm hiểu màu nhiệm tình thương của Thiên Chúa đã góp phần vào việc phát triển nơi Nữ Tu Mary Faustina thái độ tin tưởng vào Thiên Chúa như một trẻ thơ cùng với thái độ thương xót đối với tha nhân.

“Ôi Chúa Giêsu, mỗi một vị thánh của Chúa đều phản ánh một trong những nhân đức của Chúa; con muốn phản ánh trái tim cảm thương trắc ẩn của Chúa, một trái tim đầy tình xót thương; con muốn tôn vinh trái tim Chúa. Ôi Chúa Giêsu, xin tình thương của Chúa ghi khắc vào lòng con cũng như vào linh hồn của con như một thứ niêm ấn, và đó là huy hiệu của con đời này và đời sau” (Nhật Ký, 1242).

Nữ tu Faustina là một nữ tử trung thành của Giáo Hội, một Giáo Hội chị đã mến yêu như một Người Mẹ và là một Nhiệm Thể của Chúa Kitô. Ý thức được vai trò của mình trong Giáo Hội, chị đã cộng tác với tình thương của Thiên Chúa trong công việc cứu độ các linh hồn hư đi. Để đáp ứng một lời yêu cầu đặc biệt cũng như để theo gương của Chúa Giêsu, chị đã biến cuộc sống của chị thành của lễ hy sinh cho chính mục đích này. Trong đời sống thiêng liêng của mình, chị còn nổi bật về lòng yêu mến Thánh Thể và hết sức tôn sùng Mẹ Tình Thương.

Những năm tháng chị sống trong tu viện chất chứa đầy những tặng ân phi thường, như các mạc khải, các thị kiến, được in dấu thánh kín đáo, được tham dự vào Cuộc Khổ Nạn của Chúa, được ơn một lúc ở hai nơi, được biết những gì thầm kín trong linh hồn con người, được ơn nói tiên tri, hay ơn đính hôn và thành hôn thần bí hiếm hoi. Mối liên hệ sống động với Thiên Chúa, với Thánh Mẫu, với các Thiên Thần, với Các Thánh, với các linh hồn trong Luyện Ngục, tức với tất cả thế giới siêu nhiên, trở nên thực hữu như thế giới chị thấy được bằng con mắt giác quan của chị. Mặc dù được trang bị bằng những ân huệ phi thường như thế, Nữ Tu Mary Faustina cũng thừa biết rằng chúng thực sự không làm nên sự thánh thiện. Trong Nhật Ký của mình, chị đã viết:

"Không phải là các thứ ân huệ, các thứ mạc khải, các thứ ngât ngậy, các thứ tặng ân đổ xuống trên một linh hồn là những gì làm cho linh hồn này nên trọn lành, mà là sự hiệp nhất thân mật của linh hồn với Thiên Chúa. Những tặng ân này được gọi là những thứ trang sức của linh hồn, nhưng không làm nên yếu tính của linh hồn hay sự trọn lành của linh hồn. Sự thánh thiện và trọn lành của con là ở chỗ kết hiệp mật thiết ý muốn của con với ý muốn của Thiên Chúa" (Nhật Ký, 1107).



*Vương Cung Thánh Đường Thánh Stanislaw Kostka
ở Lodz, Balan*



Cô thiếu nữ Faustina đã được Chúa gọi đi tu từ trong ngôi vương cung thánh đường này

Chúa Giêsu đã chọn Nữ Tu Mary Faustina làm Tông Đồ và làm “Thư Ký” của Tình Thương Người, để chị có thể nói cho thế giới biết về đại sứ điệp của Người. Người nói với chị rằng:

“Trong Cựu Ước, Cha đã sai các tiên tri tuyên phán những lời sấm cho dân của Cha. Ngày nay Cha cũng đang sai con mang tình thương của Cha đến cho con người trên khắp thế gian này. Cha không muốn trừng phạt nhân loại đốn đau, song Cha muốn chữa lành nó, ghi lấy nó vào Trái Tim Nhân Hậu của Cha” (Nhật Ký, 1588).

Sứ vụ của Nữ Tu Mary Faustina đã được ghi lại trong cuốn Nhật Ký của chị là việc chị đã tuân giữ theo lời yêu cầu đặc biệt của Chúa Giêsu cũng như của các cha giải tội của chị. Nơi cuốn nhật ký này, chị đã trung thành ghi lại tất cả những gì Chúa Giêsu mong muốn và diễn tả những lần hội ngộ giữa linh hồn chị và Chúa Giêsu. Người đã nói với chị rằng:

“Hỡi Bí Thư cho mẫu nhiệm hết sức sâu xa của Cha, con hãy biết rằng công việc của con là viết xuống hết mọi điều Cha tỏ cho con về tình thương của Cha, cho lợi ích của những ai nhờ đọc được những điều ấy sẽ được an ủi trong tâm hồn họ và được lòng can đảm tiến đến với Cha” (Nhật Ký 1693).



Nhà Mẹ của Dòng Nữ Tu Đức Mẹ Tình Thương ở 3/9 Zytunia Street, nơi cô Faustina vào tu



Tác phẩm của Nữ Tu Mary Faustina đã chiếu sáng một cách phi thường về màu nhiệm của Chúa Tình Thương. Nó mang lại hân hoan chẳng những cho thành phần chất phác thất học, mà còn cho cả các học giả coi nó như là một nguồn mạch thêm thắt cho công việc nghiên cứu thần học luận lý. Cuốn Nhật Ký này đã được chuyển dịch sang nhiều thứ ngôn ngữ khác nhau, trong đó có tiếng Anh, Đức, Ý, Tây Ban Nha, Pháp, Bồ Đào Nha, Ả Rập, Nga, Hung Gia Lợi, Tiệp Khắc và Slovak.



Crakow - Lagiewniki (Poland), 3 s. Faustina Street.

Nữ Tu Mary Faustina, bị dày vò bởi chứng lao phổi cũng như bởi vô số khổ đau chị đã chấp nhận như một của lễ hy sinh tự nguyện cầu cho các tội nhân, đã qua đời tại Krakow lúc mới ở vào tuổi 33, hôm 5/10/1938, nổi tiếng về đời sống nội tâm sâu xa và kết hợp nhiệm màu với Thiên Chúa.

Tiến Trình điều tra phong thánh cho chị được bắt đầu vào thời đoạn 1965-1967 ở Krakow, và Tiến Trình Phong Chân Phước cho chị được bắt đầu ở Rôma năm 1968 và chấm dứt vào năm 1992. Vào ngày 18/4/1993, ĐTC GPII đã phong chân phước cho chị, và chị đã trở thành vị Thánh đầu tiên cho thiên kỷ thứ ba khi được ĐTC Gioan Phaolô II tôn phong hôm 30/4 trong Đại Năm Thánh 2000.



ĐTC GPII trước mộ Chân Phước Faustina và Ảnh LTXC ngày 7/6/1997

Wadowice - Sinh Quán của Thánh Gioan Phaolô



Wadowice, sinh quán của ĐTC GPII

Thành phố nhỏ ở miền nam này của Balan, cách Cracow khoảng 50 cây số hay 31 dặm, với chỉ có 19.200 dân cứ vào năm 2006 đột nhiên trở thành nổi tiếng và là nơi thu hút khách hành hương từ ngày ngài tòa Thánh Phêrô xuất hiện một vị giáo hoàng "đến từ một xứ sở xa xôi" là Balan, vị giáo hoàng lấy danh hiệu Gioan Phaolô II - Jan Pawel II (theo tiếng Balan). Ngài vào đời ngày 20/5/1920 ở tại tỉnh nhỏ này. Đời sống của ngài ở Balan nói chung, nhất là ở Cracow đã được nói đến ở đoạn về Thánh Phố Cracow trên đây.

Ở đây chỉ nói đến những điểm nổi bật nhất trong giáo triều dài 26 năm rưỡi của ngài mà thôi, một điểm then chốt và chi phối tất cả mọi hoạt động của giáo triều ngài, đó là chiều kích lưỡng diện Fatima Lòng Thương Xót Chúa.



Nhà Thờ ở Wadowice

1- Ngài lấy khẩu hiệu và sống câu tâm niệm "totus tuus" từ tác phẩm Thành Thật Sùng Kính Mẹ Maria của Thánh Long Mộng Phổ (Louis Montfort) số 233, một câu tâm niệm bao gồm cả Chúa lẫn Mẹ, vì trọn vẹn câu này có ý nghĩa là "tất cả của con là của Chúa nhờ Mẹ Maria".

2- Nếu ngài ban hành bức Thông Điệp đầu tay Đấng Cứu Chuộc Nhân Trần - Redemptor Hominis vào Chúa Nhật Thứ Nhất Mùa Chay 4/3/1979 thì ngài cũng ban hành bức Thông Điệp thứ 6 của ngài ngày 25/3/1987 về Mẹ Maria nhan đề Redemptoris Mater - Mẹ Đấng Cứu Chuộc, và ở giữa hai thông điệp về Đấng Cứu Chuộc và Mẹ Đấng Cứu Chuộc này ngài mở Năm Thánh Cứu Chuộc từ Lễ Mẹ được Truyền Tin 25/3/1983 đến Lễ Phục Sinh 4/4/1984.



Dinh chung cư có nhà ở của gia đình ĐTC GP II



Công Trường Gioan Phaolô II ở Wadowice

3- Với Thánh Mẫu Fatima ngài đã hiến dâng Nước Nga cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ ngày 25/3/1984, trong khi với Lòng Thương Xót Chúa, ngài đã hiến dâng cả loài người cho Lòng Thương Xót Chúa ngày Thứ Bảy 17/8/2002 khi thánh hiến Đền Thánh Lòng Thương Xót Chúa Balan.

4- Với Thánh Mẫu Fatima ngài đã phong chân phước cho hai thiếu nhi thụ khai Phanxicô và Giaxinta ngày 13/5/2000, trong khi với Lòng Thương Xót Chúa ngài đã phong chân phước cho Nữ Tu Faustina nhất là phong hiển thánh cho chị ngày 30/4/2000.



Cha mẹ của ĐTC Gioan Phaolô II - Emilia Kaczorowska và Karol Wojtyła

5- Với Thánh Mẫu Fatima ngài đã tiết lộ Bí Mật Fatima phần 3 qua Thánh Bộ Tín Lý Đức Tin ngày 26/6/2000, trong khi với Lòng Thương Xót Chúa ngài đã thiết lập Lễ Lòng Thương Xót Chúa như Chúa Giêsu mong muốn vào Chúa Nhật II Phục Sinh.

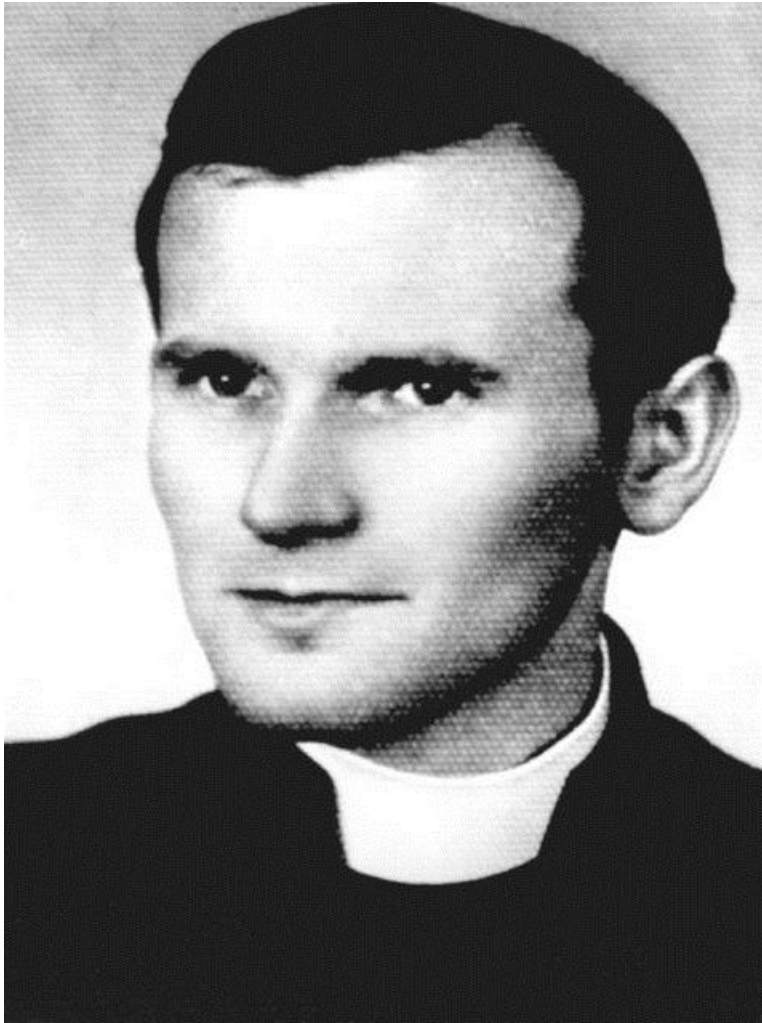
6 - Với Thánh Mẫu Fatima ngài đã đến thăm viếng cùng tha thứ cho Ali Agca là kẻ ám sát ngài ngày 13/5/1981 ở Quảng Trường Thánh Phêrô, trong khi với Lòng Thương Xót Chúa ngài đã chịu khổ nạn nơi thân xác của ngài gây ra bởi biến cố ám sát này, nhất là vào những ngày tháng cuối đời, nhất là trong Tuần Thánh và Bát Nhật Phục Sinh 2005.



Có ai ngờ cậu Karol Wojtyła là vị GH 264 của Giáo Hội

7- Chưa kể đến các việc khác ngài làm liên quan đến Lòng Thương Xót Chúa, như ban hành Thông Điệp Giầu Lòng Thương Xót ngày 30/11/1980; ban hành Tông Thư "Đau Khổ Cứu Độ" ngày 11/2/1984, Lễ Mẹ Lộ Đức; ngày 13/5/1992, Lễ Mẹ Fatima ngài thiết lập Ngày Thế Giới Bệnh Nhân 11/2 hằng năm vào ngày Lễ Mẹ Lộ Đức 11/2; khởi xướng chiến dịch tha nợ quốc tế trong năm 1994; ngăn chặn âm mưu toàn cầu hóa chính sách phá thai ở Hội Nghị về Dân Số Cairo Ai Cập năm 1994; thực hiện Ngày Hòa Giải xin tha và thứ tha Chúa Nhật I Mùa Chay 13/2/2000.

8- Nếu ngài mở Năm Mân Côi mừng kỷ niệm 25 năm giáo hoàng của ngài vào Tháng 10/2002 đến 10/2003 và ban hành tông Thư Kinh Mân Côi Trinh Nữ Maria - Rosarium Virginis Marae ngày 16/10/2002, thì như thế nhờ Mẹ đến Chúa - Per Mariam ad Jesum, ngài đã ban hành Thông Điệp thứ 16 cũng là Thông Điệp cuối cùng của ngài, nhan đề "Giáo Hội sống bởi Thánh Thể - Ecclesia de Eucharistia vào ngày 17/4/2003, như một đạo khúc để mở Năm Thánh Thể (2004-2005).



Vị Lm 1946 này được Cha Piô 5 Dấu tiên đoán làm GH

9- Sau cùng, cả thời điểm qua đời lẫn được tôn phong chân phước cũng đều bao gồm hai chiều kích bất khả phân lý này: ngài đã qua đời vào ngày Thứ Bảy Đầu Tháng mừng 2/4/2005 nhưng sau lễ Vọng Kính Lòng Thương Xót Chúa hôm sau Chúa Nhật, và ngài được phong chân phước vào ngày đầu Tháng Hoa Đức Mẹ 1/5 cũng là Chúa Nhật Lễ Chúa Tình Thương.

10- Đáng lẽ, theo dự tính ban đầu của Đức Thánh Cha Phanxicô, thì ngài được phong hiển thánh vào Chúa Nhật 8/12/2013, tức vừa Mẹ lẫn Chúa: Mẹ vì là ngày Lễ Mẹ Vô Nhiễm 8/12, cho dù theo phụng vụ Mùa Vọng không được cử hành Lễ Mẹ thuộc bậc lễ trọng và buộc, và Chúa vì là hôm ấy là Chúa Nhật.



Cộng sản Balan đầu ngõ đã nhúng tay vào chuyện Giám Mục phụ tá Wojtyla lên làm TGM TGP Cracow 30/12/1963, từ đó ngài mới được làm HY rồi GH

Dan Viện Jasna Góra và Ảnh Đức Bà Đen

Dan viện Jasna Góra (nghĩa là luminous mount - ngọn núi chiếu sáng) được thành lập vào năm 1382 bởi các đan sĩ Thánh Phaolô ở Hung Gia Lợi được công tước xứ Opole là Wladyslaw mời gọi. Đan viện này đã từng là một địa điểm hành hương cả mấy trăm năm nay, và nó có bức ảnh quan trọng nhất về Trinh Nữ Maria nơi phần đất Âu Châu này, đó là Ảnh Đức Bà Đen ở Czestochowa hay cũng được gọi là Đức Bà Czestochowa, vị được dân chúng tôn kính và được cho biết là làm phép lạ nữa.

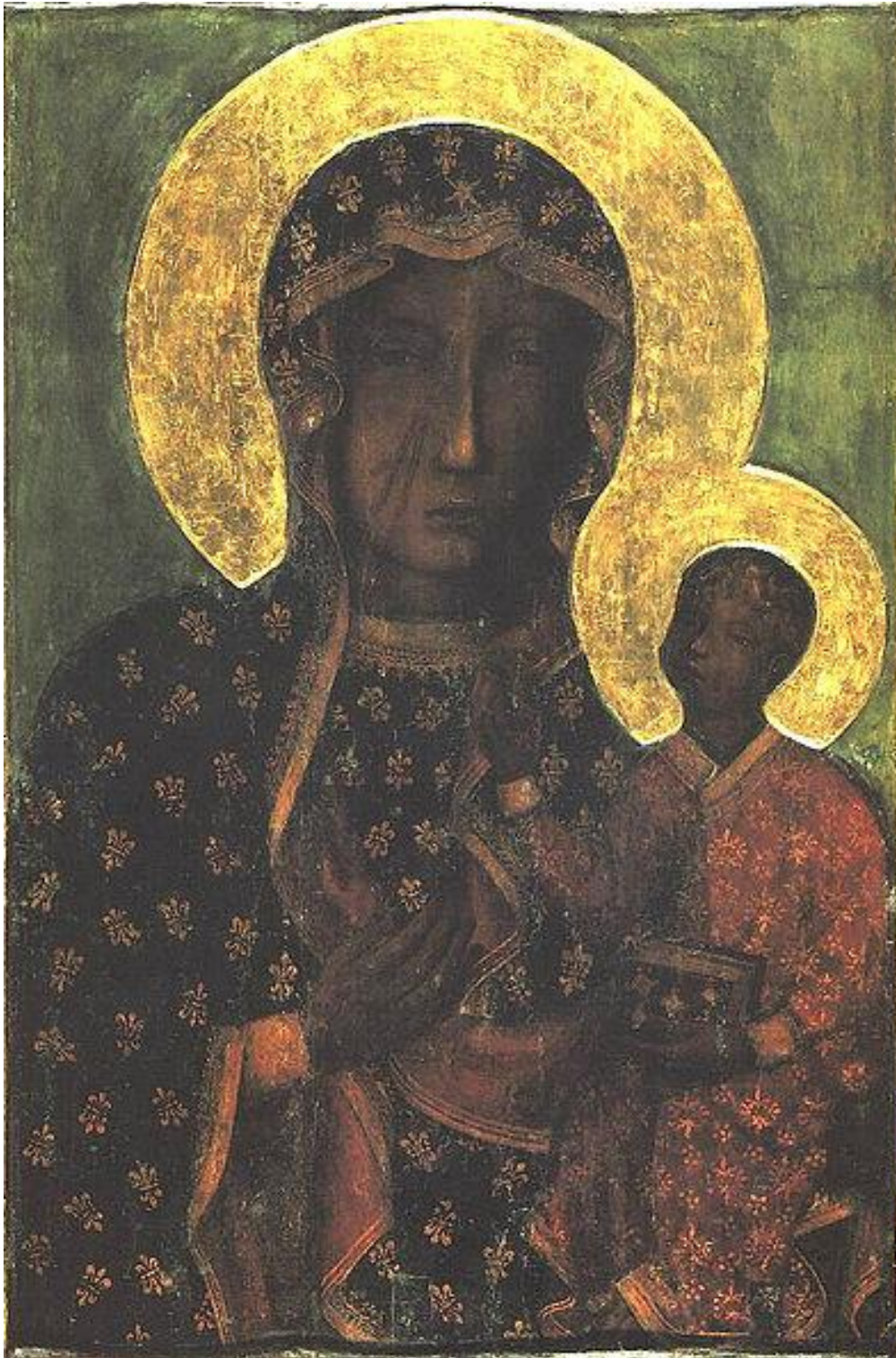


Dan Viện Jasna Góra

Phép lạ đặc biệt nhất đó là việc Mẹ cứu đan viện Jasna Góra trong cuộc công hãm bởi lực lượng xâm chiếm của Thụy Điển vào thế kỷ 17. Sau đó ít lâu, tại Vương Cung Thánh đường Lviv, vào ngày 1/4/1656, vị Vua của Balan bấy giờ là Jan Kazimierz đã long trọng tuyên hứa hiến dâng xứ sở Balan cho Mẹ Thiên Chúa bảo vệ và tuyên bố Mẹ là Quan Thày và là Nữ Vương Balan.

Sự tích về bức ảnh Đức Bà Đen được truyền tụng cho biết là có thể từ Thánh ký Luca là vị đã vẽ tại ngôi nhà Thánh Gia. Thế rồi bức ảnh này vận hành từ Giêrusalem, qua ngã Constantinople và Belz đến Czestochowa vào Tháng 8/1382 bởi vị công tước ở Opole là

Wladysaw Opolczyk. Cũng có nguồn tài liệu cho rằng bức ảnh lịch sử nổi tiếng này được các đan sĩ Phaolô mang từ đan viện chính của mình ở Hung Gia Lợi tới đan viện Jasna Góra.



Black Modonna - Đức Bà Đen

Warsaw Balan



ở Warsaw Balan 1 đêm (4/5), đêm cuối cùng, tại **Radisson Blu Sobieski**
(Plac Artura Zawiszy 1 – Warsaw, 02-025 Poland; điện thoại 48-225791000)

Thành Phố Warsaw Balan

Warsaw là thủ đô và là thành phố lớn nhất Balan, với diện tích 516.9 Kitô mét vuông (hay 199.6 dặm vuông). Dân số chừng 1.711 cư dân trong một vùng đất phố phường bao rộng hơn với dân số lên tới 2.666 triệu người, khiến Warsaw trở thành thành phố đông dân thứ 9 trong Khối Hiệp Nhất Âu Châu. Nó cũng được gọi là "thành phố phượng hoàng - phoenix city", vì nó đã tồn tại sau rất nhiều cuộc chiến tranh suốt giòng lịch sử của nó.



Thủ Đô Warsaw của Balan, nơi bị Đức quốc xã xâm chiếm ngày 1/9/1939, mở màn cho Thế Chiến





Hình chụp ngày 22/12/2003, ĐHY Joseph Ratzinger, Vị giáo hoàng Biển Đức XVI kế vị ĐTC GPII 19/4/2005, vị đã khẳng định trong bài giảng giỗ 3 năm 2/4/2008 cho vị tiền nhiệm của mình rằng: **“Tình thương của Thiên Chúa, như chính ngài nói, là then chốt đặc biệt cho việc hiểu được giáo triều của ngài”**



ĐTC Gioan Phaolô II có ngờ đâu vị hồng y ngày 21/2/2001, chỉ hơn 4 năm trước ngày ngài qua đời (2/4/2005) là Jorge Mario Bergoglio này, và trong vòng 9 năm sau (13/3/2014) trở thành vị giáo hoàng thừa nhiệm của ngài, mang danh hiệu Phanxicô và tiếp tục “trực giác” của ngài về “thời điểm Lòng Thương Xót Chúa”: **“Đây là thời điểm của tình thương...Chân Phước Gioan Phaolô II đã ‘trực giác’ thấy rằng đây là thời điểm của tình thương”** (6/3/2014).



ĐTC Phanxicô, vị Giáo Hoàng của LTXC và cho LTXC 17/3/2013
tại Nhà Thờ Thánh Anna Giáo Phận Rôma,
vị phong hiển thánh cho ĐTC GPII 27/4/2014, vị giáo hoàng thừa sai của LTXC.

Lương Thực Hằng Ngày

(từ <http://www.catholic.org.tw/vntaiwan/thanhoc/mucluc.htm>)

Thứ Sáu

25/4 trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh

Sinh Nhật TĐCTT Huỳnh Mỹ Hạnh, TGP LA CA

Bài Đọc I: Cv 4, 1-12

"On cứu độ không gặp được ở nơi một ai khác".

Trích sách Tông đồ Công vụ.

Trong những ngày ấy, đang lúc Phêrô và Gioan giảng cho dân chúng (sau khi chữa lành người què), thì các tư tế, vị lãnh binh cai đền thờ và các người thuộc nhóm Sadốc áp tới, bức tức vì các ngài giảng dạy dân chúng và công bố việc Đức Giêsu từ cõi chết sống lại. Họ ra tay bắt các ngài và đem tống giam vào ngục cho đến hôm sau, vì lúc đó đã chiều tối rồi. Nhưng trong số những kẻ nghe giảng, có nhiều người tin, và nguyên số đàn ông cũng đã tới năm ngàn người. Đến hôm sau, các thủ lãnh, kỳ lão và luật sĩ ở Giêrusalem, có cả Anna thượng tế, Caipha, Gioan, Alexandê, và tất cả những người thuộc dòng tư tế, nhóm họp. Họ cho điệu hai ngài ra giữa mà chất vấn rằng: "Các ông lấy quyền hành và danh nghĩa nào mà làm điều đó?"

Lúc bấy giờ Phêrô được đầy Thánh Thần đã nói: "Thưa chư vị thủ lãnh toàn dân và kỳ lão, xin hãy nghe, nhân vì hôm nay chúng tôi bị đem ra xét hỏi về việc thiện đã làm cho một người tàn tật, về cách thức mà con người đó đã được chữa khỏi, xin chư vị tất cả, và toàn dân Israel biết cho rằng: Chính nhờ Danh Đức Giêsu Kitô Nadarét, Chúa chúng tôi, Người mà chư vị đã đóng đinh, và Thiên Chúa đã cho từ cõi chết sống lại, chính nhờ danh Người mà anh này được lành mạnh như chư vị thấy đây. Chính Người là viên đá đã bị chư vị là thợ xây loại ra, đã trở thành viên Đá Góc tường; và ơn cứu độ không gặp được ở nơi một ai khác. Bởi chưng không một Danh nào khác ở dưới gầm trời đã được ban tặng cho loài người, để nhờ vào Danh đó mà chúng ta được cứu độ".

Đó là lời Chúa.

Đáp Ca: Tv 117, 1-2 và 4. 22-24. 25-27a

Đáp: Phiến đá mà những người thợ xây loại bỏ, đã biến nên tảng đá góc tường (c. 22).

Hoặc đọc: Alleluia.

Xướng: 1) Hãy cảm tạ Chúa, vì Chúa hảo tâm, vì đức từ bi của Người muôn thuở. Hỡi nhà Israel, hãy xướng lên: "Đức từ bi của Người muôn thuở". Hỡi những người tôn sọ Chúa, hãy xướng lên: "Đức từ bi của Người muôn thuở". - Đáp.

2) Phiến đá mà những người thợ xây loại bỏ, đã biến nên tảng đá góc tường. Việc đó đã do Chúa làm ra, việc đó kỳ diệu trước mắt chúng ta. Đây là ngày Chúa đã thực hiện, chúng ta hãy mừng rỡ hân hoan về ngày đó. - Đáp.

3) Thân lạy Chúa, xin gia ơn cứu độ; thân lạy Chúa, xin ban cho đời sống phồn vinh. Phúc đức cho Đấng nhân danh Chúa mà đến; từ nhà Chúa, chúng tôi cầu phúc cho chư vị. Chúa là Thiên Chúa và đã soi sáng chúng tôi. - Đáp.

Alleluia: Tv 117, 24

Alleluia, alleluia! - Đây là ngày Chúa đã thực hiện, chúng ta hãy mừng rỡ hân hoan về ngày đó. - Alleluia.

Phúc Âm: Ga 21, 1-14

"Chúa Giêsu đến, cầm bánh và cá trao cho họ ăn".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.

Khi ấy, lúc các môn đệ đang ở bờ biển Tibêria, Chúa Giêsu lại hiện đến. Công việc đã xảy ra như sau: Simon Phêrô, Tôma cũng gọi là Didymô, Nathanael quê tại Cana xứ Galilêa, các con ông Giêbêđê, và hai môn đệ nữa đang ở với nhau. Simon Phêrô bảo: "Tôi đi đánh cá đây". Các ông kia nói rằng: "Chúng tôi cùng đi với ông". Mọi người ra đi xuống thuyền. Nhưng đêm ấy các ông không bắt được con cá nào. Lúc rạng đông, Chúa Giêsu hiện đến trên bờ biển, nhưng các môn đệ không biết là Chúa Giêsu. Người liền hỏi: "Này các con, có gì ăn không?" Họ đồng thanh đáp: "Thưa không". Chúa Giêsu bảo: "Hãy thả lưới bên hữu thuyền thì sẽ được". Các ông liền thả lưới và hầu không kéo nổi lưới lên, vì đầy cá. Người môn đệ Chúa Giêsu yêu, liền nói với Phêrô: "Chính Chúa đó". Simon Phêrô nghe nói là Chúa, liền khoác áo vào, vì đang ở trần, rồi nhảy xuống biển. Các môn đệ khác chèo thuyền vào và kéo lưới đầy cá theo, vì không còn xa đất bao nhiêu, chỉ độ hai trăm thước tay.

Khi các ông lên bờ, thấy có sẵn lửa than, trên để cá và bánh. Chúa Giêsu bảo: "Các con hãy mang cá mới bắt được lại đây". Simon Phêrô

xuống thuyền kéo lưới lên bờ. Lưới đầy toàn cá lớn; tất cả được một trăm năm mươi ba con. Dầu cá nhiều đến thế, nhưng lưới không rách.

Chúa Giêsu bảo rằng: "Các con hãy lại ăn". Không ai trong đám ngồi ăn dám hỏi: "Ông là ai?" Vì mọi người đã biết là Chúa. Chúa Giêsu lại gần, lấy bánh trao cho các môn đệ; Người cũng cho cá như thế. Đây là lần thứ ba, Chúa Giêsu đã hiện ra với môn đệ khi Người từ cõi chết sống lại.

Đó là lời Chúa.

Thứ Bảy

26/4 trong Tuần Bát Nhật Phục Sinh

Sinh Nhật TĐCTT Nguyễn Văn Mẫu, Houston TX

Bài Đọc I: Cv 4, 13-21

"Chúng tôi không thể nào không nói lên những điều mắt thấy tai nghe".

Trích sách Tông đồ Công vụ.

Trong những ngày ấy, các thủ lãnh, kỳ lão và luật sĩ nhận thấy Phêrô và Gioan kiên quyết, và biết hai ngài là những kẻ thất học và dốt nát, nên lấy làm lạ; và còn biết rằng hai ngài đã ở cùng Đức Giêsu; họ thấy kẻ được chữa lành đứng ở đó với hai ngài, nên họ không thể nói gì nghịch lại được. Họ mới truyền lệnh cho hai ngài ra khỏi hội nghị, rồi thảo luận với nhau rằng: "Chúng ta phải làm gì đối với những người này? Vì toàn dân cư ngụ ở Giêrusalem đều hay biết, phép lạ hai ông đã làm rõ ràng quá chúng ta không thể chối được. Nhưng để sự việc không còn loan truyền trong dân nữa, chúng ta hãy đe dọa, cấm hai ông không được lấy danh ấy mà giảng cho ai nữa". Họ liền gọi hai ngài vào và cấm ngặt không được nhân danh Đức Giêsu mà nói và giảng dạy nữa. Nhưng Phêrô và Gioan trả lời họ rằng: "Trước mặt Chúa, các ngài hãy xét coi: nghe các ngài hơn nghe Chúa, có phải lẽ không? Vì chúng tôi không thể nào không nói lên những điều mắt thấy tai nghe". Nhưng họ lại đe dọa hai ngài, rồi thả về, vì không tìm được cách nào trừng phạt hai ngài, họ lại còn sợ dân chúng, vì mọi người đều ca tụng Thiên Chúa về việc đã xảy ra.

Đó là lời Chúa.

Đáp Ca: Tv 117, 1 và 14-15. 16ab-18. 19-21

Đáp: Tôi cảm tạ Chúa vì Chúa đã nhậm lời tôi (c. 21a).

Hoặc đọc: Alleluia.

Xướng: 1) Hãy cảm tạ Chúa, vì Chúa hảo tâm, vì đức từ bi của Người muôn thuở. Chúa là sức mạnh, là dũng lực của tôi, và Người trở nên Đấng cứu độ tôi. Tiếng reo mừng và chiến thắng vang lên trong cư xá những kẻ hiền nhân: Tay hữu Chúa đã hành động mãnh liệt. - Đáp.

2) Tay hữu Chúa đã cất nhắc tôi lên, tay hữu Chúa đã hành động mãnh liệt. Tôi không chết, nhưng tôi sẽ sống, và tôi sẽ loan truyền công cuộc của Chúa. Chúa sửa trị, Chúa sửa trị tôi, nhưng Người đã không nạt tôi cho tử thần. - Đáp.

3) Xin mở cho tôi các cửa công minh, để tôi vào và cảm tạ ơn Chúa. Đây là ngõ môn của Chúa, những người hiền đức qua đó tiến vào. Tôi cảm tạ Chúa vì Chúa đã nhận lời tôi, và đã trở nên Đấng cứu độ tôi. - Đáp.

Alleluia: Tv 117, 24

Alleluia, alleluia! - Đây là ngày Chúa đã thực hiện, chúng ta hãy mừng rỡ hân hoan về ngày đó. - Alleluia.

Phúc Âm: Mc 16, 9-15

"Các con hãy đi khắp thế gian rao giảng Tin Mừng".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Marcô.

Khi Chúa Giêsu sống lại, sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, thì trước hết Người hiện ra với Maria Madalêna, kẻ đã được Chúa đuổi bảy quỷ. Bà đi báo tin cho những kẻ đã từng ở với Người và nay đang buồn thảm khóc lóc. Họ nghe bà nói Chúa sống lại và bà đã thấy Người, nhưng họ không tin. Sau đó, Chúa lại hiện ra dưới hình thức khác với hai môn đệ đang trên đường về miền quê. Hai ông trở về báo tin cho anh em, nhưng họ cũng không tin các ông ấy. Sau hết, Chúa hiện ra với mười một tông đồ lúc đang ngồi ăn. Chúa khiển trách các ông đã cứng lòng, vì các ông không tin những kẻ đã thấy Người sống lại. Rồi Người phán: "Các con hãy đi khắp thế gian rao giảng Tin Mừng cho muôn loài".

Đó là lời Chúa.

Chúa Nhật II Phục Sinh 27/4

Lễ Trọng Kính Lòng Thương Xót Chúa

Chân Phước Giáo Hoàng Gioan XXIII và GPII được phong hiển thánh

Bài Đọc I: Cv 2, 42-47

"Tất cả mọi kẻ tin, đều sống hoà hợp với nhau và để mọi sự làm của chung".

Trích sách Tông đò Công vụ.

Khi ấy, các anh em bền bỉ tham dự những buổi giáo lý của các Tông đò, việc thông hiệp huynh đệ, việc bẻ bánh và cầu nguyện. Mọi người đều có lòng kính sợ. Vì các Tông đò làm nhiều việc phi thường và nhiều phép lạ tại Giêrusalem, nên mọi người đều sợ hãi. Tất cả mọi kẻ tin đều sống hoà hợp với nhau và để mọi sự làm của chung. Họ bán tài sản gia nghiệp, rồi phân phát cho mọi người tuỳ nhu cầu từng người. Hằng ngày họ hợp nhất một lòng một ý cùng nhau ở trong đền thờ, bẻ bánh ở nhà, họ dùng bữa cách vui vẻ đơn sơ; họ ca tụng Thiên Chúa và được toàn dân mến chuộng. Hằng ngày Chúa cho gia tăng số người được cứu rỗi.

Đó là lời Chúa.

Đáp Ca: Tv 117, 2-4. 13-15. 22-24

Đáp: Hãy cảm tạ Chúa, vì Chúa hảo tâm, vì đức từ bi của Người muôn thuở (c. 1).

Hoặc đọc: Alleluia.

Xướng: 1) Hỡi nhà Israel, hãy xướng lên: "Đức từ bi của Người muôn thuở". Hỡi nhà Aaron, hãy xướng lên: "Đức từ bi của Người muôn thuở". Hỡi những người tôn sọ Chúa, hãy xướng lên: "Đức từ bi của Người muôn thuở". - Đáp.

2) Tôi đã bị đẩy, bị xô cho ngã xuống, nhưng Chúa đã phù trợ tôi. Chúa là sức mạnh, là dũng lực của tôi, và Người trở nên Đấng cứu độ tôi. Tiếng reo mừng và chiến thắng vang lên trong cư xá những kẻ hiền nhân. Tay hữu Chúa đã hành động mãnh liệt. - Đáp.

3) Phiến đá mà những người thợ xây loại bỏ, đã biến nên tảng đá góc tường. Việc đó đã do Chúa làm ra, việc đó kỳ diệu trước mắt chúng ta. Đây là ngày Chúa đã thực hiện, chúng ta hãy mừng rỡ hân hoan về ngày đó. - Đáp.

Bài Đọc II: 1 Pr 1, 3-9

"Nhờ việc Đức Giêsu Kitô từ cõi chết sống lại, Người đã tái sinh chúng ta để chúng ta hy vọng được sống".

Trích thư thứ nhất của Thánh Phêrô Tông đò.

Chúc tụng Thiên Chúa là Cha Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, vì lòng từ bi cao cả, nhờ việc Đức Giêsu Kitô từ cõi chết sống lại, Người đã tái sinh chúng ta để chúng ta hy vọng được sống, được hưởng gia nghiệp không hư nát, tinh tuyền, không suy tàn, dành để cho anh em trên trời. Anh em được bảo vệ trong quyền năng của Thiên Chúa, nhờ

tin vào sự cứu độ đã được mạc khải trong thời sau hết. Lúc đó anh em sẽ vui mừng, tuy bây giờ anh em phải sầu khổ một ít lâu giữa trăm chiều thử thách, để đức tin anh em được tôi luyện, nên quý hơn vàng được thử lửa bội phần, nhờ đó, anh em được ngợi khen, vinh quang và vinh dự khi Đức Giêsu Kitô hiện đến. Anh em yêu mến Ngài, dù không thấy Ngài, và anh em tin Ngài, dù bây giờ anh em cũng không thấy Ngài; bởi anh em tin, anh em sẽ được vui mừng vinh quang khôn tả, vì chắc rằng anh em đạt tới cứu cánh của đức tin là phần rỗi linh hồn.

Đó là lời Chúa.

Alleluia: Ga 20, 29

Alleluia, alleluia! - Chúa phán: "Tôma, vì con đã xem thấy Thầy nên con đã tin. Phúc cho những ai đã không thấy mà tin". - Alleluia.

Phúc Âm: Ga 20, 19-31

"Tám ngày sau Chúa Giêsu hiện đến".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.

Vào buổi chiều ngày thứ nhất trong tuần, những cửa nhà các môn đệ họp đều đóng kín, vì sợ người Do-thái, Chúa Giêsu hiện đến, đứng giữa các ông và nói rằng: "Bình an cho các con". Khi nói điều đó, Người cho các ông xem tay và cạnh sườn Người. Bấy giờ các môn đệ vui mừng vì xem thấy Chúa. Chúa Giêsu lại phán bảo các ông rằng: "Bình an cho các con. Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con". Nói thế rồi, Người thổi hơi và phán bảo các ông: "Các con hãy nhận lấy Thánh Thần, các con tha tội ai, thì tội người ấy được tha. Các con cầm tội ai, thì tội người ấy bị cầm lại". Bấy giờ trong Mười hai Tông đồ, có ông Tôma gọi là Điđymô, không cùng ở với các ông khi Chúa Giêsu hiện đến. Các môn đệ khác đã nói với ông rằng: "Chúng tôi đã xem thấy Chúa". Nhưng ông đã nói với các ông kia rằng: "Nếu tôi không nhìn thấy vết đinh ở tay Người, nếu tôi không thọc ngón tay vào lỗ đinh, nếu tôi không thọc bàn tay vào cạnh sườn Người, thì tôi không tin".

Tám ngày sau, các môn đệ lại họp nhau trong nhà và có Tôma ở với các ông. Trong khi các cửa vẫn đóng kín, Chúa Giêsu hiện đến đứng giữa mà phán: "Bình an cho các con". Đoạn Người nói với Tôma: "Hãy xỏ ngón tay con vào đây, và hãy xem tay Thầy; hãy đưa bàn tay con ra và xỏ vào cạnh

sườn Thầy; chớ cứng lòng, nhưng hãy tin". Tôma thưa rằng: "Lạy Chúa con, lạy Thiên Chúa của con!" Chúa Giêsu nói với ông: "Tôma, vì con đã xem thấy Thầy, nên con đã tin. Phúc cho những ai đã không thấy mà tin".

Chúa Giêsu còn làm nhiều phép lạ khác trước mặt các môn đệ, và không có ghi chép trong sách này. Nhưng các điều này đã được ghi chép để anh em tin rằng Chúa Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sống nhờ danh Người.

Đó là lời Chúa.

Thứ Hai 28/4

*Nhớ Thánh Phêrô Channel và Thánh Louis Montfort
Sinh Nhật TĐCTT Tăng Thị Tươi Orange County CA*

Bài Đọc I: Cv 4, 23-31

"Khi họ cầu nguyện xong, thì được đầy Thánh Thần và tin tưởng rao giảng lời Chúa".

Trích sách Tông đồ Công vụ.

Trong những ngày ấy, sau khi được phóng thích, Phêrô và Gioan trở về cùng các anh em, và thuật lại cho họ nghe tất cả những điều mà các thượng tế và kỳ lão đã nói. Vừa nghe thuật lại, họ đồng thanh cất tiếng nguyện cùng Thiên Chúa rằng: "Lạy Chúa, Chúa là Đấng tạo thành trời đất, biển cả và mọi vật trong đó. Nhờ Thánh Thần, Chúa đã dùng miệng tổ phụ chúng con là Đavít tôi tớ Chúa mà phán: "Tại sao chư dân chấn động, và các nước lại mưu đồ chuyện luống công? Các vua thiên hạ đều nổi dậy, các thủ lãnh toa rập với nhau chống lại Chúa và Đấng Kitô của Người". Vì quả thật, tại thành Giêrusalem này, Hêrôđê và Phongxiô Philatô đã liên kết với các dân ngoại và dân Israel, mà chống lại tôi tớ thánh của Chúa là Đức Giêsu, Đấng Chúa đã xức dầu, để thực hiện những điều mà quyền năng và ý định Chúa đã dự liệu từ trước. Và lạy Chúa, giờ đây, hãy xem họ đang đe dọa, và xin ban cho các tôi tớ Chúa được đầy lòng tin tưởng rao giảng lời Chúa, cùng xin Chúa giơ tay chữa lành các bệnh nhân, làm những dấu lạ, và những việc phi thường nhân danh Thánh Tử của Chúa là Đức Giêsu".

Khi họ cầu nguyện xong, thì nơi họ đang tập họp liền chuyển động, mọi người được tràn đầy Thánh Thần và tin tưởng rao giảng lời Thiên Chúa.

Đó là lời Chúa.

Đáp Ca: Tv 2, 1-3. 4-6. 7-9

Đáp: Phúc cho tất cả những ai tin tưởng nơi Chúa (c. 13b).

Hoặc đọc: Alleluia.

Xướng: 1) Tại sao chư dân chấn động, và các nước mưu đồ chuyện lường công: các vua mặt đất cùng nổi dậy, và bậc quân vương nhất tề âm mưu phản nghịch Chúa và Đấng Kitô của Người. Họ nói: "Đập tan xiềng xích chúng ra, gông cùm chúng, hãy ném cho xa bọn mình". - Đáp.

2) Đấng ngự trên thiên đình cười nhạo, Chúa mia mai cười chúng. Bấy giờ Người phán bảo chúng trong cơn thịnh nộ, và làm cho chúng rối loạn trong cơn lôi đình: "Nhưng Ta đã đặt vương nhi Ta trên núi Sion, núi thánh của Ta". - Đáp.

3) Ta sẽ truyền rao thánh chỉ của Chúa: Chúa đã phán bảo cùng Ta: "Con là thái tử của Cha, hôm nay Cha đã sinh thành ra Con. Hãy xin Cha và Cha sẽ cho Con được chư dân làm phần sản nghiệp, và tận cùng cõi đất làm gia tài. Con sẽ cai trị chúng bằng cây gậy sắt, như bình thợ gốm, Con đem nghiền nát chúng ra". - Đáp.

Alleluia: Mt 23, 19 và 20

Alleluia, alleluia! - Các con hãy đi giảng dạy muôn dân: Thầy sẽ ở với các con mọi ngày cho đến tận thế. - Alleluia.

Phúc Âm: Ga 3, 1-8

"Nếu không tái sinh bởi trời, thì chẳng ai được thấy Nước Chúa".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.

Khi ấy, trong nhóm biệt phái, có người tên là Nicôđê mô, một đầu mục của người Do-thái. Ông đến thăm Chúa Giêsu ban đêm và thưa rằng: "Lạy Thầy, chúng tôi nhận biết Thầy là một vị tôn sư Thiên Chúa ủy phái đến. Vì không ai làm được những dấu lạ Thầy làm, nếu Thiên Chúa không ở cùng người đó". Chúa Giêsu đáp: "Thật, Tôi bảo thật cho ông biết, nếu không tái sinh bởi trời, thì chẳng ai được thấy Nước Chúa". Nicôđê mô thưa Chúa rằng: "Một người đã già, làm sao có thể tái sinh? Không lẽ người ấy lại vào lòng mẹ mà sinh ra lần nữa sao?" Chúa Giêsu đáp: "Thật, Tôi bảo thật cho ông biết, nếu không tái sinh bởi nước và Thánh Thần, thì không ai được vào nước Thiên Chúa. Sự gì sinh bởi huyết nhục, thì là huyết nhục; và sự gì sinh bởi Thần Linh, thì là thần linh. Ông đừng ngạc nhiên vì nghe Tôi nói rằng: Các người phải tái sinh bởi trời. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ông nghe tiếng gió, nhưng chẳng biết gió từ đâu đến và đi đâu: mọi kẻ sinh bởi Thần Linh cũng vậy".

Đó là lời Chúa.

Thứ Ba 29/4

Nhớ Thánh Catarina Sienna, Trinh nữ và Tiến sĩ

Quan Thầy TĐCTT Nguyễn Châu Ngọc Huệ và Tạ Thị Kim Em

Bài Đọc I: Cv 4, 32-37

"Họ một lòng một ý với nhau".

Trích sách Tông đò Công vụ.

Bấy giờ tất cả đoàn tín hữu đòng đảo đều đòng tâm nhất trí. Chẳng ai kể của gì mình có là của riêng, song để mọi sự làm của chung. Các tông đò dùng quyền năng cao cả mà làm chứng việc Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta sống lại. Hết thầy đều được mến chuộng. Vì thế, trong các tín hữu, không có ai phải túng thiếu. Vì những người có ruộng nương nhà cửa đều bán đi và bán được bao nhiêu tiền thì đem đặt dưới chân các tông đò. Và người ta phân phát cho mỗi người tùy theo nhu cầu của họ. Ông Giuse, người mà các tông đò đặt tên là Barnabê (nghĩa là con sự an ủi), một thầy tư tế, quê ở Cyprô, có một thửa ruộng, ông bán đi và đem tiền đặt dưới chân các tông đò.

Đó là lời Chúa.

Đáp Ca: Tv 92, 1ab. 1c-2. 5

Đáp: Chúa làm vua, Ngài đã mặc thiên oai (c. 1a).

Xướng: 1) Chúa làm vua, Ngài đã mặc thiên oai. Chúa đã vận uy quyền, Ngài đã thất long đai. - Đáp.

2) Và Ngài giữ vững địa cầu, nó sẽ không còn lung lay. Ngài báu của Ngài thiết lập từ muôn thuở, tự đời đời vẫn có Chúa. - Đáp.

3) Lời chứng bảo của Ngài rất đáng tin, lạ Chúa, sự thánh thiện là của riêng nhà Ngài, cho tới muôn ngàn thuở. - Đáp.

Alleluia: Ga 14, 18

Alleluia, alleluia! - Chúa phán: "Thầy sẽ không bỏ các con mồ cõi: Thầy sẽ đến với các con và lòng các con sẽ vui mừng". - Alleluia.

Phúc Âm: Ga 3, 7-15

"Không ai lên trời được, ngoài người đã từ trời xuống, tức là Con Người vốn ở trên trời".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.

Khi ấy, Chúa Giêsu nói với Nicôđêmô rằng: "Thật, Tôi bảo cho ông biết: Ông đừng ngạc nhiên vì nghe Tôi nói rằng: Các người phải tái sinh bởi trời. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ông nghe tiếng gió, nhưng chẳng biết gió từ đâu đến và đi đâu: mọi kẻ sinh bởi Thần Linh cũng vậy".

Nicôđêmô hỏi lại rằng: "Việc ấy xảy ra thế nào được?" Chúa Giêsu đáp: "Ông là bậc thầy trong dân Israel mà ông không biết điều ấy sao? Thật, tôi bảo thật cho ông biết: Điều chúng tôi biết thì chúng tôi nói; điều chúng tôi thấy thì chúng tôi minh chứng. Nhưng các ông lại không nhận lời chứng của chúng tôi. Nếu khi Tôi nói về những sự dưới đất mà các ông không tin, khi Tôi nói những sự trên trời, các ông tin thế nào được? Không ai lên trời được, ngoài người đã từ trời xuống, tức là Con Người vốn ở trên trời. Cũng như Môsê treo con rắn nơi hoang địa thế nào, thì Con Người cũng phải bị treo lên như vậy, để những ai tin vào Người, thì không bị tiêu diệt muôn đời".

Đó là lời Chúa.

Thứ Tư 30/4

Nhớ Thánh Piô V Giáo Hoàng

Nữ Tu Faustina được phong hiển thánh 14 năm

Bài Đọc I: Cv 5, 17-26

"Kìa, những người mà các ông tống ngục, hiện đang đứng giảng dạy dân chúng trong đền thờ".

Trích sách Tông đồ Công vụ.

Trong những ngày ấy, vị thượng tế và mọi người thuộc phe ông, tức là phái Sadốc, đầy lòng phẫn nộ; họ ra tay bắt các tông đồ tống ngục. Nhưng đến đêm, Thiên Thần Chúa mở cửa ngục, dẫn các ngài đi và nói: "Hãy đi vào đền thờ giảng dạy cho dân chúng biết mọi lời hằng sống này". Nghe lệnh ấy, sáng sớm các ngài vào đền thờ và giảng dạy.

Lúc bấy giờ vị thượng tế và các người thuộc phe ông đến, triệu tập công nghị và tất cả các vị kỳ lão trong dân Israel, rồi sai người vào tù dẫn các tông đồ ra. Khi thủ hạ đến nơi, mở cửa ngục, không thấy các tông đồ, họ liền trở về báo cáo rằng: "Thật chúng tôi

thấy cửa ngục đóng rất kỹ lưỡng, lính canh vẫn đứng gác ngoài cửa, nhưng khi chúng tôi mở cửa ra, thì không thấy ai ở bên trong cả".

Khi nghe các lời đó, viên lãnh binh cai đền thờ và các thượng tế rất lúng túng, không biết rõ công việc đã xảy đến cho các tông đồ. Lúc đó có người đến báo tin cho họ rằng: "Kìa, những người mà các ông đã tống ngục, hiện đang đứng giảng dạy dân chúng trong đền thờ". Bấy giờ viên lãnh binh cùng các thủ hạ tới dẫn các tông đồ đi mà không dùng bạo lực, vì sợ bị dân chúng ném đá. - **Đó là lời Chúa.**

Đáp Ca: Tv 33, 2-3. 4-5. 6-7. 8-9

Đáp: Kìa người đau khổ cầu cứu và Chúa đã nghe (c. 7a).

Hoặc đọc: Alleluia.

Xướng: 1) Tôi chúc tụng Chúa trong mọi lúc, miệng tôi hằng liên li ngợi khen Người. Trong Chúa linh hồn tôi hãnh diện, bạn nghèo hãy nghe và hãy mừng vui. - Đáp.

2) Các bạn hãy cùng tôi ca ngợi Chúa, cùng nhau ta hãy tán tạ danh Người. Tôi cầu khẩn Chúa, Chúa đã nhậm lời, và Người đã cứu tôi khỏi mọi điều lo sợ. - Đáp.

3) Hãy nhìn về Chúa để các bạn vui tươi, và các bạn khỏi hổ ngươi bẽ mặt. Kìa người đau khổ cầu cứu và Chúa đã nghe, và Người đã cứu họ khỏi mọi điều tai nạn. - Đáp.

4) Thiên Thần Chúa hạ trại đồn binh chung quanh những người sợ Chúa và bênh chữa họ. Các bạn hãy ném thù và hãy nhìn coi, cho biết Chúa thiện hảo nhường bao; phúc đức ai nương tựa ở nơi Người. - Đáp.

Alleluia: Ga 14, 26

Alleluia, alleluia! - Thánh Thần sẽ dạy các con mọi điều, và sẽ nhắc nhở cho các con tất cả những gì Thầy đã nói với các con. - Alleluia.

Phúc Âm: Ga 3, 16-21

"Thiên Chúa đã sai Chúa Con đến để thế gian nhờ Người mà được cứu độ".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.

Khi ấy, Chúa Giêsu nói với Nicôđêmô rằng: "Thiên Chúa đã yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một Người để tất cả những ai tin ở Con của Người, thì không phải hư mất, nhưng được sống đời đời, vì Thiên Chúa không sai Con của Người giáng trần để luận phạt thế gian, nhưng để thế gian nhờ Con của Người mà được cứu độ. Ai tin Người Con ấy, thì không bị luận phạt. Ai không tin thì đã bị luận phạt rồi, vì không tin vào

danh Con Một Thiên Chúa và đây là án luận phạt: là sự sáng đã đến thế gian và người đời đã yêu sự tối tăm hơn sự sáng, vì hành động của họ xấu xa. Thật vậy, ai hành động xấu xa thì ghét sự sáng, và không đến cùng sự sáng, sợ những việc làm của mình bị khiển trách, nhưng ai hành động trong sự thật, thì đến cùng sự sáng, để hành động của họ được sáng tỏ, là họ đã hành động trong Thiên Chúa.

Đó là lời Chúa.

Thứ Năm 1/5

Kính Thánh Giuse Thợ - Ngày Lao Động Quốc Tế

DTC GPII được phong Chân Phước 3 năm

Bài Đọc I: Cv 5, 27-33

"Chúng tôi là nhân chứng các lời đó cùng với Thánh Thần".

Trích sách Tông đồ Công vụ.

Hôm ấy, khi các thủ hạ dẫn các tông đồ đi, họ đem các ngài ra trước công nghị. Vị thượng tế hỏi các ngài rằng: "Ta đã ra lệnh cấm các ngươi nhân danh ấy mà giảng dạy. Thế mà các ngươi đã giảng dạy giáo lý các ngươi khắp cả Giêrusalem; các ngươi còn muốn làm cho máu người đó lại đổ trên chúng tôi ư?" Phêrô và các tông đồ trả lời rằng: "Phải vâng lời Thiên Chúa hơn là vâng lời người ta. Thiên Chúa của cha ông chúng ta đã cho Đức Giêsu sống lại, Đấng mà các ông đã giết khi treo Ngài trên thập giá. Thiên Chúa đã dùng quyền năng tôn Ngài làm thủ lãnh và làm Đấng Cứu Độ, để ban cho Israel được ăn năn sám hối và được ơn tha tội. Chúng tôi là nhân chứng các lời đó cùng với Thánh Thần, Đấng mà Thiên Chúa đã ban cho mọi kẻ vâng lời Người?" Khi nghe những lời đó, họ liền phẫn nộ và tìm mưu giết các ngài. - *Đó là lời Chúa.*

Đáp Ca: Tv 33, 2 và 9. 17-18. 19-20

Đáp: Kìa người đau khổ cầu cứu và Chúa đã nghe (c. 7a).

Hoặc đọc: Alleluia.

Xướng: 1) Tôi chúc tụng Chúa trong mọi lúc, miệng tôi hằng liên li ngợi khen Người. Các bạn hãy ném thử và hãy nhìn coi, cho biết Chúa thiện hảo nhường bao; phúc đức ai tìm nương tựa ở nơi Người. - Đáp.

2) Chúa ra mặt chống người làm ác, để tẩy trừ di tích chúng nơi trần ai. Người hiền đức kêu cầu và Chúa nghe lời họ, Ngài cứu họ khỏi mọi nỗi âu lo. - Đáp.

3) Chúa gần gũi những kẻ đoạn trường, và cứu chữa những tâm hồn đau thương giập nát. Người hiền đức gặp nhiều bước gian truân, nhưng Chúa luôn luôn giải thoát.
- Đáp.

Alleluia: Ga 16, 7 và 13

Alleluia, alleluia! - Chúa phán: "Thầy sẽ sai Thần Chân Lý đến, người sẽ dạy các con biết tất cả sự thật". - Alleluia.

Phúc Âm: Ga 3, 31-36

"Đức Chúa Cha thương mến Con Ngài, nên ban toàn quyền trong tay Con Ngài".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.

Khi ấy, ông Gioan nói để làm chứng về Chúa Giêsu rằng: "Đấng từ trên cao mà đến thì vượt trên hết mọi người. Kẻ bở đất mà ra, thì thuộc về đất và nói những sự thuộc về đất. Đấng từ trời mà đến thì vượt trên hết mọi người. Điều gì Người thấy và nghe, thì Người làm chứng về điều đó. Nhưng lời chứng của Người không ai chấp nhận. Ai chấp nhận lời chứng của Người, thì quả quyết Thiên Chúa là Đấng chân thật. Đấng được Thiên Chúa sai đến thì nói lời của Thiên Chúa, vì được Chúa ban cho thần linh khôn lường. Cha yêu mến Con, nên đã ban mọi sự trong tay Con. Ai tin vào Con thì có sự sống đời đời. Còn ai không tin vào Con, thì sẽ không được thấy sự sống, nhưng con thịnh nộ của Thiên Chúa đè nặng trên người ấy".

Đó là lời Chúa.

Thứ Sáu 2/5

Nhớ Thánh Anathasiô, Giáo Phụ Giám Mục Tiến Sĩ

Thứ Sáu Đầu Tháng, ngày TĐCTT cầu cho nhau

Bài Đọc I: Cv 5, 34-42

"Các ngài hân hoan ra về, vì thấy mình xứng đáng chịu sỉ nhục vì danh Đức Giêsu".

Trích sách Tông đồ Công vụ.

Bấy giờ, có người biệt phái tên là Gamaliel, cũng là luật sĩ, có thể giá trong dân, đứng lên giữa công nghị, truyền dẫn các tông đồ ra ngoài trong giây lát, rồi nói với các người

trong công nghị rằng: "Hỡi chư vị Israel, xin hãy thận trọng về việc chư vị định làm đối với những người này. Vì trước đây ít ngày, có tên Thêôđô nổi lên, tự xưng là một nhân vật, có độ bốn trăm người theo mình, y đã bị giết, và nhóm người theo y đều tan rã và không còn gì nữa. Sau y, lại có tên Giuđa người Galilêa, cũng nổi lên trong những ngày kiểm tra dân số, lôi kéo dân chúng theo mình, rồi chính hắn cũng chết, mọi kẻ theo hắn đều tan rã. Và bây giờ, tôi xin chư vị đừng can dự gì đến những người này, cứ để mặc họ: vì nếu một mưu toan hay việc này là do loài người, thì sẽ tự tan rã; nhược bằng bởi Thiên Chúa, thì chư vị không thể phá tan được, kéo lỗ ra mang tội chống đối Thiên Chúa". Họ đồng ý. Họ cho gọi các tông đồ vào, ra lệnh đánh đòn các ngài, và cấm tuyệt đối không được nhân danh Đức Giêsu mà giảng dạy nữa, đoạn tha các ngài về. Vậy các ngài ra khỏi công nghị, lòng hân hoan, vì thấy mình xứng đáng chịu sỉ nhục vì Danh Đức Giêsu. Và hằng ngày, tại đền thờ hay tại tư gia, các ngài cứ tiếp tục giảng dạy, và loan truyền Tin Mừng Đức Giêsu Kitô.

Đó là lời Chúa.

Đáp Ca: Tv 26, 1. 4. 13-14

Đáp: Có một điều tôi xin Chúa, một điều tôi kiếm tìm, đó là tôi được cư ngụ trong nhà Chúa suốt đời tôi (c. 4ab).

Hoặc đọc: Alleluia.

Xướng: 1) Chúa là sự sáng, là Đấng cứu độ, tôi sợ chi ai? Chúa là Đấng phù trợ đời tôi, tôi sợ gì ai? - Đáp.

2) Có một điều tôi xin Chúa, một điều tôi kiếm tìm, đó là tôi được cư ngụ trong nhà Chúa suốt đời tôi, hầu vui hưởng sự êm đềm của Chúa, và chiêm ngưỡng thánh điện của Ngài. - Đáp.

3) Tôi tin rằng tôi sẽ được nhìn xem những ơn lành của Chúa trong cõi nhân sinh. Hãy chờ đợi Chúa, hãy sống can trường, hãy phấn khởi tâm hồn và chờ đợi Chúa. - Đáp.

Alleluia: Cl 3, 1

Alleluia, alleluia! - Nếu anh em sống lại làm một với Đức Kitô, thì anh em hãy kiếm những sự cao siêu trên trời, nơi Đức Kitô, đang ngự bên hữu Thiên Chúa. - Alleluia.

Phúc Âm: Ga 6, 1-15

"Người phân phát cho các kẻ ngồi ăn, ai muốn bao nhiêu tùy thích".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.

Khi ấy, Chúa Giêsu đi sang bên kia biển Galilêa, cũng gọi là Tibêria. Có đám đông dân chúng theo Người, vì họ đã thấy những phép lạ Người làm cho những kẻ bệnh tật. Chúa Giêsu lên núi và ngồi đó với các môn đệ. Lễ Vượt Qua là đại lễ của người Do-thái đã gần tới. Chúa Giêsu ngược mắt lên và thấy đám rất đông dân chúng đến với Người. Người hỏi Philipphê: "Ta mua đâu được bánh cho những người này ăn?" Người hỏi như vậy có ý thử ông, vì chính Người đã biết việc Người sắp làm. Philipphê thưa: "Hai trăm bạc bánh cũng không đủ để mỗi người được một chút".

Một trong những môn đệ, tên là Anrê, em ông Simon Phêrô, thưa cùng Người rằng: "Ở đây có một bé trai có năm chiếc bánh lúa mạch và hai con cá, nhưng bấy nhiêu thì thấm vào đâu cho từng ấy người". Chúa Giêsu nói: "Cứ bảo người ta ngồi xuống". Nơi đó có nhiều cỏ, người ta ngồi xuống, số đàn ông độ năm ngàn. Bấy giờ Chúa Giêsu cầm lấy bánh và khi đã tạ ơn, Người phân phát cho các kẻ ngồi ăn, và cá cũng phân phát như thế, ai muốn bao nhiêu tùy thích. Khi họ đã no nê, Người bảo các môn đệ: "Hãy thu lấy những miếng còn lại, kéo phỉ đi". Họ thu lại mười hai thúng đầy bánh vụn do năm chiếc bánh lúa mạch người ta đã ăn mà còn dư.

Thấy phép lạ Chúa Giêsu đã làm, người ta đều nói rằng: "Thật ông này là Đấng Tiên tri phải đến trong thế gian". Vì Chúa Giêsu biết rằng người ta sẽ đến bắt Người để tôn làm vua, nên Người lại trốn lên núi một mình.

Đó là lời Chúa.

Thứ Bảy 3/5

Kính Thánh Philipphê và Giacôbê Tông Đò

Sinh Nhật TĐCTT Nguyễn Văn Luy VA

Bài Đọc I: Cv 6, 1-7

"Họ chọn bảy người đây Thánh Thần".

Trích sách Tông đò Công vụ.

Trong những ngày ấy, số môn đồ gia tăng, nên xảy ra việc các người Hy-lạp kêu trách các người Do-thái, vì trong việc phục vụ hằng ngày, người ta khinh miệt các bà

goá trong nhóm họ. Nên Mười Hai Vị triệu tập toàn thể môn đồ đến và bảo: "Chúng tôi bỏ việc rao giảng lời Chúa mà lo đi giúp bàn, thì không phải lẽ. Vậy thưa anh em, anh em hãy chọn lấy bảy người trong anh em có tiếng tốt, đầy Thánh Thần và khôn ngoan, để chúng tôi đặt họ làm việc đó. Còn chúng tôi, thì sẽ chuyên lo cầu nguyện và phục vụ lời Chúa". Cả đoàn thể đều tán thành lời các ngài và chọn Têphanô, một người đầy đức tin và Thánh Thần, và chọn Philipphê, Prôcô, Nicanô, Timon, Parmêna và Nicôla quê ở Antiôkia. Họ đưa mấy vị đó đến trước mặt các Tông đồ. Các ngài cầu nguyện và đặt tay trên các vị đó. Lời Chúa lan tràn, và số môn đồ ở Giêrusalem gia tăng rất nhiều. Cũng có đám đông tư tế vâng phục đức tin.

Đó là lời Chúa.

Đáp Ca: Tv 32, 1-2. 4-5. 18-19

Đáp: Lạy Chúa, xin tỏ lòng từ bi Chúa cho chúng con, như chúng con đã trông cậy Chúa (c. 22).

Hoặc đọc: Alleluia.

Xướng: 1) Người hiền đức, hãy hân hoan trong Chúa, ca ngợi là việc của những kẻ lòng ngay. Hãy ngợi khen Chúa với cây đàn cầm, với đàn mười dây, hãy xướng ca mừng Chúa. - Đáp.

2) Vì lời Chúa là lời chân chính, bao việc Chúa làm đều đáng cậy tin. Chúa yêu chuộng điều công minh chính trực, địa cầu đầy ân sủng Chúa. - Đáp.

3) Kia Chúa để mắt coi những kẻ kính sợ Người, nhìn xem những ai cậy trông ân sủng của Người, để cứu gỡ họ khỏi tay thần chết, và nuôi dưỡng họ trong cảnh cơ hàn. - Đáp.

Alleluia: Ga 19, 28

Alleluia, alleluia! - Thầy bởi Cha mà ra, và đã đến trong thế gian; bây giờ Thầy lại bỏ thế gian mà về cùng Cha. - Alleluia.

Phúc Âm: Ga 6, 16-21

"Họ thấy Chúa Giêsu đi trên mặt biển".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan.

Chiều đến, các môn đệ Chúa Giêsu xuống bờ biển. Rồi lên thuyền, sang bên kia, trở về hướng Capharnaum. Trời đã tối, mà Chúa Giêsu vẫn chưa đến với họ. Bỗng cuồng phong thổi lên, biển động mạnh. Khi

chèo đi được chừng hai mươi lăm hay ba mươi dặm, thì họ thấy Chúa Giêsu đi trên mặt biển, tiến lại gần thuyền, họ hoảng sợ. Nhưng Người nói với họ: "Chính Thầy đây, đừng sợ". Họ định rước Người lên thuyền, nhưng ngay lúc ấy, thuyền đã đến nơi họ định tới.

Đó là lời Chúa.

Chúa Nhật III Phục Sinh - 4/5

Sinh Nhật TĐCTT Ngô Thị Khang Houston TX

Bài Đọc I: Cv 2, 14. 22-28

"Không thể nào để cho Người bị cầm giữ trong cõi chết".

Trích sách Tông đồ Công vụ.

Trong ngày lễ Ngũ Tuần, Phêrô cùng với mười một Tông đồ đứng ra, lên tiếng nói rằng: "Hỡi các người Do-thái và tất cả những ai ở Giêrusalem, xin hãy biết điều này và lắng nghe lời tôi! Hỡi những người Israel, hãy nghe những lời này: Đức Giêsu Nadarét là người đã được Thiên Chúa chứng nhận giữa anh em bằng những việc vĩ đại, những điều kỳ diệu và những phép lạ mà Thiên Chúa đã dùng Người để thực hiện giữa anh em, như chính anh em đã biết. Theo như Thiên Chúa đã định và biết trước, Người đã bị nộp, và anh em đã dùng tay những kẻ độc ác mà hành hạ rồi giết đi. Sau khi bẻ gãy xiềng xích tử thân, Thiên Chúa đã giải thoát Người khỏi những đau khổ của cõi chết mà cho Người phục sinh, vì không thể nào để cho Người bị cầm giữ trong đó. Vì chưng Đavít đã nói về Người rằng: "Tôi hằng chiêm ngưỡng Chúa trước mặt tôi, vì Người ở bên hữu tôi, để tôi không nao núng. Vì thế, lòng tôi hân hoan, miệng lưỡi tôi hát mừng, và xác tôi yên nghỉ trong niềm cậy trông: vì Chúa không để linh hồn tôi trong cõi chết, và không để Đấng Thánh của Chúa thấy sự hư nát. Chúa đã cho tôi biết con đường sự sống và cho tôi đầy hân hoan tận hưởng nhan thánh Chúa".

- Đó là lời Chúa.

Đáp Ca: Tv 15, 1-2a và 5. 7-8. 9-10. 11

Đáp: Chúa sẽ chỉ cho con biết đường lối trường sinh (c. 11a).

Hoặc đọc: Alleluia.

Xướng: 1) Xin bảo toàn con, lạy Chúa, vì con tìm nương tựa Chúa. Con thưa cùng Chúa: "Ngài là chúa tể con, Chúa là phần gia nghiệp và phần chén của con, chính Ngài nắm giữ vận mạng của con". - Đáp.

2) Con chúc tụng Chúa vì đã ban cho con lời khuyên bảo, đó là điều lòng con tự nhủ, cả những lúc đêm khuya. Con luôn luôn đặt Chúa ở trước mặt con, vì Chúa ngự bên hữu con, con sẽ không nao núng. - Đáp.

3) Bởi thế lòng con vui mừng và linh hồn con hoan hỉ, ngay cả đến xác thịt của con cũng nằm nghỉ an toàn, vì Chúa chẳng bỏ rơi linh hồn con trong Âm phủ, cũng không để thánh nhân của Ngài thấy sự hư nát. - Đáp.

4) Chúa sẽ chỉ cho con biết đường lối trường sinh, sự no đầy hoan hỉ ở trước thiên nhan, sự khoái lạc bên tay hữu Chúa tới muôn muôn đời! - Đáp.

Bài Đọc II: 1 Pr 1, 17-21

"Anh em được cứu độ bằng Máu châu báu của Đức Kitô, Con Chiên tinh tuyền".

Trích thư thứ nhất của Thánh Phêrô Tông đồ.

Anh em thân mến, nếu anh em gọi Người là Cha, Đấng không thiên vị ai khi xét đoán mỗi người theo việc họ làm, thì anh em hãy sống trong sự kính sợ suốt thời anh em còn lưu trên đất khách. Anh em biết rằng không phải bằng vàng bạc hay hư nát mà anh em đã được cứu chuộc khỏi nếp sống phù phiếm tổ truyền, nhưng bằng máu châu báu của Đức Kitô, Con Chiên tinh tuyền, không tì ố. Người đã được tiền định trước khi tác thành vũ trụ và được tỏ bày trong thời sau hết vì anh em. Nhờ Người, anh em tin vào Thiên Chúa, Đấng làm cho Người sống lại từ cõi chết, và ban vinh quang cho Người để anh em đặt cả lòng tin và niềm hy vọng nơi Thiên Chúa.

Đó là lời Chúa.

Alleluia: x. Lc 24, 32

Alleluia, alleluia! - Lạy Chúa Giêsu, xin giải thích cho chúng con những lời Thánh Kinh; xin làm cho tâm hồn chúng con sốt sắng khi nghe Chúa nói với chúng con. - Alleluia.

Phúc Âm: Lc 24, 13-35

"Hai ông đã nhận ra Người lúc bẻ bánh".

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca.

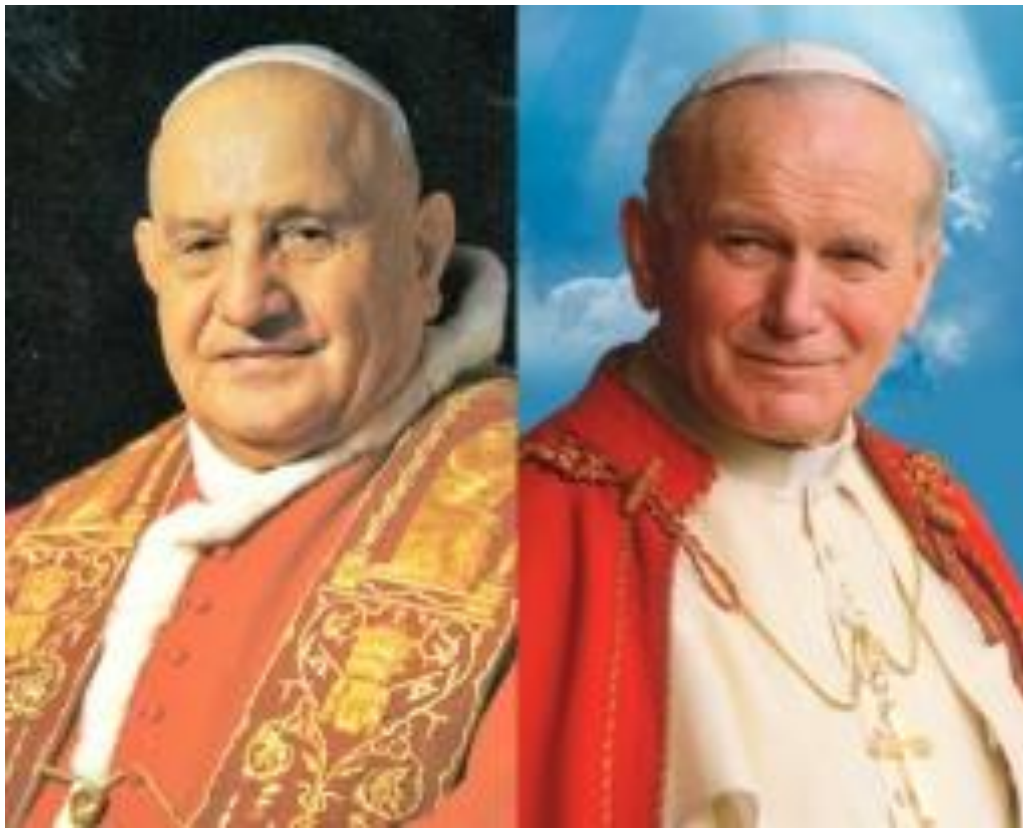
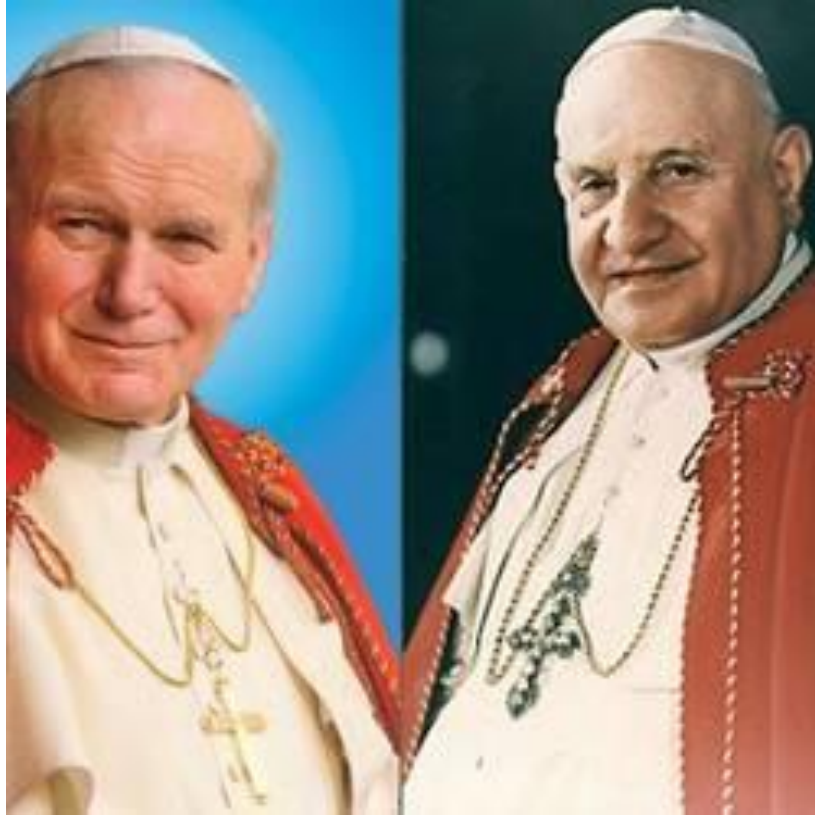
Cùng ngày thứ nhất trong tuần, có hai môn đệ đi đến một làng tên là Emmaus, cách Giêrusalem độ sáu mươi dặm. Dọc đường, các ông nói với nhau về những việc vừa xảy ra. Đang khi họ nói truyện và trao đổi ý kiến với nhau, thì chính Chúa Giêsu tiến lại cùng đi với họ, nhưng mắt họ bị

che phủ nên không nhận ra Người. Người hỏi: "Các ông có truyện gì vừa đi vừa trao đổi với nhau mà buồn bã vậy?" Một người tên là Clêophas trả lời: "Có lẽ ông là khách hành hương duy nhất ở Giêrusalem mà không hay biết những sự việc vừa xảy ra trong thành mấy ngày nay". Chúa hỏi: "Việc gì thế?" Các ông thưa: "Sự việc liên can đến ông Giêsu quê thành Nadarét. Người là một vị tiên tri có quyền lực trong hành động và ngôn ngữ, trước mặt Thiên Chúa và toàn thể dân chúng. Thế mà các trưởng tế và thủ lãnh của chúng ta đã bắt nộp Người để xử tử và đóng đinh Người vào thập giá. Phần chúng tôi, chúng tôi vẫn hy vọng Người sẽ cứu Israel. Các việc ấy đã xảy ra nay đã đến ngày thứ ba rồi. Nhưng mấy phụ nữ trong nhóm chúng tôi, quả thật, đã làm chúng tôi lo sợ. Họ đến mồ từ tảng sáng. Và không thấy xác Người, họ trở về nói đã thấy thiên thần hiện ra bảo rằng: Người đang sống. Vài người trong chúng tôi cũng ra thăm mồ và thấy mọi sự đều đúng như lời các phụ nữ đã nói; còn Người thì họ không gặp".

Bấy giờ Người bảo họ: "Ôi kẻ khờ dại chậm tin các điều tiên tri đã nói! Chớ thì Đấng Kitô chẳng phải chịu đau khổ như vậy rồi mới được vinh quang sao?" Đoạn Người bắt đầu từ Môsê đến tất cả các tiên tri, giải thích cho hai ông tất cả các lời Kinh Thánh chỉ về Người. Khi gần đến làng hai ông định tới, Người giả vờ muốn đi xa hơn nữa. Nhưng hai môn đệ nài ép Người rằng: "Mời ông ở lại với chúng tôi, vì trời đã về chiều, và ngày sắp tàn". Người liền vào với các ông.

Đang khi cùng các ông ngồi bàn, Người cầm bánh, đọc lời chúc tụng, bẻ ra và trao cho hai ông. Mắt họ sáng ra và nhận ra Người. Đoạn Người biến mất. Họ bảo nhau: "Phải chăng lòng chúng ta đã chẳng sốt sắng lên trong ta, khi Người đi đường đàm đạo và giải thích Kinh Thánh cho chúng ta đó ư?" Ngay lúc ấy họ chỗi dậy trở về Giêrusalem, và gặp mười một tông đồ và các bạn khác đang tụ họp. Họ bảo hai ông: "Thật Chúa đã sống lại, và đã hiện ra với Simon". Hai ông cũng thuật lại các việc đã xảy ra dọc đường và hai ông đã nhận ra Người lúc bẻ bánh như thế nào.

Đó là lời Chúa.



Phút Linh Thiêng

THÀNH TÂM

ĐK. Người ơi! Nào mau tới thờ lạy Chúa. Quý
dâng lòng tôn kính Chúa trên cao. Linh thiêng ôi phút giây giờ
đây khi đoàn con được chiêm ngắm nhan thánh Chúa chí nhân quyền
uy. Người ơi! nào mau tới thờ lạy Chúa. Đồng
thanh hợp chung tiếng hát ca khen. Cảm mến ơn Chúa ban tràn
lan cho trần gian Minh Máu Thánh nên nguồn sống tuôn ngày đêm.
1. Đây đây Ta ban cho Thân Xác Ta làm của ăn. Máu
2. Người ơi không như xưa tiên tổ người thời Mai sen đã
Ta, Ta ban cho làm của uống. Đây ai, ai ăn Ta, uống Máu
ăn, ăn Man na và đã chết. Ngày nay ai tin Ta, ăn bánh
Ta trong tin yêu thì sẽ sống, sẽ sống mãi muôn đời liền.
đây Ta ban cho thì sẽ sống, sẽ sống mãi trong tình Ta.

Quy Bên Cung Thánh

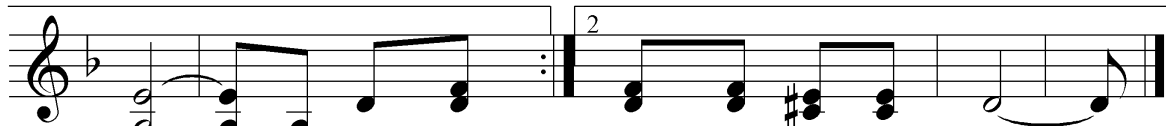
Lời: HOÀNG KHÁNH
Nhạc: KIM LONG



ĐK. Quy bên cung thánh, đoàn con thiết tha kêu cầu
thánh, tình yêu Chúa kiên trung bền



Chúa, Lời kinh thấm lẹ, nguyện xin Chúa thứ tha tội
vững. Ngàn muôn thế hệ, cùng chung



nhờ. Vượt qua năm... tiếng hát ca tôn thờ. —



1. Lẻ sâu rừng rưng, ngược nhìn lên Cha, tiếng
2. Một chiều xưa kia, khắp đời Can - vê máu
3. Đường đời gai chông, cát bụi mênh mông, sức



lòng thao thức. Chúa ơi đủ thương đừng
hồng nhan Chúa. Thế nhân tội nhờ được
hèn kinh hãi. Chúng con cậy trông lòng



mình xét bao tội tình. —
ân xá trong tình Cha. —
thương Chúa như đại dương. —

Con Quỳ Gối

Tâm Bảo



1. Con quỳ gối thờ lạy Chúa. Cảm tạ Chúa thương chúng con vô biên.
3. Ôi lòng Chúa đầy nhân ái. Chúa tha thứ cho chúng con vô ơn.



1. Con quỳ gối thờ lạy Chúa. Dâng niềm mến tin lên Chúa nhân hiền.
3. Ôi lòng Chúa đầy nhân ái. Giúp con vững tin tâm trí không rời.



ĐK. Khâm sùng thành tin, con thờ lạy Chúa. Con yêu mến Chúa, mến



Chúa không ngại. Khâm sùng thành tin, con thờ lạy Chúa



Con yêu mến Chúa. Mến Chúa đời đời.



2. Con thờ lạy Chúa ngự trong phép mầu nhiệm. Chúa ở gần
4. Linh hồn con muốn được rước Chúa từng giây. Chúa ở gần



2. con chỉ vì thương yêu con. Con thờ lạy Chúa ngự trong
4. con không cần lo tâm toan. Linh hồn con muốn được rước



2. phép mầu nhiệm. Chúa ẩn mình đi thôi sầu thương héo hon.
4. Chúa từng giây. Chúa ở gần con, ưu sầu sẽ biến tan.

Bao La Tình Chúa

Tâm tình

Giang Ân



1. Bao la tình Chúa yêu con, mệnh mông như biển Thái
2. Xa xôi ngày tháng êm trôi, yêu thương như nước xuôi
3. Êm như làn gió đưa mây, đôi tay con hướng lên
4. Con dâng cuộc sống tương lai, bao nhiêu thay đổi thăng



1. Bình. dạt dào như ngàn con sóng, vỗ về năm tháng đời
2. dòng, mặn nồng như làn hơi ấm, đổ đầy mưa nắng đời
3. trời, nguyện cầu cho đời con mãi, giữ trọn lời hứa trung
4. trầm, lặng thắm đi về mưa nắng, bước đường gian khó đầy



1. con. Tình Ngài như mưa đỉnh núi, suốt đời tuôn đổ dạt
2. con. Còn gì như ân tình Chúa, đất diu con bước trong
3. kiên. Một đời con xin tận hiến, Chúa là hơi ấm mẹ
4. với. Nguyện cầu Ông Trên gìn giữ, tấm lòng con mãi chân



1. dào; một tình yêu vô biên, một tình yêu vô biên.
2. đời, từng nhịp chân yêu thương, từng nhịp chân yêu thương.
3. hiến, trọn đời con nương thân, trọn đời con nương thân.
4. tình, một niềm tin trung kiên, một niềm tin trung kiên.



ĐK. Hồng ân Chúa như mưa như mưa, rơi xuống đời con miên man miên



man, nâng đỡ tình con trong tay trong tay, vòng tay thương mến.



Đời có Chúa êm trôi êm trôi, Chúa đất diu con luôn luôn không



thôi, có Chúa cùng đi con không đơn côi, ôi tình tuyệt vời

Con Chỉ Là Tạo Vật

PHANXICÔ



1. Lạy Chúa, con chỉ là tạo vật, Chúa thật í a sang
2. Tình Chúa trao máu hồng tử nạn chưa cạn suối ơn an
3. Đời sống bao tháng ngày còn lại e ngại những cơn mưa



giàu có gì mà dâng Chúa đâu, (có gì mà dâng Chúa
hòa dẫu mà ngàn năm đã qua, (dẫu mà ngàn đã năm
đời sẽ làm lòng con ứa phai (sẽ làm lòng con ứa



đâu?) Vì trước mặt Chúa Thái Sơn cũng mọn hèn, dòng sông
qua). Tình Chúa ngời sáng ví như khung trời đầy lòng con
phai). Lời Chúa là ánh sáng soi trên đường dài, là gió



cả mấy sâu có là mấy đâu, giữa đời tay không nhỏ
nhỏ có chi hơn một thoáng mây, cảm tạ tình thương tuyệt
thối dẫn đưa con thuyền đến nơi, trót đời con đây nhỏ



bé, biết tìm gì dâng tiến Ngài. ĐK. Con xin dâng
đổi biết tìm chi dâng tiến Ngài.
bé, trót đời xin dâng tiến Ngài.



lên con người nhỏ bé có chi đâu (có chi



đâu?) Ôi con người ngàn năm mấy thuở có chi



đâu? Con xin dâng lên chính là Chiên Thiên



Chúa gánh tội tình (gánh tội tình) tháng



năm máu Người đã đổ làm hy sinh.

Dâng Ngài

THY YÊN



ĐK. Dâng Ngài lòng mến vô biên niềm tin vẹn tuyền ngàn lời ước



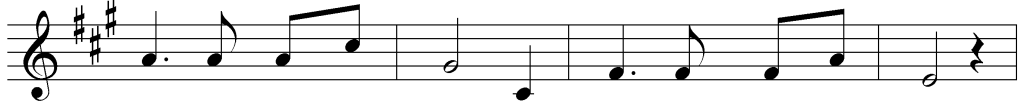
nguyện. Dâng Ngài cuộc sống hôm nay Hạnh phúc tương lai con tha thiết dâng



Ngài. Dâng Ngài lời hát đơn sơ nguồn vui tin thờ trọn đời mộng mơ. Xin



cho ngày mai ấm êm tình nồng hồng phúc bên Cha hiền thiên miên.



1. Con luôn mơ ước nhiều niềm vui êm ru sớm chiều.

2. Bao lo âu khổ sầu đời con vương hoen úa màu.

3. Bao đam mê thoáng qua lần đưa con men lối tà.



Dù đời có bao lần ước nguyện đẹp nụ hoa xuân.

Ngàn ngàn nỗi u hoài bao lần niềm tin nhạt phai.

Nhờ lòng Chúa khoan hồng rửa sạch hồn con tươi trong.



Nay xin vâng ý Cha diu đưa thuyền con bến xa

Nhưng Cha thương xót nhiều ngày đêm Người luôn mến yêu

Xin Cha ban thánh ân tràn dâng niềm tin vững bền.



thoát bóng đêm mịt mờ về quê yêu dấu mong chờ.

mãi tươi chan muôn đời hồng ân tha thiết cao vời.

Sống chứng nhân tin mừng rồi mai ca khúc tương phùng.

Chúa Là Tình Yêu

Trọng Nhân

D Em Em/A

ĐK. Chúa là Tình Yêu Người đã muốn cứu thế giới khỏi chốn lưu

D A7 D

ày. Chúa là Tình Yêu Người đã thương ban Con Một cho trần

Bm G Em A F#m

thế. Để đem muôn ơn lành, để loan tin vui mừng khắp thế

D Bm Em

giới cho mọi người, Người đã chết trong đau thương để ta

A7 D Bm A

sống bình an. 1. Còn tình yêu nào cao vời vợi bằng tình
2. Người hằng mong chờ luôn mời gọi người người

Bm A Bm

1. Chúa đã thương ta. Dù rằng đất trời mãi đổi
2. sống yêu thương nhau. Để tình yêu Người mãi tràn

Em A7 D

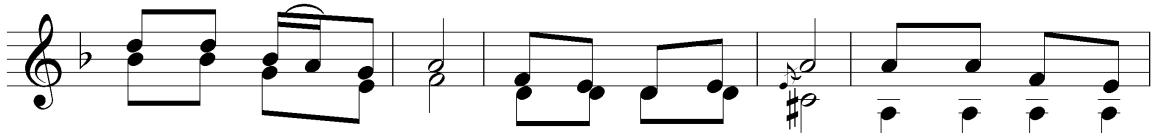
1. thay những tình Chúa vẫn yêu ta đến muôn muôn đời.
2. lan trong tình chúng ta yêu nhau sống vui an bình.

Tình Khúc

TERESA AVILA



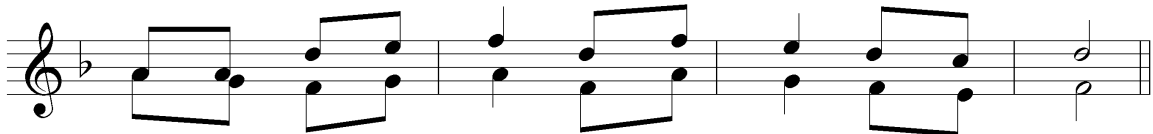
Lạy Chúa từ nhân con tôn thờ. Con nay thuộc về Chúa,



Chúa nay thuộc về con. Mũi tên nào say đắm, bắn trúng con tim



hồng. Để từ nay con sống là sống cho cho tình yêu.



Và đầu cho con chết là chết cho cho tình yêu.



1. Con xin làm nô lệ của tình yêu. Con xin làm khí
2. Chúa muốn gì trên bản thể đời con. Chúa muốn gì trên
3. Con ước vọng theo Ngài suốt đời con. Xin dâng làm lễ



cụ của tình yêu. Cho mọi người nhận biết Chúa yêu
cuộc sống của con. Con chỉ là tay trắng với hư
vật cuộc đời con. Trong nguyện cầu thanh vắng với hy



thương, cho mọi người thức giấc sau đêm trường.
không. Con chỉ là đây tớ bao khổn cùng.
sinh, để nên lời ca hát khúc ân tình.

Tình Chúa

THÀNH TÂM

1. Khi tình yêu con còn mơ tin yêu con dệt
2. Khi đường trần say nguồn vui, tương lai con rức

thờ thì tình Chúa hững hờ. Chúa vẫn giang tay trông
cháy con quên Chúa mất rồi. Chúa vẫn đôi tay rộng

chờ đôi mắt vương lệ mờ nhưng con vẫn làm ngơ. Và
mời và thứ tha tội đời nhưng con chối từ thôi. Rồi

khi tình yêu con tan vỡ, tin yêu con sấu
khi đường trần con buồn đau tương lai con mờ

khổ, chạy đến Chúa nương nhờ. Chúa vẫn đôi tay trông
ảo chạy đến Chúa kêu cầu. Chúa vẫn đôi tay rộng

chờ lòng Chúa vẫn vô bờ triu mến mong con từng giờ.
mời, tình Chúa không đời, lòng Chúa bao dung đời đời.

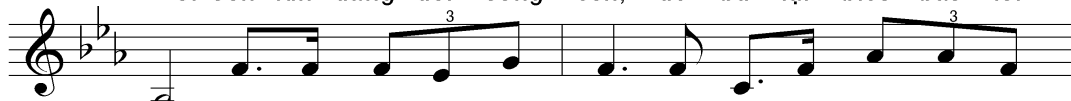
ĐK. Ôi tình yêu của Chúa không bến bờ.
Con lại đắm say trần thế hơn cả tình Chúa.
Ôi vì yêu mà Chúa không tiếc đời.
Trên thập giá kia lòng Chúa đang cơn ngậm ngùi.

Tình Thương Nhiệm Mầu

HỒNG TRẦN



1. Xin cho con lòng mến yêu, để dù đời đắng cay trăm
2. Ôi bao la tình Chúa thương, vì người mà Chúa bỏ ngai
3. Con xin dâng đời sống con, để bù lại biết bao lỗi



chiều, cho con yêu một Chúa thôi, để đời sẽ hết nỗi đau
vàng, đem thân dãi dầu thán năm xoa dịu nhân thế bớt khổ
lầm, gương bao anh hùng hiếu trung, kêu mời con đáp xứng tình



hiu. Cho con mê say tình Ngài, để tình đời chẳng còn vương
đau. Nhưng sao vô tâm bạc tình, dành cho Ngài thập hình dấm
yêu. Xưa bao anh linh liễu mình, chịu nỗi cực hình vì yêu



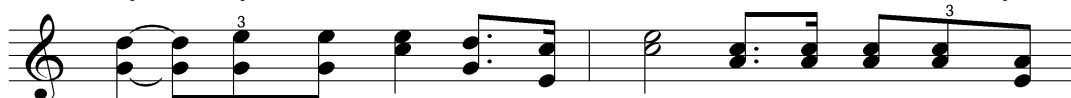
vấn: Dâng mạng sống con cho Ngài, luôn sẵn
máu. Thế mà Chúa vẫn nhân từ, Thương vô
Chúa. Con còn vấn vương chi nhiều, vẫn hững



sàng minh chứng cho tình yêu. ĐK. Yêu thương là thế
bờ hơn núi hơn đại dương.
hờ chưa đáp xứng tình yêu.



đấy, tình yêu ôi dấm đuối nhiệm mầu. Yêu con, chính vì yêu



con, Chúa đã chết trên đồi vắng. Con xin hy sinh cuộc



tình nguyện theo tiếng Chúa mời gọi. Dầu có lúc sầu héo



hon. Xin trung kiên theo Chúa trót cuộc đời.

Trong Trái Tim Chúa yêu

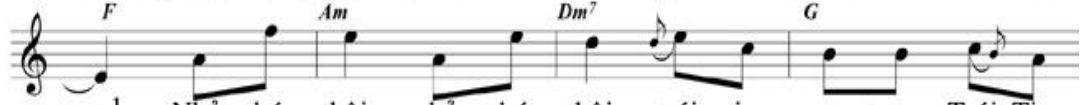
Phanxicô.



1. Trong trái tim Chúa yêu muôn đời Con xin được một chỗ nghỉ
2. Trong trái tim Chúa như nôi hồng Con xin được như bé ngủ
3. Trong trái tim Chúa bao ân cần Con xin được say nếm hồn
4. Trong trái tim Chúa bao dịu dàng Con xin được nghe Chúa bảo



1. ngời nhỏ bé thôi, nhỏ bé thôi, như nước mưa tan trong biển khơi.
2. mơ Một giấc mơ, nghìn giấc mơ, những giấc mơ ấm êm tuổi thơ.
3. ân Là trái ngon, là trái ngon, những trái ngon dưỡng nuôi đời con.
4. ban Dạy dỗ con, dạy dỗ con biết sống sao thấm tười tình son.



1. Nhỏ bé thôi, nhỏ bé thôi trái tim con trong Trái Tim
2. Nhỏ bé thôi, nhỏ bé thôi, mỗi ước mơ con có trong
3. Là bánh thơm, là sữa thơm giúp con mau chân bước lên
4. Tim bước theo đường mến yêu, biết dâng trao biết thứ tha



1. Người, nhỏ bé thôi, nhỏ bé thôi là tình con trong khối tình Người.
2. đời, là sống vui, là hát vui, là trẻ thơ trong mái nhà Người.
3. trời, là đóa hoa, là tiếng ca gọi lòng con vui bước về nhà.
4. nhiều cùng Chúa đi, cùng Chúa đi hòa niềm vui chung với mọi người.



ĐK. Trái Tim hồng Thiên Chúa trái tim Người Cha. Mãi muôn đời yêu



dấu chúng con gần xa. Tháng năm đời con sống chứa chan lời



ca. Có ân tình Thiên Chúa trái tim nở hoa.

Chúa Ở Lại

Vinh Hạnh - Anh Linh



ĐK: Chúa ở lại thôi Chúa con ơi! Bóng chiều đã tắt đêm xuống



rồi. Bao năm lòng con mong tình Chúa. Như nai rừng khát mong tới



suối. Chúa ở lại thôi Chúa con ơi! Chờ che con giữa nơi biển



đời. Ủi an chớ để con cô giữa vời. Ở lại đây với con Chúa ơi!



1. Đã lâu rồi con mong ước một ngày. Chúa thương tình thăm

2. Đã lâu rồi tim con những hao mòn. Ước mong được Chúa



viếng con một giây. Cho hồn này sức sống qua trần

tới thăm hồn con. Cho thực lòng thống hối bao tội



gian. Mong được về với Chúa muôn ngàn năm.

khiên. Xin nguyện thề mến Chúa muôn đời liên.

Xin Ngài Thương Con

BOSTON Dm THÀNH TÂM

1. Từ vực sâu tối tăm con kêu cầu Người thương trông đến.
2. Người người ơi thấu chăng đã bao lần hồn con cay đắng.
3. Thà làm thân cỏ cây, đóa hoa rừng ngã nghiêng trước gió.

Chúa ơi! lắng nghe lời con, con tìm nhan Chúa, thiết tha nài van
Cố vươn lên thoát cảnh bùn nhơ, mây mù che lối lưới giây tình oan
Kiếp chim xanh cánh tung trời mây nơi miền xa tấp sóng vỗ ngoài khơi

nhưng vì đời con lắm phen đã không trọn lời cam kết xưa. Chúa
nhưng rồi đời đâu dễ chi thêm một lần hồn con oán than. Chúa
nhưng vì đời con lắm phen đã không trọn lời cam kết xưa. Chúa

oi chớ ghi trong lòng phút giây lỗi lầm con phụ lòng Người thương.
oi chớ ghi trong lòng phút giây lỗi lầm con phụ lòng Người thương.
oi chớ ghi trong lòng phút giây lỗi lầm con phụ lòng Người thương.

ĐK. Nhưng con tin nơi Chúa, Chúa thương con nhiều tình không biên
giới con trông mong nơi Chúa sẽ quên tháng ngày tuổi xuân trôi dạt.
Đây con tim rướm máu, tấm thân gầy héo tình con hững hờ.
Con xin dâng lên Chúa khúc ân tình này Người thương con đi.
(Để kết) đi. Người thương con đi

Con Nay Trở Về

HÙNG LÂN



1. Con nay trở về, trở về cùng Chúa, Chúa ơi. Con nay trở
2. Con nay trở về, trở về miền đất tái sinh. Con nay trở
3. Con không trở về, cùng nhiều nghi lễ nghênh ngang. Con không trở



về, lòng sầu thống hối khôn nguôi. Muốn khóc cho
về, về đường chính lý quang minh. Có suối nhân
về, lòng còn rối rối hoang mang. Quyết chí ăn



một niềm tin, đã trót đôi phen ngả nghiêng. Bước chân hoang
sinh tràn ứa, có lá hoa không tàn ứa. Lúa thơm trăm
năn chữa lỗi, lánh hết nguy cơ lạc lối. Thấp hương chân



đàng nay bến yêu thương tình đáp tình. ĐK. Ngài là Thiên
mùa, thêm trái ngon hoa ngọt có thừa.
thành, đây trái tim con tận hiến Ngài.



Chúa rất nhân hậu và hay tha thứ. Ngài dựng nên



con không khi nào mặc con thoái hư, vì là bụi



đất con phải vương tục lụy yếu đuối, dẫn con trên đường



lành thủy chung ơn nghĩa muôn đời.

Con Vẫn Trông Cây

1. Con vẫn trông cây Chúa, lòng con tin tưởng nơi Ngài.
 2. Giữa tháng năm đời sống, nhiều khi mưa đổ bên trời.
 3. Nếu Chúa không gọi nắng, thì hoa đâu nở trong vườn.
 4. Đã thấy trong đời sống, thời gian trôi dạt vô tình.

Con hy vọng vào Ngài, đời con nương bóng Chúa thôi.
 Đam mê nặng lòng người, niềm đau khơi nước mắt rơi.
 Con không tin vào Ngài, thì con như lá úa phai.
 Ai tin được cuộc đời ngày mai vẫn mãi thế thôi.

Con xin trao về Chúa niềm tin và ước mơ này, được
 Những ánh sao còn đó, còn tin yêu ngược lên trời, tình
 Yếu đuối trong cuộc sống, đời con tay trắng hư không, đường
 Xin trao muôn đổi thay vào tay Thiên Chúa an bài, Ngài

quên đi những âu lo, tìm vui theo bước chân Cha.
 thương Thiên Chúa muôn nơi, ngàn năm soi ấm tin vui.
 đi sông nước mê mông, làm sao qua hết long đong.
 đưa con bước hôm nay, còn thương con mãi tương lai.

ĐK. Con luôn trông cây Chúa, khác nào em bé ngủ
 yên trong tay mẹ hiền, bên lời yêu mến. Tình
 Chúa mãi mãi theo con, cho tâm hồn dù trong mưa
 gió, mãi mãi bình yên, mãi mãi bình yên. D.C

Chúng Nhân Tình Yêu

3 NGUYỄN DUY



1. Khi con nghe tiếng kêu mời gọi con đi gieo niềm tin
2. Ôi đau thương những tâm hồn ngày đêm trông mong tìm nhan
3. Trong tâm tư biết bao người ngày đêm cô đơn buồn không
4. Xin cho con suốt một đời tình yêu cho đi là lẽ



mới. Con nay như thấy ngộ ngàng vì Chúa đã đoái thương chọn
Chúa đang bơ vơ kiếp đơn nghèo cuộc sống quá đắng cay lắm
nói. Nhưng đâu ai đến với họ để hát tiếng hát của niềm
sống. Xin cho con biết trung thành hoàn tất những bước chân đẹp



con. Rồi một ngày Thánh Thần Chúa đã đến thánh hiến con cho
than. Cuộc đời đầy những thở than tiếng khóc chất chứa trong muôn
vui. Vì nhiều người vẫn nghèo đói thế giới thiếu vắng bao nụ
xinh. Nguyên một đời con tìm đến, đến hết với những ai chân



dồi sai con đi khắp mọi nơi rắc gieo Tin Vui cho muôn người.
vàn. Xin cho con đến ủi an đỡ nâng mong quên đi cơ hàn.
cười xin cho nhau những tình thương sớm mai cơn mê đã tan rồi.
tình để tình người vẫn còn xanh ngát hương như hoa xuân trên cành.



ĐK. Nay đây Chúa ơi! Con hiến dâng cho Ngài. Niềm



tin, tâm tư cùng trái tim nồng cháy. Từ



đây hằng say theo bước chân của Ngài, trung kiên làm chứng nhân nước



Trời thấp lên hạnh phúc cho muôn người.

NGỢI CA

Lòng Thương Xót Chúa

Huyền Linh 10/26/0

ĐK: Ngợi ca Lòng Thương Xót, Chúa đã ban tặng con. Hỡi trái tim từ nhân, con tín thác nơi Ngài. PK: Chiều đời núi Can Vê năm nào Ngài chết treo thân thập tự. Ngài đã hiến dâng máu đào để cứu chuộc con. Và dòng suối yêu thương chan hòa từ trái tim Cha tuôn tràn tẩy xóa đi bao lỗi tội tái sinh đời con. Ngợi...

ĐK: Ngợi ca Lòng Thương Xót, Chúa đã ban tặng con. Hỡi trái tim từ nhân, con tín thác nơi Ngài.

- Chiều đời núi Can-vê năm nào Ngài chết treo thân thập tự. Ngài đã hiến dâng máu đào để cứu chuộc con. Và dòng suối yêu thương chan hòa từ trái tim Cha tuôn tràn tẩy xóa đi bao lỗi tội, tái sinh đời con.

Ôi Tình Yêu - Con Tin Thác Vào Chúa

Daminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL

The musical score is written in 2/4 time with a key signature of one flat (B-flat). It consists of ten staves of music with lyrics underneath. The lyrics are in Vietnamese and express a prayer of love and trust in God.

ĐK. Ôi tình yêu vô cùng nhân hậu - Ôi tình yêu
hạ giáng xuống với con ! Ôi tình yêu vô cùng
nhân hậu - Ôi tình yêu Thập giá chết cho con !
Ôi tình yêu vô cùng nhân hậu - Ôi tình yêu
nên Bánh Thánh nuôi con !

PK. Con chỉ là một tạo vật vô cùng thấp hèn.
Con chỉ là một tội nhân vô cùng yếu đuối.
Con chỉ còn một tấm lòng tan nát khiêm cung.
Con chỉ còn biết tin thác vào Chúa mà thôi !

Biệt Tặng Nhóm Tổng Đồ Chúa Tình Thương
Khóa Tĩnh Huấn Hãy Học Cùng Cha IV 24-26/8/2012

Ngợi Khen

Hải Linh

Hồn tôi lên tiếng ngợi khen Chúa. Hồn tôi lên tiếng
ngợi khen Chúa. Cát tiếng ca vui thỏa tâm thần.
Vui trong Chúa cứu chuộc muôn dân. Đã thương đoái đến
người tôi tá, đã thương đoái đến người tôi tá.
Rày về sau khắp trong thiên hạ sẽ khen tôi hiếm
họa lạ lùng. PK. Đấng Chí Tôn phép tất vô cùng
ban cho tôi ơn hồng phúc cả, và danh Chúa Thánh
linh nhiệm lạ, và danh Chúa Thánh linh nhiệm lạ.

Linh Hồn Tôi

KIM LONG



ĐK. Linh - hồn tôi tung - hô Chúa, Tung - hô Chúa (i - a)



Thần - trí tôi mừng vui với vội Trong Đấng cứu - chuộc tôi.



Chúa đã đủ thương đoái nhìn phận hèn tôi tá.

vì Chúa đã đủ thương



Vì vậy đến muôn đời Sẽ khen tôi đây

Vì vậy đến muôn đời ngàn đời cùng cất tiếng lên



ơn sẽ khen tôi đây phúc sẽ khen tôi muôn đời đến muôn



đời đến muôn đời.



Ca đoàn A

1. Đấng toàn - năng đã làm cho tôi những việc cao trọng Danh
2. Chúa biểu - dương sức mạnh oai phong tiêu diệt tội bởi những
3. Lũ giàu sang đuổi về tay không Những người thanh bần ban



Ca đoàn B

Người là Thánh. Lượng từ - ái trải qua từ đời nọ đến đời
phường tự - đắc bộn quyền quý tự - kiêu Ngài triệt - hạ khỏi tòa
đây hồng - phúc Người đã nhớ lời hứa mà độ trì Is - ra -



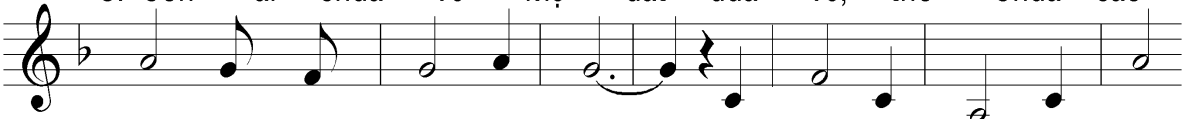
kia Hằng bao bọc những ai kính sợ Người.
cao và nâng dậy những ai ở khiêm nhường.
el Cùng tổ phụ - Áp - ram với miêu - duệ.

Nguồn Cây Trông

HOÀNG VŨ



1. Mẹ ơi, bao người lạc bước lưu đây ngày tháng chơi
2. Và bao nhiêu người lạc bước trên đời, Liều dấn thân
3. Còn ai chưa về Mẹ dắt đưa về, thờ Chúa cao



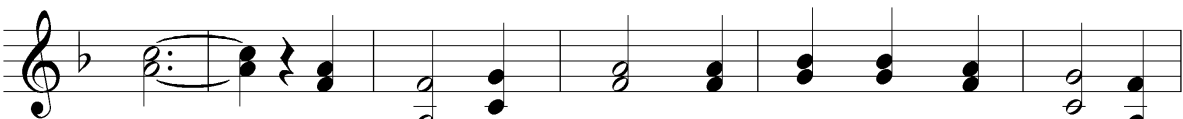
vời như thuyền nan giữa khơi. Đoàn con xin Mẹ, Mẹ hãy
đi trong vực sâu tối tăm. Đoàn con xin Mẹ, rọi ánh
sang cũng là Vua các Vua. Mẹ ban cho được bền chí



thương tình dịu dắt con thơ qua hiểm nguy cõi đời.
huy hoàng Nguồn sáng tin yêu, yêu Mẹ, tin Chúa Trời.
trung thành. Thờ Chúa Ba Ngôi, ca tụng Mẹ suốt đời.



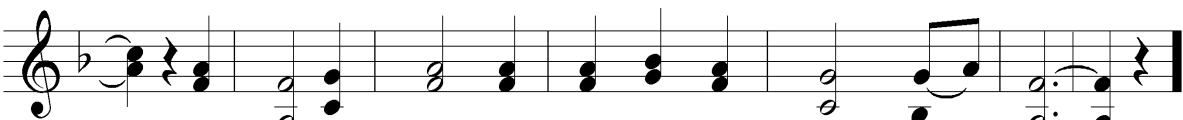
ĐK. Mẹ nguồn cây trông, chưa thấy ai xin Mẹ về



không. Hỡi Mẹ Thiên Chúa! Xin hãy lắng nghe con nài



van. Mẹ nguồn an vui, Ôi Nữ Trinh là nguồn an vui



Hết tình kêu khẩn, con tin chắc Mẹ thương nhận lời.

Xin Vâng

MI TRẦM



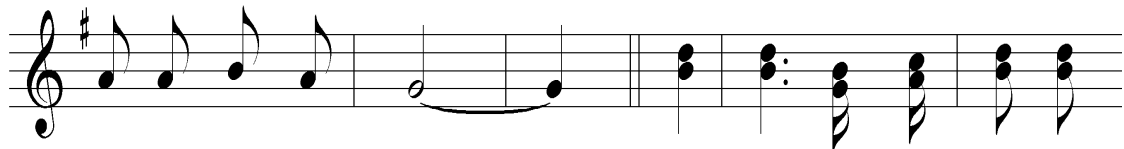
(t.k. 1) Mẹ ơi! đời con dõi bước theo Mẹ lòng con quyết noi gương
(t.k. 2) Mẹ ơi! đời con dõi bước theo Mẹ lòng con quyết noi gương



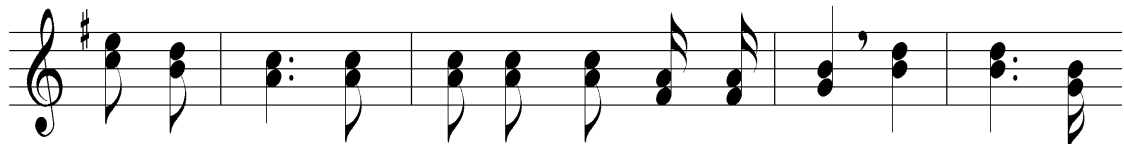
Mẹ xin Mẹ dạy con hai tiếng xin vâng. Mẹ ơi đường đi trăm
Mẹ xin Mẹ dạy con hai tiếng xin vâng. Mẹ ơi đường đi phủ



ngàn nguy khó hiểm nguy dang tràn đây đó. Xin Mẹ dạy
đầy bóng tối, bày chông giăng tràn muôn lối. Xin Mẹ dạy



con hai tiếng XIN VÂNG. (Đ.K.) Xin vâng Mẹ dạy con hai
con hai tiếng XIN VÂNG.



tiếng xin vâng. Hôm qua hôm nay và ngày mai Xin vâng Mẹ



dạy con hai tiếng xin vâng Hôm nay tương lai và suốt đời.

Con Đến Trước Tòa

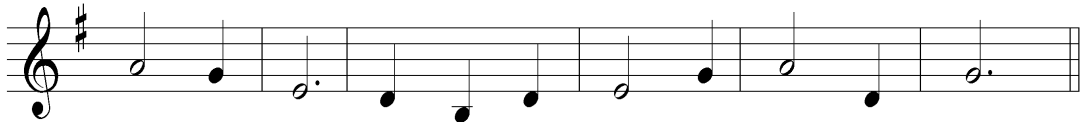
HUYỀN LINH



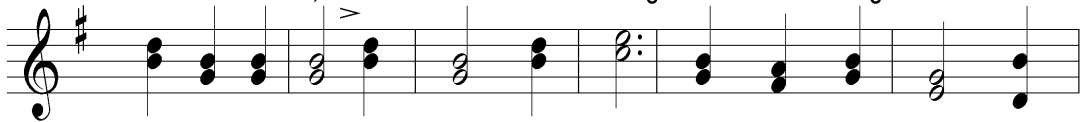
1. Con đến trước tòa Nữ Vương uy quyền, dâng hồn dâng
2. Con khẩn xin Mẹ mỗi khi đau buồn, trên đường con
3. Xin Trái Tim Mẹ giữ con tinh tuyền, giữa đời ô



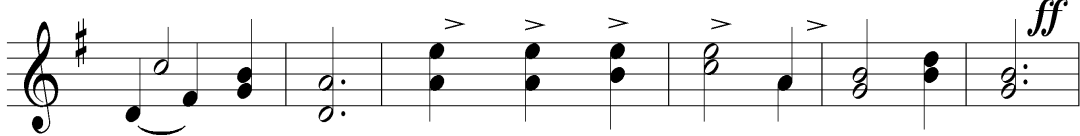
xác dâng cõi lòng yêu mến. Phó thác nơi Mẹ tấm
đi trong những ngày nguy khốn. Con biết tươi cười mắt
nhờ giữa muôn vàn nguy biến. Con ước tới giờ trút



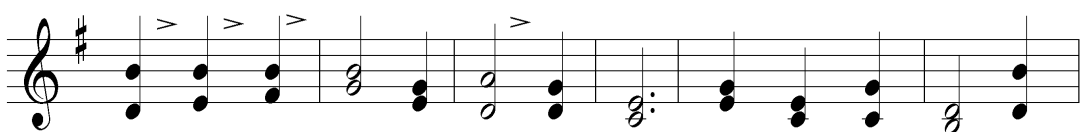
thân nhỏ hèn, để đời con luôn vui sống bình yên.
trông lên Mẹ, tấm lòng tha thiết trao mỗi tình thương.
hơi thở tàn, xác hồn trinh trong nơi Chúa nghỉ an.



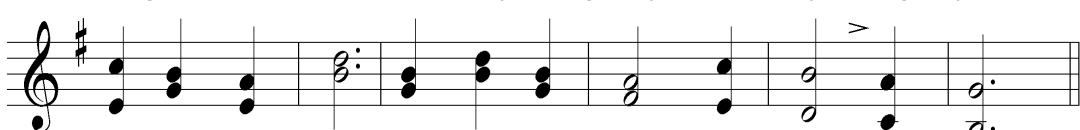
Đ.K. Ôi Ma - ri - a xin Mẹ nhận lấy, tấm thân xác hồn con



đến hiến dâng. Quyết chí thánh hóa nhờ Mẹ với Mẹ,



vững chí chiến đấu vì Mẹ trong Mẹ nước Mẹ thống trị chiến



sĩ lên đường mới. Xây đắp vinh quang nước Cha muôn đời.

Salve Regina

Anthem To The B. M. V

Sal - ve, Re - gi - na, má - ter mi - se - ri - cor - di - ae;
Ví - ta, dul - ce - do, et spes nó - stra, sal - ve.
Ad te cla - má - mus, éx - su - les, fí - li - i Hé - vae.
Ad te su - spi - rá - mus, ge - mén - tes et flén - tes in ha - cla - cri má - rum vál - le.
E - ia er - go, Ad - vo - cá - ta nó - stra, Il - los tú - os
mi - se - ri - cor - des ó - cu - los ad nos con - ver - te.
Et Jé - sum be - ne - díc - tum fruc - tum vén - tris tú - i,
nó - bis post hoc ex - sí - li - um os - tén - de. O - clé - mens:
O - pi - a: O - dúl - cis. Vir - go Ma - ri - a.

CỬ HÀNH CHUỖI KINH THƯƠNG XÓT

(Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL,
biên soạn cho Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương)

Mở Đầu:

1 Kinh Lạy Cha

1 Kinh Kính Mừng

1 Kinh Tin Kính

➔ Chục thứ 1

(Ý nguyện trước mỗi chục kinh)

"Vì cuộc khổ nạn đau thương của Con Chí Ái Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới"

Thế giới của những linh hồn đau khổ:

- bị khuyết tật về thể lý, chậm trí hay tâm thần,
- bị thiên tai động đất hay bão lụt,
- bị khủng bố tấn công hay chiến tranh tàn phá,
- bị tù tội giam cầm hay đau yếu trong bệnh viện,
- bị đói khổ hay buôn người,
- bị tan nát gia đình hay chết mất người thân

Lạy Cha hằng hữu (1 lần)

Vì cuộc khổ nạn... (10 lần)

➔ Chục thứ 2

(Ý nguyện trước mỗi chục kinh)

"Vì cuộc khổ nạn đau thương của Con Chí Ái Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới"

Thế giới của những linh hồn tội lỗi:

- vì họ lầm không biết việc họ làm,
- vì tối lòng mất ý thức tội lỗi,
- vì cứng lòng không chịu ăn năn thống hối,
- vì mềm lòng dễ sa ngã phạm tội,
- vì nản lòng khi thấy mình cứ sa đi ngã lại,
- vì đau lòng bởi đau khổ do tội lỗi mình gây ra,
- vì phạm những tội dâm dục, gian tham, bất công, hà hiếp, sát nhân, lộng ngôn v.v.

Lạy Cha hằng hữu (1 lần)
Vì cuộc khổ nạn... (10 lần)

➔ **Chục thứ 3**

(Ý nguyện trước mỗi chục kinh)

“Vì cuộc khổ nạn đau thương của Con Chí Ái Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới”

Thế giới của những linh hồn đang hấp hối là đời:

- được nhận biết chân lý mà trở về với Chúa là Đấng Tối Cao,
- biết ăn năn thống hối hết mọi lỗi lầm của mình,
- biết tin tưởng vào Lòng Thương Xót Chúa cho dù tội lỗi đến đâu chăng nữa,
- biết chịu đựng đón đau cho đến cùng, chết một cách tự nhiên, đừng nhờ triệt sinh an tử hay triệt sinh trợ tử.

Lạy Cha hằng hữu (1 lần)
Vì cuộc khổ nạn... (10 lần)

➔ **Chục thứ 4**

(Ý nguyện trước mỗi chục kinh)

“Vì cuộc khổ nạn đau thương của Con Chí Ái Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới”

Thế giới của những linh hồn trong luyện ngục:

- các linh hồn thân nhân,
- các linh hồn bằng hữu,
- các linh hồn mồ côi.

Lạy Cha hằng hữu (1 lần)
Vì cuộc khổ nạn... (10 lần)

➔ **Chục thứ 5**

(Ý nguyện trước mỗi chục kinh)

“Vì cuộc khổ nạn đau thương của Con Chí Ái Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới”

Thế giới của những linh hồn thai nhi và thiếu nhi:

- các thai nhi bị phá ngay trong lòng mẹ của mình,
- các thai nhi dị tật bẩm sinh,
- các thai nhi bị sát hại hay bỏ rơi,
- các trẻ em mồ côi,
- các trẻ em bị lạm dụng tình dục,
- tất cả giới trẻ trên thế giới.

Lạy Cha hằng hữu (1 lần)
Vì cuộc khổ nạn... (10 lần)

Kinh Cầu Lòng Thương Xót Chúa

(Cha linh hồn của chị Faustina là Sopocho đã điều chỉnh một số lời trong kinh cầu này của chị Faustina và thêm vào một số lời kinh cầu của riêng ngài nữa, như ngài đã nói đến trong Thư ngày 14/5/1972. Mở đầu Kinh Cầu này là câu: "Hỡi linh hồn ngò vực, xin hãy đọc những nhận thức về Lòng Thương Xót Chúa sau đây để cảm thấy tin tưởng hơn". Kinh cầu này được trích từ Nhật Ký 948-951 – Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL, chuyển dịch cho Nhóm TĐCTT).

- ❖ Lòng Thương Xót Chúa tuôn tràn ra từ lòng Chúa Cha - - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa là ưu phẩm cao cả nhất của Thiên Chúa - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa là màu nhiệm khôn thấu - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa là mạch nguồn vọt ra từ màu nhiệm Ba Ngôi Chí Thánh - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa khôn dò đối với trí khôn nhân loại hay thần thiêng - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa là nguồn xuất phát tất cả sự sống và phúc hạnh - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa tốt đẹp hơn cả các tầng trời - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng thương Xót Chúa là mạch nguồn của các phép lạ và những kỳ công - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa bao bọc toàn thể vũ trụ - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa hạ giáng xuống trần gian nơi Bản Thân Lời Nhập Thể - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa tuôn trào từ Trái Tim Chúa Giêsu bị thương rộng mở - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Chúa được ủ ấp nơi Trái Tim Chúa Giêsu cho chúng con, nhất là cho các tội nhân - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa khôn dò nơi việc thiết lập Bánh Thánh - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa khôn dò nơi việc thành lập Hội Thánh - *Con tin nơi Chúa.*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa khôn dò nơi Bí Tích Thánh Tẩy - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa khôn dò nơi việc chúng con được công chính hóa nhờ Chúa Giêsu Kitô - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa hộ tống chúng con suốt cả cuộc đời - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa bao bọc chúng con nhất là trong giờ lâm tử - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa ban cho chúng con sự sống bất diệt - *Con tin nơi Chúa*

- ❖ Lòng Thương Xót Chúa hỗ trợ chúng con từng giây phút trong cuộc đời - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa che chở chúng con khỏi lửa hỏa ngục - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa ở nơi việc hoán cải các tội nhân cứng lòng - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa làm Thần Trời sùng sốt, Thánh Nhân ngỡ ngàng - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa khôn dò trong tất cả mọi màu nhiệm về Thiên Chúa - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa nâng chúng con lên trên hết mọi thứ bất hạnh - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa là nguồn hạnh phúc và hoan lạc của chúng con - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa ở chỗ kêu gọi chúng con từ hư vô ra hiện hữu - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa bao gồm tất cả mọi công cuộc do Ngài thực hiện - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa là vinh hiển của tất cả mọi công việc Ngài làm - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa là nơi tất cả chúng con được chìm đắm - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa là nỗi nhẹ nhàng êm ái cho những tâm hồn sầu đau - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa là niềm hy vọng duy nhất của những linh hồn thất vọng - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa là chốn nghỉ ngơi cho các tâm hồn, là an bình trong lúc lo âu sợ hãi - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa là niềm hân hoan và nỗi ngọt ngào của những linh hồn thánh hảo - *Con tin nơi Chúa*
- ❖ Lòng Thương Xót Chúa phấn khích lòng cậy trông khi chẳng còn biết hy vọng vào đâu - *Con tin nơi Chúa*

Lạy Thiên Chúa Hằng Hữu là Đấng có lòng Xót Thương vô hạn và đầy những cảm thương khôn lường,/ xin hãy nhân ái đoái đến chúng con và gia tăng Lòng Thương Xót Chúa nơi chúng con,/ để trong những lúc gian nan khốn khó,/ chúng con không cảm thấy thất vọng và bị ngã lòng,/ nhưng hết lòng tin tưởng phó mình cho thánh ý Chúa/ là Tình Yêu và là chính Tình Thương.

Ôi Lòng Thương Xót Chúa khôn lường và vô cùng bất tận,/ ai có thể tôn tụng và tôn thờ Chúa cho xứng đáng đây?/ Ôi ưu phẩm tối cao của Thiên Chúa toàn năng,/ Chúa là niềm hy vọng ngọt ngào cho con người tội lỗi.

Hỡi các vì tinh tú, địa cầu và đại dương,/ hãy hợp nhau lại thành một bản thánh ca/ mà đồng thanh tri ân sốt mến hát khen Lòng Thương Xót Chúa khôn thấu.

Cử Hành Lòng Thương Xót Chúa Các Ý Nguyện Cầu cho Thế Giới Hiện Đại

(Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL,
biên soạn cho Nhóm Tông Đồ Chúa Tình Thương)

Mở Đầu:

☛ **Lạy Cha** (ở trên trời đã yêu thương thế gian đến ban Con Một mình để ai tin Con thì không phải chết nhưng được sự sống)

☛ **Kính Mừng** (Maria "Đầy ơn phúc" vì Mẹ được Chúa ở cùng và đã tuyệt đối tin tưởng đáp ứng dự án cứu độ của Thiên Chúa)

☛ **Tôi Tin Kính** (Chúa Giêsu Kitô, Con Một Thiên Chúa... bởi phép Chúa Thánh Thần, đã nhập thể trong lòng Trinh Nữ Maria)

Chúc thứ 1

☛ **Xướng:** "Xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới" - Một thế giới đầy tranh giành và hỗn loạn: trong khi ở các nước sống dưới chế độ chuyên chế độc tài, quyền hành được sử dụng để đàn áp dân chúng, và dân chúng vùng lên đòi lật đổ quyền hành, thì ở trong các nước tự do nhân quyền, con người lợi dụng chế độ dân chủ để áp dụng đường lối ý dân là ý trời, trong việc toàn quyền quyết định lãnh dữ theo chủ nghĩa tương đối duy nhân bản, bất chấp luân lý và đạo lý của trời cao, và ngay trong lòng Giáo Hội cũng không thiếu những cuộc chống đối Huấn Quyền, những thành phần tiên tri giả, kitô giả gieo rắc lầm lạc khắp nơi trong cộng đồng dân Chúa.

☛ **Họa:** Vậy,/ nhờ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria,/ chúng ta hãy thiết tha cùng nhau hiệp thông/ *cầu cho thế giới càng văn minh con người càng bạo loạn ngày nay*,/ để công lý, hòa bình và yêu thương của Vương Quốc Thiên Chúa,/ do Chúa Kitô khổ nạn, tử giá và phục sinh thiết lập,/ được hiển trị nơi những nhà lãnh đạo tôn giáo và chính trị,/ nơi thành phần lập pháp, hành pháp và tư pháp,/ cũng như nơi cả xã hội loài người văn minh tân tiến/ lẫn trong cộng đồng dân Chúa.

☛ **Chung:** Amen.

☛ **Nguyện:** (ngước lên trời và giang tay ra) “Lạy Cha hằng hữu, con xin dâng lên Cha mình và máu, linh hồn và thiên tính của Con Chí Ái Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, để đền bù tội lỗi chúng con và toàn thế giới”.

☛ **Cầu:** “Vì cuộc khổ nạn đau thương của Người, (đắm ngực) xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới”. (10 lần)

Chúc thứ 2

☛ **Xướng:** “*Xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới*” - *Một thế giới đầy hận thù và sát hại nhau:* Trong khi có những thành phần cuồng tín cực đoan thuộc thế giới Ả Rập Hồi giáo nhân danh Thiên Chúa để khủng bố sát hại bất cứ kẻ thù nào của mình, thì ở các nước văn minh tân tiến theo Kitô giáo lại nhân danh nhân quyền để sát hại chính ruột thịt của mình, bằng cách phá thai, triệt sinh an tử và triệt sinh trợ tử.

☛ **Họa:** Vậy,/ nhờ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria,/ chúng ta hãy thiết tha cùng nhau hiệp thông/ *cầu cho thế giới càng văn minh con người càng quay cuồng với nền văn hóa chết chóc ngày nay,*/ để tình yêu mạnh hơn sự chết/ và Phúc Âm sự sống của Chúa Kitô khổ nạn, tử giá và phục sinh,/ được hiển trị nơi xã hội loài người,/ và trở thành văn minh yêu thương cho xã hội loài người.

☛ **Chung:** Amen.

☛ **Nguyện:** (ngước lên trời và giang tay ra) “Lạy Cha hằng hữu, con xin dâng lên Cha mình và máu, linh hồn và thiên tính của Con Chí Ái Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, để đền bù tội lỗi chúng con và toàn thế giới”.

☛ **Cầu:** “Vì cuộc khổ nạn đau thương của Người, (đắm ngực) xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới”. (10 lần)

Chúc thứ 3

☛ **Xướng:** “*Xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới*” - *Một thế giới đầy những đam mê nhục dục:* Trong khi ngoài xã hội dân sự càng ngày càng thịnh hành những trào lưu buôn người làm tình, những luật pháp cho phép hôn nhân đồng tính, những thứ giáo dục tính dục cởi mở gọi dục nơi các thanh thiếu niên dậy thì ở các học đường, những chương trình kế hoạch định hóa gia đình theo chiều hướng duy nhục dục, những phương tiện và kỹ thuật trợ tính dục hoàn toàn buông thả và vô trách nhiệm, thì trong lòng Giáo Hội cũng không thiếu những vị giáo sĩ xâm phạm tình dục trẻ em.

☛ **Họa:** Vậy,/ nhờ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria,/ chúng ta hãy thiết tha cùng nhau hiệp thông/ *cầu cho thế giới càng văn minh con người càng hướng hạ và bằng hoại ngày nay*,/ để sự sống của Chúa Giêsu Kitô/ là Lời đã hóa thành nhục thể trong cung lòng trinh nguyên của Mẹ Maria,/ Đấng đã chịu khổ nạn, tử giá và phục sinh/ bằng thân xác của mình cho cả việc cứu chuộc thân xác của con người/ và làm cho nó nên giống như thân xác hiển vinh của Người.

☛ **Chung:** Amen.

☛ **Nguyện:** (*ngước lên trời và giang tay ra*) "Lạy Cha hằng hữu, con xin dâng lên Cha mình và máu, linh hồn và thiên tính của Con Chí Ái Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, để đền bù tội lỗi chúng con và toàn thế giới".

☛ **Cầu:** "Vì cuộc khổ nạn đau thương của Người, (*đắm ngược*) xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới". (10 lần)

Chúc thứ 4

☛ **Xuống:** "*Xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới*" - *Một thế giới đầy những nhân tai và thiên tai:* Trong khi nhân tai gây ra bởi các cuộc chiến tranh, các cuộc khủng bố, các cuộc đàn áp, các cuộc cấm vận, các cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu, các cuộc đầu độc thực phẩm, các chứng bệnh tình dục nguy tử, các cuộc bắt đạo, các cuộc chạy loạn, những đứa con mồ côi bất đắc dĩ từ những cuộc ly dị của cha mẹ, những thai nhi bị sát hại ngay trong bụng mẹ của mình v.v., thì thiên tai liên tục xảy ra ở khắp nơi trên thế giới, bão lụt, động đất, sóng thần, đất lún, bùn lở v.v., gây ra bởi tình trạng hâm nóng toàn cầu, xuất phát từ các hoạt động kỹ nghệ bừa bãi và duy lợi ở các nước tân tiến, bất chấp công ích về môi sinh của chung đồng loại.

☛ **Họa:** Vậy,/ nhờ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria,/ chúng ta hãy thiết tha cùng nhau hiệp thông/ *cầu cho thế giới càng văn minh con người càng lo sợ bị diệt vong ngày nay*,/ để Thánh Thần là Đấng đã làm cho Chúa Kitô, chịu khổ nạn và tử giá,/ được phục sinh từ trong cõi chết,/ có thể,/ qua chúng tử và việc truyền bá phúc âm hóa của Giáo Hội Chúa Kitô là "ánh sáng muôn dân",/ canh tân bộ mặt trái đất, thành một trời mới đất mới,/ như ý định tạo dựng nên mọi sự tốt đẹp của Thiên Chúa Hóa Công,/ Đấng là tất cả trong mọi sự.

☛ **Chung:** Amen.

☛ **Nguyện:** (*ngước lên trời và giang tay ra*) "Lạy Cha hằng hữu, con xin dâng lên Cha mình và máu, linh hồn và thiên tính của Con Chí Ái Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, để đền bù tội lỗi chúng con và toàn thế giới".

☛ **Cầu:** “Vì cuộc khổ nạn đau thương của Người, (*đắm ngực*) xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới”. (10 lần)

Chức thứ 5

☛ **Xướng:** "*Xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới*" - *Một thế giới mất ý thức tội lỗi và đức tin:* Trong khi lương tâm con người trần gian càng ngày càng bị làm lẫn, không còn và thậm chí không thể phân biệt được đâu là lành và đâu là dữ nữa, do ảnh hưởng sâu xa và thịnh hành bởi chủ nghĩa tương đối hóa tất cả mọi nguyên tắc bất di bất dịch của luân thường đạo lý, cũng như bởi chủ nghĩa duy thực dụng, chỉ biết giải quyết mọi sự theo cái lợi trước mắt, bất chấp mọi nguyên tắc luân thường đạo lý, thì đức tin nơi thành phần Kitô hữu là ánh sáng thế gian lại càng ngày càng trở nên mù tối, bởi gương mù của hàng giáo phẩm và giáo sĩ, bởi ơn gọi tu trì sa sút đến lo ngại, bởi trào lưu bỏ đạo hoàn toàn không hành đạo, hay bỏ đạo theo đạo khác hợp với thị hiếu và nhu cầu tự nhiên của mình hơn là theo đức tin chân chính, thậm chí bởi mất đức tin mà cũng không biết, ở chỗ, chỉ giữ đạo theo ý mình hơn là ý Chúa, chỉ giữ đạo nơi những gì mình thích hay hợp với chủ trương của mình, còn những gì không thích hay không hợp với mình hoặc khó quá thì bỏ không giữ hay quay ra chống đối Giáo Hội v.v.

☛ **Họa:** Vây,/ nhờ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria,/ chúng ta hãy thiết tha cùng nhau hiệp thông/ *cầu cho thế giới càng văn minh con người càng trở nên khô khan nguội lạnh và vô thần ngày nay*,/ để qua chứng từ sống động đầy dấu vết khổ đau âm thầm/ như một vật tế thần nơi thành phần hồn nhỏ Hiệp Sĩ của Trái Tim Mẹ,/ Lòng Thương Xót Chúa được hiện thực nơi Chúa Kitô khổ nạn, tử giá và phục sinh,/ được hoàn toàn tỏ hiện nơi thân phận vô cùng hèn yếu,/ khốn nạn và tội lỗi của con người,/ thành phần chiền 100 đã được Cha trên trời yêu thương,/ đến độ,/ Ngài đã không dung tha cho Con mình, một phó nạp Người vì họ.

☛ **Chung:** Amen.

☛ **Nguyện:** (*ngước lên trời và giang tay ra*) “Lạy Cha hằng hữu, con xin dâng lên Cha mình và máu, linh hồn và thiên tính của Con Chí Ái Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, để đền bù tội lỗi chúng con và toàn thế giới”.

☛ **Cầu:** “Vì cuộc khổ nạn đau thương của Người, (*đắm ngực*) xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới”. (10 lần)

☛ **Chung Kết:** *Lạy Thiên Chúa thánh, Đấng Toàn Năng thánh, Đấng bất tử thánh – Xin thương xót chúng con và toàn thế giới* (3 lần)

Nguyện Cầu Lòng Thương Xót Chúa

(Thánh Faustina, Nhật Ký 163, Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh dịch)

Ôi Ba Ngôi Chí Thánh!/ Bao nhiêu lần con hít thở,/ bao nhiêu lần tim con rung nhịp,/ bao nhiêu lần máu con rộn ràng trong cơ thể của con/ thì con ngàn lần muốn tôn vinh tình thương của Chúa.

Ôi Chúa,/ con muốn được hoàn toàn biến đổi thành tình thương của Chúa/ và trở thành phản ảnh sống động của Chúa/. Chớ gì ưu phẩm thần linh cao cả nhất trong các ưu phẩm,/ ưu phẩm tình thương khôn lường của Chúa/ xuyên qua tâm can và linh hồn của con/ sang anh chị em của con.

Ôi Chúa,/ xin hãy giúp con để mắt con biết xót thương,/ nhờ đó,/ con không bao giờ ngờ vực hay phán đoán theo bề ngoài,/ nhưng biết nhìn thấy những gì/ là mỹ miều nơi tâm hồn của anh chị em con/ và ra tay cứu trợ họ.

Xin hãy giúp con/ để tai con biết xót thương,/ nhờ đó,/ con nghe thấy được các nhu cầu của anh chị em con,/ và không tỏ ra dửng dưng lạnh lùng/ trước những đớn đau và than van của họ.

Ôi Chúa,/ xin hãy giúp con,/ để lưỡi con biết xót thương,/ nhờ đó,/ con không bao giờ nói tiêu cực/ về anh chị em con,/ mà là những lời ủi an và tha thứ.

Ôi Chúa,/ xin hãy giúp con/ để tay con biết xót thương/ và đây những việc thiện,/ nhờ đó,/ con chỉ biết làm lành cho anh chị em con,/ và nhận lấy cho mình/ những việc làm khó khăn và vất vả hơn.

Xin hãy giúp con,/ để chân con biết xót thương,/ nhờ đó/ con biết mau mắn hỗ trợ anh chị em con,/ thắng vượt cái mệt mỏi và buồn chán của con./ Việc nghỉ ngơi thực sự của con/ là ở chỗ phục vụ anh chị em con.

Ôi Chúa,/ xin hãy giúp con/ để tim con biết xót thương,/ nhờ đó,/ chính con có thể cảm thấy được/ tất cả mọi khổ đau của anh chị em con./ Lòng con sẽ không tìm nương tựa/ nơi bất cứ một người nào./ Con sẽ tỏ ra chân thành/ ngay cả với những ai con biết rằng/ sẽ lạm dụng lòng tốt của con./ Và con sẽ nép chặt mình/ trong hầm cung/ của Trái Tim hết sức nhân hậu Chúa Giêsu./ Con sẽ âm thầm chịu đựng khổ đau của con./ Ôi Chúa,/ xin tình thương của Chúa/ hãy nương tựa nơi con.

Chính Chúa truyền cho con/ phải thực thi ba cấp độ xót thương./ Cấp thứ nhất là tác hành xót thương,/ bất cứ tác hành nào./ Cấp thứ hai là ngôn từ xót thương/ – nếu con không thể làm được việc xót thương,/ con sẽ hỗ trợ bằng những lời lẽ của con./ Cấp thứ ba là cầu nguyện/ – nếu con không thể tỏ tình thương/ bằng việc làm hay bằng lời nói,/ con vẫn luôn có thể làm bằng nguyện cầu./ Việc nguyện cầu của con/ thậm chí còn vươn tới cả những nơi/ con không thể nào vươn tới được về thể lý.

Ôi Giêsu của con ơi,/ xin hãy biến đổi con thành Bản Thân Chúa,/ vì Chúa có thể làm được mọi sự.

Lời Nguyện Fatima Đền Tạ Thánh Thể

(Lời cuối cùng Mẹ Maria trần trụi và kêu gọi ở Fatima vào lần hiện ra cuối cùng 13/10/1917, đó là “Đừng xúc phạm đến Chúa là Thiên Chúa của chúng ta nữa, vì Người đã bị xúc phạm đến nhiều lắm rồi”.

Theo chiều hướng ấy, ngay vào năm 1916, Thiên Thần Hòa Bình đã hiện ra với 3 em Thiếu Nhi Fatima để dạy cho 3 em đền tạ Thánh Thể bằng cầu nguyện, hy sinh và rước lễ.

Sau đây là hai kinh nguyện ngài dạy cho các em, vào lần 3 và lần 1)

"Lạy Chúa Ba Ngôi Chí Thánh là Cha/ và Con/ và Thánh Thần,/ con sắp mình thờ lạy Chúa./

**Con xin dâng lên Chúa/ Mình Máu châu báu,
linh hồn/ và Thiên Tính của Chúa Giêsu Kitô/
đang hiện diện trong các nhà tạm trên khắp thế giới,
để đền tạ những lãng nhục,/ phạm thánh/**

**và thờ ơ lãnh đạm mà chính Người đã phải chịu./
Xin vì công nghiệp vô cùng/ của Thánh Tâm Chúa Giêsu/
và của Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria,/ xin Chúa ban cho các tội nhân ơn ăn năn hối cải".**

"Lạy Chúa Trời Con,/ con tin kính Chúa/, con thờ lạy Chúa,/ con trông cậy Chúa/ và con yêu mến Chúa./

**Xin Chúa tha thứ/ cho những người/
không tin kính Chúa,/ không thờ lạy Chúa,/ không trông cậy Chúa/ và không yêu mến Chúa".**

TĐCTT Nguyễn Cầu Cho Nhau

(Gợi ý để cầu cho nhau vào các Thứ Sáu Đầu Tháng)

Lạy Cha chúng con ở trên trời./ Chúng con biết rằng/ chúng con không đáng được Cha nhận lời cầu xin của chúng con./ Trước hết,/ vì chúng con chẳng xứng đáng,/ chẳng có công gì để được Cha trả công./ Sau nữa,/ chúng con còn liên li từ chối Cha không làm theo Thánh Ý tối cao vô cùng trọn hảo của Cha/ mỗi khi chúng con vô tình/ nhất là cố ý sa ngã phạm tội làm mất lòng Cha.

Bởi thế,/ chúng con chỉ còn biết tin tưởng vào Tình Yêu vô cùng nhân hậu của Cha,/ một Tình Yêu nhân hậu đến độ/ Cha đã chẳng những yêu thương nhân loại vô cùng hèn mọn và tội lỗi chúng con/ khi ban Con Một của Cha cho chúng con nơi Lời Nhập Thể,/ mà còn phó nộp Người vì tất cả chúng con/ nơi Cuộc Khổ Nạn và Tử Giá vô cùng đau thương khốn nạn của Người,/ thì Cha còn tiếc gì với chúng con nữa.

Vậy xin Cha đừng nhìn đến thân phận vô cùng bất xứng của chúng con,/ mà hãy vì Tình Yêu vô cùng nhân hậu của Cha,/ vì cuộc khổ nạn và tử giá vô cùng đau đớn của Con Cha/ cho phần rỗi và vinh phúc của chúng con và toàn thế giới,/ và vì công nghiệp của Mẹ Maria Đồng Công Cứu Chuộc/ cũng như của Các Thánh trên trời và người lành dưới thế,/ xin Cha đoái thương ban cho chúng con những gì tốt nhất theo Thánh Ý của Cha.

Lạy Cha là Đấng thấu suốt mọi sự,/ Cha biết chúng con còn hơn chúng con biết bản thân chúng con,/ và Cha yêu chúng con còn hơn chúng con yêu bản thân chúng con,/ hôm nay,/ Thứ Sáu Đầu Tháng kính Thánh Tâm Con Chí Ái của Cha,/ chúng con xin đặc biệt dâng lên Cha hết mọi người/ và từng người anh chị em trong Nhóm TĐCTT của chúng con,/ nhất là những anh chị em của chúng con/ ở trong những hoàn cảnh cần đến Lòng Thương Xót Chúa của Cha/ hơn bao giờ hết và hơn ai hết:

- Về phần xác:/ đang bị đau yếu bệnh nạn hay tật nguyên,/ đang bị túng thiếu về vật chất,/ đang gặp tai nạn bất ngờ hay một thiên tai nào đó xảy ra.../ *(chúng ta có thể thỉnh lặng một chút để dâng ý chỉ riêng cho những anh chị nào trong nhóm chúng ta biết đang trải qua những trường hợp này!)*

- Về phần hồn:/ đang bị cám dỗ chiều theo lòng thù hận giận ghét,/ theo tình cảm lăng loàn,/ theo lòng gian tham tiền bạc của cải,/ theo danh vọng chức quyền,/ theo ý nghĩ nghi kỵ xét đoán,/ nhất là sắp ngã lòng trông cậy;/ đang cảm thấy cô đơn và bị bỏ rơi;/ đang bị hiểu lầm và oan ức;/ đang bối rối nghi nan trong lương tâm;/ đang cố gắng vượt thoát cuộc sống tội lỗi bất chính.../ *(chúng ta có thể thỉnh lặng một chút để dâng ý chỉ riêng cho những anh chị nào trong nhóm chúng ta biết đang trải qua những trường hợp này!)*

- Về đời sống:/ đang bị thất nghiệp hay long đong tìm việc làm;/ đang sống trong một gia đình đầy những bất hòa giữa vợ chồng/ hay giữa cha mẹ con cái;/ đang bị trục trặc với cộng đoàn hay hội đoàn;/ đang có người thân lâm trọng bệnh,/ hấp hối hay mới qua đời;/ có ngày sinh nhật hay quan thày trong tháng này.../ *(chúng ta có thể thỉnh lặng một chút để dâng ý chỉ riêng cho những anh chị nào trong nhóm chúng ta biết đang trải qua những trường hợp này!)*

Xin Cha thương ban ơn giúp sức cho chúng con,/ để dù vô cùng mù quáng và yếu hèn,/ chúng con cương quyết không bao giờ làm mất lòng Cha,/ vì bất cứ lý do nào hay bởi bất cứ tạo vật nào,/ trái lại,/ như Con Cha và với Con Cha,/ chúng con biết chấp nhận mọi sự theo Thánh Ý của Cha,/ bằng một lòng tuyệt đối tin tưởng phó thác/ vào sự quan phòng thần linh vô cùng khôn ngoan của Lòng Thương Xót Cha,/ đáp lời "xin vâng" như Mẹ Đồng Công Maria/ và như các Thánh khi các ngài còn sống trên trần gian này,/ để Danh Cha cả sáng,/ Nước Cha trị đến,/ Ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời.

Những Lời Tâm Nguyên TĐCTT

➔ *Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu hiền lành và khiêm nhượng trong lòng/ - Xin hoá cái chúng con trở nên/ như những trẻ nhỏ của Lòng Thương Xót Chúa,/ để chúng con biết nhìn hết mọi anh chị em chúng con/ bằng ánh mắt của tình yêu vô cùng nhân hậu Chúa,/ cho tất cả được hiệp nhất nên một/ trong Ba Ngôi Chí Thánh là Cha và Con và Thánh Thần.*

➔ *Xin Mẹ Maria luôn đồng hành với chúng con,/ để chúng con mỗi ngày một tiến sâu hơn vào Lòng Thương Xót Chúa,/ được tan biến đi trong Lòng Thương Xót Chúa,/ và để Lòng Thương Xót Chúa có thể sống trong tâm hồn chúng con,/ và toàn quyền sử dụng cuộc đời của chúng con,/ như một cuộc hành trình tìm kiếm các con chiên lạc của Chúa.*

➔ *Xin Thánh Faustina và Chân Phước Gioan Phaolô II/ chuyển cầu cho Tông Đồ Chúa Tình Thương chúng con/ được tiếp tục sứ vụ của các ngài,/ bằng cách:/ luôn sống trong Lòng Thương Xót Chúa/- tin thác dù yếu đại và đời đầy đau thương,/ sống với Lòng Thương Xót Chúa/- biết phục vụ, an ủi và cầu nguyện cho những anh chị em hèn mọn nhất của Chúa,/ sống bằng Lòng Thương Xót Chúa/ - ưu ái những ai thù hận ghen ghét và chống phá tác hại mình,/ và sống như Lòng Thương Xót Chúa/- hiệp thông con khát nức sợ của Chúa./ Amen.*

ÔN GOÏI

Soáng Nõøi Toàng Nõàà Chuùa Tình Thõõng

Ý Thức

- ❖ “Thế giới ngày nay cần đến tình thương của Thiên Chúa biết bao. Trong tình thương của Thiên Chúa thế giới mới tìm thấy hòa bình và nhân loại mới tìm thấy hạnh phúc!... Tôi ký thác công việc này cho Anh Chị Em thân mến... cho tất cả mọi người cùng mộ Lòng Thương Xót Chúa ... Chớ gì anh chị em là những chứng nhân cho tình thương!” (ĐTCGPII – Balan 17/8/2002)
- ❖ “Hôm nay đây dường như chúng ta được kêu gọi đặc biệt để loan báo sứ điệp này trước thế giới. Chúng ta không thể lơ là với sứ vụ này qua chứng từ của Thánh Nữ Faustina. Thiên Chúa đã chọn thời đại của chúng ta cho mục đích ấy... Sứ điệp tình yêu nhân hậu cần được vang vọng một cách mạnh mẽ một lần nữa. Thế giới cần đến thứ tình yêu này. Đã đến thời điểm cần phải mang sứ điệp của Chúa Kitô đến cho mọi người... Đã đến giờ khắc sứ điệp Lòng Thương Xót Chúa có thể làm cho các tâm hồn tràn đầy hy vọng và trở nên tia sáng cho một nền văn minh mới, một nền văn minh yêu thương”. (ĐTCGPII – Balan 18/8/2002)

Lời Tuyên Hứa sống TĐCTT

“Giêsu ơi,/ con tín thác nơi Chúa”:/ xin cho con luôn cảm nhận được Lòng Thương Xót Chúa,/ nhất là những lúc con yếu đuối sa ngã và khổ đau trong đời,/ để càng được chìm đắm vào vực sâu vô đáy của Lòng Thương Xót Chúa,/ con càng thấy được chân dung vô cùng nhân hậu của Chúa,/ và nhờ đó,/ con cũng mới thấy được tất cả sự thật về bản thân con,/ và mới thật sự gặp được/ tất cả mọi người và mỗi người anh chị em của con ở đó,/ nhất là những linh hồn cần đến Lòng Thương Xót Chúa hơn.

Giờ đây,/ nhờ Mẹ Maria,/ con xin dâng lên Chúa trọn vẹn bản thân hèn mọn của con,/ cùng với hết mọi yếu đuối dại khờ của con,/ hết mọi khuyết điểm tội lỗi của con,/ hết mọi thiện chí nỗ lực của con,/ hết mọi ước ao khát vọng của con./ Xin Chúa hãy thánh tẩy con trong Thánh Linh/ hầu con được thánh hóa trong chân lý,/ đến độ,/ dù cuộc đời con có phải lần mò bước đi trong thung lũng tối,/ con cũng hoàn toàn tuân theo Thánh Ý vô cùng khôn ngoan toàn thiện đầy yêu thương của Chúa,/ nhờ đó,/ Chúa có thể biến đổi con thành Tông Đồ Chúa Tình Thương.

Lạy Thánh Tâm Chúa Giêsu hiền lành và khiêm nhượng trong lòng,/ xin hoá cải con trở nên như những trẻ nhỏ của Lòng Thương Xót Chúa,/ để con biết nhìn hết mọi anh chị em con/ bằng ánh mắt của Tình Yêu Nhân Hậu Chúa như Mẹ Maria,/ cho tất cả được hiệp nhất nên một/ trong Cha và Con và Thánh Thần./ Amen.

Thư Xin Triệu Kiến Đức Thánh Cha Phanxicô

October, 1/2013

His Holiness Pope Francis,
Piazza S. Marta,
00120, [Vatican City State](#)
06.69.89.79

Our dearly beloved Holy Father, we are a group of Vietnamese pilgrims from United States who wants to celebrate the canonization Mass of Blessed Popes John Paul II and John XXIII. We intended to make a pilgrimage from U.S. to Rome Italy and then to Poland since 2/2013. And then in the beginning of September, we contacted with a travel agency to begin this pilgrimage, in hoping that the two Blessed Popes' canonization will be happened on Sunday 4/27/2014. Fortunately our anticipation date is correct when we overjoyed to hear your decision is made as the same day we expected.

After this historic event, our group will visit Saintly Pope John Paul II's Poland beloved country, where Jesus gave His message of Divine Mercy to the world through His messenger, Saint Faustina. Pope John Paul II's words in his homilies on 8/17-18/2002 in Poland became the inspiration for the existence of our group – the Apostles of Merciful God, since 4/2/2009, exactly four years after his death. That's why we can't missed his canonization mass and his Poland country during our specially customized pilgrimage.

However, one more of our wishes is to see You during our historic pilgrimage. Why? Because we really feel You are the one sent by God through the Catholic Church to the world at this critical time. You are the Pope of Divine Mercy and for Divine Mercy. We have strictly followed your behaviors and words which have been shown You are the true

Shepherd of God's people. You want to be among them and as close as possible to them. You are always in the frontier, not in laboratory, not in library, not in apostolic palace. You want to share with their personal struggles and trials and You try to heal their wounds by your presence, embraces, smiling, responding

We know that You are very busy with Your ministry of Peter. That's why we do not dare to ask You any special and big favor. Our whole group's only humble wish is to see You in person about 2 or 3 minutes in order to receive an apostolic blessing from You during the time we are in Rome from 4/26-4/28/2014, completely depending whatever date and time convenient for You. Our meeting You and Your apostolic blessing on us in this occasional pilgrimage of ours, for us, is an authentic sign of God's presence among us and He approves as well as pleases with our apostolic ministries for His Divine Mercy in our Vietnamese communities over the world.

Please pray for us and God be with You always.

*Dominic Mary Tinh Tan Cao,
General Service Coordinator The Apostles of Merciful God.
12173 Highgate Court - Rancho Cucamonga, CA 91739
(909) 974-9520 (cel phone)*

Xin Vé Tham Dự Lễ Phong Thánh
ở trong Quảng Trường Thánh Phêrô

Prefecture of the Papal Household
Request form for the reservation of tickets

Please type in the following details on your computer

Date (of General audience or Liturgical celebration): **4/27/2014**

Number of tickets required: **100**

First and Last name: **Tinh Tan Cao**

(Name of the group): **The Apostles of Merciful God**

Mailing Address: **12173 Highgate Court**

Rancho Cucamonga, CA 91739

Telephone: **909-974-9520**

Notes: **We are a group of Vietnamese pilgrims from United States** who wants to celebrate the canonization Mass of Blessed Popes John Paul II and John XXIII. After this historic event, our group will visit Saintly Pope John Paul II's Poland beloved country, where Jesus gave His message of Divine Mercy to the world through His messenger, Saint Faustina. Pope John Paul II's words in his homilies on 8/17-18/2002 in Poland became the inspiration for the existence of our group – the Apostles of Merciful God, since 4/2/2009, exactly four years after his death. That's why we can't missed his canonization mass and his Poland country during our special pilgrimage.

The Prefecture will respond in writing only to those resident outside Rome, by fax or normal post (not by E-mail)

Print and send this form by fax to the following number: **(+39) 06 698 85863**
or mail to:

**Prefecture of the Papal Household
00120 Vatican City State**

* * *

Important Notice: **TICKETS ARE ENTIRELY FREE** and can be picked up at the ticket office located just inside the Bronze Door (by the right colonnade of St. Peter's Square) at the following times: For GENERAL AUDIENCES: from 15:00 to 19:00 on the preceding day or on the morning of the audience from 8:00 to 10:30.

For LITURGICAL CERIMONIES: on the preceding day or according to prior notification.

www.vatican.va



Tòa Thánh thông báo không cần vé

PREFETTURA
DELLA CASA PONTIFICIA
CANONIZZAZIONE DEL **27 APRILE 2014**

Per la Canonizzazione di Giovanni XXIII e di Giovanni Paolo II non sono necessari biglietti.

La partecipazione sarà libera per tutti i fedeli che vorranno e potranno trovare posto in Piazza San Pietro.

Pour assister à la Canonisation de Jean XXIII et de Jean-Paul II, il ne sera pas nécessaire d'être munis de billets.

La participation sera libre pour tous les f i.deLes qui viendront et ils pourront trouver des places Place Saint-Pierre.

Please be advised that no tickets are required for the Canonization Mass of Pope John XXIII and Pope John Paul II. All who wish to participate in the ceremony, and who find a place in St. Peter's Square, can do so free of charge.

Für die Feier der Heiligsprechung von Papst Johannes XXIII. und Papst Johannes Paul II. werden keine Einlasskarten benötigt.

Die Teilnahme auf dem Petersplatz ist entsprechend den vorhandenen Kapazitäten für alle Gläubigen freibleiblich.

Para la Canonización de Juan XXIII y Juan Pablo II, no se necesitan billetes de acceso.

La participación será libre para todos los fieles que querían y podrán encontrar lugar en la Plaza de San Pedro.

Dla osób chcących wziąć udział w uroczystościach kanonizacyjnych Jana XXIII i Jana Pawła II nie są przewidziane żadne wejściówki.

Wszyscy wierni, którzy znajdą miejsce na Placu Św. Piotra będą mogli wziąć udział.

Para a Canonização de João XXIII e de João Paulo II não são necessários bilhetes.

A participação será livre para todos os fieis que quiserem e puderem encontrar urn lugar na Praça de São Pedro.

Chứng Thư để được Thăm Nội Cung Vatican

*Our Lady of Peace Catholic Church
15444 Nordhoff Street, North Hills, CA 91343
Tel: 818-894-1176 Fax: 818-894-3838*

3/15/2014

To Whom It May Concern:

I am Rev. Long Nguyen, Administrator of Our Lady of Peace Church in the Archdiocese of Los Angeles and also General Chaplain of the Apostles of Merciful God. I want to confirm that the Apostles of Merciful God was created on April 2, 2009, the fourth death anniversary of Pope John Paul II in response to our late Pope's invitation in promoting the Divine Mercy in the world. On the special occasion of canonization of his and of Pope John XXIII, this group will have a pilgrimage to Rome and Poland between 4/24 - 5/5/2014. All of them are Catholic Christians in good standing in term of both living the Catholic faith as well as doing apostolic works. Should you have any further questions, please contact me at the given numbers on the letterhead. Thank you very much for your kindness and acceptance of these faithful pilgrims.

Rev. Long Nguyen, General Chaplain



THE PILGRIMS TO ROME / ITALY - POLAND

12 DAYS FROM 4/24 TO 5/5/2014
on The Occasion of Pope JP II's Canonization 4/27/2014

Names (per passport)

1. Đuc-Minh, Joseph Nguyen - Spiritual Director
2. Cao, Tinh Tan - Tour Leader
3. Cao-Bui, Thuy-Nga - Assitant Leader
4. Mai, Marie Christine - Orange County, CA
5. Nguyen Vo, Anh Ngoc - Los Angeles County, CA
6. Dat, MyLe Thi - From Australia
7. Nguyen, Maria Hue - Orange County, CA
8. Pham, Anh Ngoc - Orange County, CA
9. Ly, Minh Van - Orange County, CA
10. Khong, Nhan Thi - Orange County, CA
11. Nguyen, Mai Thanh - From Virginia
12. Spat, TemyT - From Virginia
13. Le; DungThi - From Michigan
14. Nguyen, Thu Kieu I - From Michigan
15. Nguyen, Deena Diem - From Michigan
16. Nguyen, Thomas Phat - Los Angeles County, CA
- 17 Bui Rosalie Xuan Hong - Los Angeles County, CA
18. Nguyen, Mary Kim Ngoc - SeattleWA
19. Pharn, Nieng Thi - SeattleWA
20. Tran, Chuc Thi - Orange County, CA
21. Luu, Trinh Ngoc - Orange County, CA
22. Pham, Tuyen Ngoc - From Virginia
23. Khong, Hoang Thi – Houston, TX
24. Ngo, Ninh Thi – Houston, TX

**Điện Thư Xin và Đáp về việc Cha Linh Hướng Hành Hương
Đồng Tế Phong Thánh**

----- Original Message -----

From: [Tinh Cao](#)

To: biglietti@celebra.va

Sent: Tuesday, April 01, 2014 11:24 AM

Subject: Request of con-celebration

To: Monsignor Guido Marini,
Master of Pontifical Liturgical Ceremonies.
Office of Liturgical Ceremonies of the Holy Father
00120 Vatican City State
Fax: 01139/06/69.88.54.12
E-mail: biglietti@celebra.va

Dear Monsignor Guido Marini,

I am a tour leader of the Vietnamese pilgrimage group from America who will come to Rome to celebrate the two Popes' Canonization on Sunday 4/27/2014. Our pilgrimage group does have a spiritual director, Rev. Duc-Minh, Joseph Nguyen, a former professor in Saint John Seminary of the Archdiocese of Los Angeles and a current assistant priest in Our Lady of Lavang Church in Santa Ana of Diocese of Orange.

Father Duc-Minh is one of the retired priests and doesn't know how to use computer well, I, on behalf of him and per his request, would like to ask you, if possible, let him to con-celebrate in the two Popes' Canonization on Sunday 4/27/2014. Your permission and response to his humble request in this special occasion is deeply appreciated. May God always be with you and pray for our pilgrimage group. Thanks.

Respectfully Yours,

Tinh Tan Cao,

Tour Leader of the Pilgrimage for the Apostles of Merciful God

----- Original Message -----

From: [Ufficio delle Celebrazioni Liturgiche del Sommo Pontefice](#)

To: [Tinh Cao](#)

Sent: Tuesday, April 01, 2014 11:34 PM

Subject: Re: Request of con-celebration

E' giunta al nostro Ufficio la Sua richiesta di biglietti per poter partecipare alla Canonizzazione dei Beati Giovanni XXIII e Giovanni Paolo II.

Siamo spiacenti di doverLe comunicare che tutti i biglietti a disposizione per i sacerdoti (700 per la Distribuzione della Santa Comunione ai fedeli e 5000 per il settore Clero) sono terminati.

E' comunque possibile accedere liberamente alla Piazza.

Cordialmente,

UCEPO

RESERVED MASSES

DATE	CITY	TIME	LOCATION
APR 25	Rome	5:00 pm	Private Mass at Chiesa Annessa San' Anna at Laterano <i>(within walking distance of hotel)</i>
APR 26	Rome	5:00 pm	Private Mass at Parrocchia Santi Marcellino E Pietro Al Laterano <i>(within walking distance of hotel)</i>
APR 27	Rome		
APR 28	Rome	5:00 pm	Private Mass at Chiesa Rettoria Sant' Antonio De Padova <i>(within walking distance of hotel)</i>
APR 29	Lanciano	11:00 am	Private Mass at San Legonziano Church-co-celebration
APR 30	Assisi	11:30 am	Private Mass at church San Rufino
MAY 01	Klagenfurt	12:00 noon	Private Mass at Catholic Church Domkirche Peter and Paul
MAY 02	Vienna	8:30 am	Private Mass at Catholic Church Pfarramt Donaustardt Church <i>(within walking distance of hotel)</i>
MAY 03	Krakow	8:00 am	Private Mass at Wawel Cathedral at Batory Chapel
MAY 04	Czestochowa	3:30 pm	Private Mass at Black Madonna Monastery

PHÒNG NGỦ KHÁCH SẠN		
#	Names (per passport)	Hotel Room
1	Duc-Minh, Joseph Nguyen	# 1 + 2
2	Cao, Tinh Tan	# 2 + 1
3	Cao-Bui, Thuy-Nga	# 3 + 22
4	Mai, Marie Christine	# 4 + 21
5	Nguyen Vo, Anh Ngoc	# 5 + 6
6	Dat, MyLe Thi	# 6 + 5
7	Nguyen, Maria Hue	# 7 + 15
8	Pham, Anh Ngoc	# 8 + 9
9	Ly, Minh Van	# 9 + 8
10	Khong, Nhan Thi	# 10+20
11	Nguyen, Mai Thanh	# 11+12
12	Spat, Temy T	# 12+11
13	Le, Dung Thi	# 13+14
14	Nguyen, Thu Kieu	# 14+13
15	Nguyen, Deena Diem	# 15 + 7
16	Nguyen, Thomas Phat	# 16+17
17	Bui Rosalie Xuan Hong	# 17+16
18	Nguyen, Mary Kim Ngoc	# 18+19
19	Pham, Nieng Thi	# 19+18
20	Tran, Chuc Thi	# 20+10
21	Luu, Trinh Ngoc	# 21 + 4
22	Pham, Tuyen Ngoc	# 22 + 3
23	Khong, Hoang Thi	#23 + 24
24	Ngo, Ninh Thi	#24 + 23

10 Câu Tiếng Ý Căn Bản và Cần Thiết

1- Chào quý vị (ông/bà/anh/chị) - Hello/Hi:

- **Buon giorno signore (ông), Signora (bà), Signorina (cô)**

2- Tôi từ Mỹ đến - I am from US:

- **Sono dagli Stati Uniti (hoặc USA)**

3- Tôi bị lạc - I get lost:

- **sono perso (ông), sono persa (bà)**

4- Xin làm ơn cho tôi sử dụng điện thoại để tôi gọi cho nhóm của tôi -
Please let me use your phone to call my group

- **mi permette di usare il suo telefono per chiamare il capo del nostro gruppo?**

5- Đây là điện thoại của người du lịch trưởng của tôi - This is my tour group leader's phone number

- **Ecco il numero di telefono del capo del nostro gruppo**

6- Đây là điện thoại của hộ tống viên du lịch của tôi - This is my tour escort/host's phone number

- **Ecco il numero di telefono della nostra guida**

7- Quý vị có thể gọi điện thoại cho hộ tống viên du lịch của tôi dùm tôi được không - If possible help me call my tour escort/host?

- **Può aiutarmi di chiamare la nostra guida, per favore?**

8- Xin chỉ cho tôi nhà vệ sinh - Please show me where is toilet?

- **Dov'è il bagno, per favore?**

9- Cám ơn quý vị - Thank you.

- **Grazie tante**

10- Xin Chúa chúc lành cho quý vị - May God bless you

- **che il Signore La benedica**